

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

---

**ĐỖ NGỌC HÀ**

**MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TÒA SOẠN  
BÁO CHÍ TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG HỘI TỤ:  
NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TRUNG TÂM  
TRUYỀN THÔNG TỈNH QUẢNG NINH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ BÁO CHÍ HỌC**

**Hà Nội, 2020**

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

---

**ĐỖ NGỌC HÀ**

**MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TÒA SOẠN  
BÁO CHÍ TRONG BỐI CẢNH TRUYỀN THÔNG HỘI TỤ:  
NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TRUNG TÂM  
TRUYỀN THÔNG TỈNH QUẢNG NINH**

Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành: Báo chí học

Mã số: 60320101

Người hướng dẫn khoa học

Chủ tịch hội đồng

**PGS. TS. ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG**

**PGS.TS. VŨ VĂN HÀ**

**Hà Nội, 2020**

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	4
1. Lý do chọn đề tài.....	4
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề .....	9
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu .....	18
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	19
5. Phương pháp nghiên cứu:.....	19
6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn.....	21
7. Kết cấu của luận văn .....	22
<b>Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA TRUYỀN THÔNG HỘI TỤ VÀ TÒA SOẠN HỘI TỤ</b> .....	23
1.1. Các khái niệm cơ bản liên quan đến đề tài .....	23
1.1.1. Báo chí.....	23
1.1.2. Tòa soạn báo chí.....	23
1.1.3. Truyền thông .....	24
1.1.4. Truyền thông hội tụ .....	26
1.1.5. Tòa soạn hội tụ .....	29
1.2. Mô hình và đặc trưng của tòa soạn hội tụ.....	30
1.2.1. Mô hình tòa soạn hội tụ .....	30
1.2.2. Đặc trưng của tòa soạn hội tụ .....	35
1.2.3. Tiêu chí xây dựng TSHT .....	40
1.3. Quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về quy hoạch và phát triển báo chí.....	41
<b>Tiểu kết chương 1</b> .....	46
<b>Chương 2. TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG QUẢNG NINH: MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG</b> .....	47
2.1. Điều kiện đặc thù về kinh tế - xã hội Quảng Ninh.....	47
2.1.1. Đặc điểm tự nhiên.....	47
2.1.2. Những mâu thuẫn, thách thức của tỉnh trong quá trình phát triển.....	47

2.1.2. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội:.....	48
2.1.3. Định hướng phát triển: .....	49
2.1.4. Các đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội tác động đến hoạt động báo chí của Quảng Ninh.....	50
2.2. Thực trạng hoạt động của các cơ quan báo chí Quảng Ninh trước khi thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh.....	50
2.2.1. Báo Quảng Ninh.....	51
2.2.2. Đài PTTH Quảng Ninh.....	55
2.2.3. Báo Hạ Long .....	61
2.2.4. Cổng thông tin điện tử tổng hợp tỉnh (Quảng Ninh Portal) .....	62
2.3. Mô hình tổ chức của Trung tâm Truyền thông tỉnh.....	69
2.3.1. Chức năng, nhiệm vụ.....	69
2.3.2. Tổ chức bộ máy và chế độ tài chính.....	71
2.3.3. Sản phẩm truyền thông.....	84
<b>Tiểu kết chương 2</b> .....	96
<b>Chương 3. MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ BƯỚC ĐẦU VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP, KHUYẾN NGHỊ</b> .....	97
3.1. Một số đánh giá bước đầu về hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh .....	97
3.1.1. Về tổ chức bộ máy.....	97
3.1.2. Về sản phẩm truyền thông.....	100
3.1.3. Về tài chính, cơ sở vật chất, kĩ thuật .....	106
3.1.4. Đánh giá chung.....	108
3.2. Đề xuất khuyến nghị, giải pháp .....	111
3.2.1. Đối với Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh .....	111
3.2.2. Đối với lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh .....	114
3.2.3. Đối với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin - Truyền thông... ..	114
<b>Tiểu kết chương 3</b> .....	116
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	119
<b>PHỤ LỤC</b>	

## **DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

CNTT	: Công nghệ thông tin
ĐPT	: Đa phương tiện
PGS.TS	: Phó giáo sư, Tiến sĩ
PTTH	: Phát thanh truyền hình
NXB	: Nhà xuất bản
TP	: Thành phố
TSHT	: Tòa soạn hội tụ
TTĐPT	: Truyền thông đa phương tiện
TTHT	: Truyền thông hội tụ
UBND	: Ủy ban nhân dân
VHNT	: Văn học nghệ thuật

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Trong những thập kỷ gần đây, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật và công nghệ số đã tạo nên thói quen mới trong cách tiếp nhận thông tin của công chúng. Với chiếc máy tính, ipad hoặc điện thoại thông minh, mọi người có thể đọc, xem, nghe tin tức ở mọi nơi, mọi lúc.

Báo chí, truyền thông đã nhanh chóng ứng dụng những tiến bộ của khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin để hình thành báo chí, TTĐPT, tạo nên những “mâm cỗ” thông tin đa dạng, đa lớp, đa chiều nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu ngày càng cao của công chúng.

Với những đặc trưng: Kết hợp cùng lúc nhiều phương tiện chuyên tải, tính tức thời và tính phi định kỳ, khả năng tương tác cao, cùng với đó là tính toàn cầu và tính cá thể hóa cao, thì vai trò của báo chí, truyền thông cũng có sự biến đổi trong bối cảnh báo chí, TTĐPT phát triển. Điển hình là sự thay đổi giữa nguồn phát và nguồn nhận; thay đổi trong phương thức thu thập và sản xuất thông tin của nhà báo...

Về nguồn phát và nguồn nhận: Công chúng ngày nay trở nên chủ động hơn, họ không còn chỉ là nguồn nhận thông tin thụ động đơn thuần. Bởi thông tin ngày nay được lưu lại trên internet, không bị phụ thuộc vào thời gian phát sóng như truyền hình hay phát thanh, cũng không bị phụ thuộc vào thời gian xuất bản như báo in. Công chúng được lựa chọn thời gian để tiếp nhận thông tin bất cứ lúc nào, tại bất cứ đâu mà họ cảm thấy thuận tiện, miễn là có kết nối internet. Hơn nữa, trình tự, cách thức và hình thức tiếp nhận thông tin của công chúng ngày nay cũng chủ động hơn. Họ không còn phải canh giờ để chờ báo ra; không phải ngồi chờ cho những chương trình yêu thích của bản thân; chủ động click chuột để chọn bài báo mình muốn đọc. Dễ dàng nhất là họ có thể tìm kiếm chủ đề bài báo mình thích để đọc ngay cho nóng. Và đặc biệt, công chúng có thể phản hồi ngay lập tức đối với mỗi thông tin họ vừa tiếp nhận được.

Chính công chúng ngày nay cũng chủ động biến mình thành nguồn phát. Mỗi sự kiện xảy ra phải khi nhà báo chưa có mặt thì chính họ tại nơi đó đã trở thành nguồn tin, là những người đưa tin rất nhanh đến công chúng khác, thông qua internet.

Trong phương thức thu thập và sản xuất thông tin của nhà báo cũng có nhiều thay đổi. Nếu trước đây, người làm báo gần như chỉ chuyển một công việc (thực hiện tác phẩm cho một loại hình báo chí), thì nay phải là người làm được nhiều việc, sáng tạo được tác phẩm báo chí ĐPT cho nhiều loại hình báo chí. Trong môi trường báo chí cạnh tranh khốc liệt, muốn bài viết của mình có tác động xã hội lớn thì nhà báo phải tìm tòi cho được những chi tiết đắt giá, tạo sự khác biệt. Tiếp cận được thông tin rồi, nhà báo cần phải tư duy và hành động để sáng tạo được tác phẩm báo chí ĐPT. Muốn vậy, nhà báo ngoài việc có kiến thức nền tảng tốt, còn phải biết sử dụng thành thạo phương tiện làm báo, không ngừng tìm tòi, sáng tạo, hội nhập để làm chủ công nghệ đang thay đổi từng ngày.

Chính những điều nêu trên đã đặt ra yêu cầu là các cơ quan báo chí, truyền thông phải thay đổi, đặc biệt là thay đổi trong phương diện mô hình tổ chức và hoạt động, để từ đó mới có thể thích ứng, tồn tại và phát triển.

Xu thế phát triển báo chí ĐPT trong kỷ nguyên kỹ thuật số và các nguyên nhân về kinh tế - xã hội khác đã dẫn đến sự hình thành xu hướng TTHT và mô hình TSHT trong báo chí, truyền thông hiện đại.

Trên thế giới, mô hình TSHT đã hình thành và phát triển từ những năm đầu thế kỷ XXI tại Mỹ và châu Âu. Sau đó mô hình này liên tục được mở rộng ở các nước có nền báo chí phát triển khác.

Trên thực tế, hầu hết các tòa soạn báo trên thế giới cũng như ở Việt Nam, vốn được xây dựng và vận hành theo mô hình tòa soạn chuyên biệt, dành riêng cho một loại hình báo chí nhất định. Việc ra đời mô hình TSHT là kết quả tất yếu của xu hướng hội tụ công nghệ cũng như sự thay đổi cách tiếp nhận của công chúng, nhất là khi mọi người dân đều có thể dễ dàng tiếp cận với nguồn tin hơn thông qua các thiết bị công nghệ thông minh.

Theo ông David Brewer, chuyên gia tư vấn chiến lược truyền thông (Vương quốc Anh), “*Việc xây dựng TSHT không chỉ đơn giản là việc sắp xếp lại vị trí làm việc mà còn là cấu trúc lại quy trình phối hợp giữa các bộ phận trong tòa soạn. Thay vì lập kế hoạch độc lập để sản xuất trên mỗi loại hình báo chí truyền thống như trước đây, tại TSHT, các biên tập viên sẽ cùng xây dựng một kế hoạch sản xuất từ những gói thông tin nhất quán. Trong đó, có sự đánh giá, sắp xếp, phân loại mức độ thể hiện và thời gian đăng tải thông tin trên từng loại hình báo chí, sao cho phù hợp với tính quan trọng, sức ảnh hưởng của đề tài*” [11].

Phương thức hoạt động theo hướng trên cũng giúp làm gọn, nhẹ quá trình thu thập thông tin, nhưng lại tăng tốc độ sản xuất và nâng cao chất lượng thông tin; đồng thời tránh được sự trùng lặp, giúp giảm chi phí và tiết kiệm nguồn lực cho tòa soạn.

Đồng thời, trong mô hình tổ chức TSHT, sự tương tác với công chúng là điều cần được quan tâm đặc biệt. Vì nó không chỉ đáp ứng nhu cầu của công chúng, mà còn giúp phát triển mối quan hệ của các cơ quan báo chí với công chúng.

Trong bối cảnh TTHT, việc thay đổi mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí theo mô hình TSHT sẽ đảm bảo chất lượng nội dung thông tin trong tòa soạn được kiểm soát theo hướng tập trung.

Trong xu thế đó, các cơ quan báo chí ở nước ta đã, đang vận động và phát triển theo hướng sắp xếp lại mô hình tổ chức và hoạt động, hướng tới mô hình TSHT. Đây là cơ hội và cũng là thách thức đối với các cơ quan báo chí.

Trên thực tế, Đài Tiếng nói Việt Nam đã tích hợp đầy đủ các loại hình báo chí (phát thanh, báo in, báo điện tử, truyền hình) trong một cơ quan báo chí. Các cơ quan báo chí lớn như: Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Báo Nhân Dân, Cổng thông tin điện tử Chính phủ... đã tích hợp nhiều loại hình báo chí. Báo Tuổi trẻ, Báo điện tử VietnamNet, Báo điện tử VnExpress... cũng là những cơ quan báo chí đi đầu trong việc sắp xếp lại mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT.

Tuy nhiên, theo nhà báo Hồ Quang Lợi, Phó Chủ tịch thường trực Hội Nhà báo Việt Nam trong phát biểu tại hội thảo chủ đề “Xây dựng TSHT và hành động



của người làm báo” do Hội Nhà báo tỉnh Quảng Ninh tổ chức tại thành phố Móng Cái (tháng 9 năm 2017) thì: *“một số cơ quan báo chí chưa thực sự quan tâm, chưa thực sự hiểu mô hình TSHT, chỉ coi TSHT là phép cộng máy móc các loại hình báo chí trong một cơ quan”*.

Đối với hệ thống báo chí địa phương trong cả nước, mỗi tỉnh, thành phố đều có một cơ quan báo đảng thuộc Tỉnh ủy, Thành ủy; một đài PTTH thuộc UBND tỉnh, thành phố (riêng thành phố Hồ Chí Minh có Đài Truyền hình và Đài Tiếng nói Nhân dân thành phố); một tạp chí hoặc báo văn nghệ thuộc Hội VHNT tỉnh, thành phố. Bên cạnh một số đơn vị đã bước đầu đề ra và thực hiện các giải pháp đổi mới mô hình tổ chức và hoạt động (điển hình như Báo Nghệ An), thì nhiều cơ quan báo chí vẫn chưa có sự thay đổi đáng kể trong việc vận hành theo mô hình tòa soạn theo xu hướng TTHT.

Ở tỉnh Quảng Ninh, trước năm 2019 có 3 cơ quan báo chí gồm: Báo Quảng Ninh trực thuộc Tỉnh ủy, Đài PTTH Quảng Ninh trực thuộc UBND tỉnh và Báo Hạ Long trực thuộc Hội VHNT tỉnh. Về tổ chức và hoạt động của các cơ quan báo chí này, bên cạnh những ưu điểm, cũng bộc lộ những hạn chế, đặc biệt là trước bối cảnh CNTT phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ, nhu cầu và thói quen tiếp nhận thông tin của công chúng có nhiều thay đổi. Trong Đề án thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh đã chỉ ra các hạn chế của các cơ quan báo chí tỉnh, gồm: (1) Công tác quản lý, điều hành nhìn chung còn thiếu năng động; tổ chức, bộ máy còn chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; còn lãng phí nhân lực trong việc cử phóng viên tác nghiệp, đưa tin về các sự kiện; (2) Phương thức thông tin, tuyên truyền một số nội dung còn thiếu tính hấp dẫn, chưa tác động làm chuyển biến mạnh mẽ tư tưởng trong nhân dân; thông tin trên các loại hình báo chí còn có sự trùng lặp, có nội dung thông tin, tuyên truyền còn thiếu tính thống nhất. Tính chiến đấu, phản biện của báo chí đã được coi trọng, song chưa thật mạnh mẽ và thường xuyên; (3) Việc nắm bắt, cung cấp, định hướng thông tin, dư luận xã hội trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm của các cơ quan báo chí có thời điểm, có việc còn chưa chủ động, thiếu kịp thời; (4) Hoạt động kinh tế báo chí chưa phát triển tương xứng với tiềm năng; khả năng tự chủ tài chính còn hạn

ché; cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho công tác chuyên môn của các cơ quan báo chí nói chung còn lạc hậu, chưa theo kịp sự phát triển của xã hội.

Để phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế nêu trên, đón bắt xu hướng TTHT và đáp ứng tốt nhu cầu thông tin của công chúng, cũng như yêu cầu công tác thông tin, truyền thông của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xây dựng Đề án hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí gồm: Báo Quảng Ninh, Đài PTTH tỉnh, Báo Hạ Long, Cổng thông tin điện tử tỉnh để thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh. Mục tiêu của việc hợp nhất nhằm xây dựng Trung tâm Truyền thông tỉnh là cơ quan báo chí có tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ kỹ thuật số và các phương tiện truyền thông mới, hướng tới trở thành cơ quan truyền thông hiện đại, có uy tín, tầm ảnh hưởng rộng, tiềm lực tài chính mạnh, tương xứng với vị trí, vai trò của một tỉnh dịch vụ, công nghiệp, trung tâm du lịch chất lượng cao của khu vực, một trong những cực tăng trưởng kinh tế của miền Bắc.

Tuy Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh được thành lập trước khi Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 “phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025”, nhưng việc hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh Quảng Ninh cũng đón đầu thực hiện và cụ thể hóa được những quan điểm, mục tiêu của Quy hoạch này. Đặc biệt là quan điểm “Phát triển báo chí đi đôi với quản lý tốt, theo hướng cách mạng, chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân (...) Phát triển báo chí phù hợp với xu thế phát triển khoa học công nghệ và thông tin, truyền thông thế giới. Kết hợp chặt chẽ các loại hình báo chí đồng thời phát huy lợi thế của các phương tiện, dịch vụ thông tin Internet nhằm chủ động cung cấp thông tin chính thống, có định hướng, tăng diện bao phủ trong nước và quốc tế; hạn chế ảnh hưởng tiêu cực và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng”; và mục tiêu được xác định trong Quy hoạch là: “Sắp xếp hệ thống báo chí gắn với đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý báo chí để phát triển hệ thống báo in, báo hình, báo nói, báo điện tử. Xây dựng một số cơ quan báo chí chủ lực, đa phương tiện làm nòng cốt, có vai trò định hướng dư luận xã hội, thông tin đối ngoại. Sắp xếp hệ thống báo chí, khắc phục tình trạng chùng chေo, đầu tư dàn trải, buông lỏng quản lý,

hoạt động xa rời tôn chỉ, mục đích; gắn với việc xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo, quản lý báo chí của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là của người đứng đầu cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, phóng viên, biên tập viên có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển báo chí trong tình hình mới” [54].

Sau khi được Ban Bí thư Trung ương Đảng đồng ý, ngày 18/12/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh đã ra Quyết định số 1276- QĐ/TU *Thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh* trên cơ sở hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí nêu trên của tỉnh. Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh chính thức hoạt động từ ngày 1/1/2019.

Trong luận văn này, tác giả sẽ bước đầu nghiên cứu những ưu điểm, hạn chế sau một năm vận hành theo xu hướng TTHT của mô hình cơ quan báo chí mới ở địa phương đầu tiên trong cả nước được thành lập theo chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Trên cơ sở Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, tác giả mong muốn được tìm hiểu, phân tích, đánh giá và đề xuất, kiến nghị một số nội dung để cơ quan chủ quản và Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh có cái nhìn tổng quát, từ đó xem xét điều chỉnh để đảm bảo tuân thủ theo đúng Quy hoạch nêu trên. Đây chính là lí do tác giả luận văn lựa chọn đề tài “*Mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT: Nghiên cứu trường hợp Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh*”.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

*Trên thế giới* và cả trong nước, mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT không phải là đề tài mới. Như đã trình bày ở phần Lý do chọn đề tài, năm 1978, giáo sư công nghệ truyền thông Nicholas Negroponte của Học viện Công nghệ Massachusetts (Hoa Kỳ) lần đầu tiên nhắc đến khái niệm “Hội tụ truyền thông” khi ông dùng 3 đường tròn giao nhau để mô tả sự giao thoa của ngành công nghiệp truyền hình (Broadcast and motion Picture Industry), ngành công nghiệp máy tính (Computer Industry) và ngành công nghiệp in ấn - xuất bản

(Print and Publishing Industry); với tiên đoán ba ngành công nghiệp truyền thông này sẽ tích hợp thành một thực thể duy nhất.

Đến năm 1983, trong cuốn *Tự do công nghệ* (Technologies of Freedom), giáo sư Học viện Công nghệ Hoa Kỳ (MIT) Ithiel de Sola Pool cho rằng một loại mạng mang hình thái vật lý sẽ “phục vụ” tốt cho tất cả các loại hình báo chí. Ithiel de Sola Pool mô tả sự hội tụ này là sự tích hợp về phương thức chuyển tải các sản phẩm truyền thông đến công chúng, khi các cuộc hội thảo, các vở kịch, các bản tin... đều được chuyển tải đến công chúng bằng phương án điện tử và được tích hợp trong một hệ thống CNTT lớn.

Trong cuốn sách có tựa đề “*Hội tụ - ý nghĩa và nội hàm*” (2003), Rich Gordon đã tổng kết 6 hàm ý của từ hội tụ, trong đó nhấn mạnh hội tụ công nghệ truyền thông, hợp nhất quyền sở hữu truyền thông, hội tụ cấu trúc trong hoạt động tổ chức truyền thông, hội tụ trong kỹ năng sản xuất sản phẩm báo chí và hội tụ hình thức thể hiện của sản phẩm báo chí.

Năm 2004, tác giả Stephen Quin, trong bài viết “*Better journalism or better profit?: A key convergence issue in an age of concentrated ownership*” (tạm dịch là lợi ích từ việc xây dựng TSHT) đã nhấn mạnh đến sự hội tụ từ góc độ tổ chức tòa soạn, khi cho rằng sự hội tụ toàn phần sẽ xảy ra khi có sự thay đổi văn bản trong cách thức hoạt động của tòa soạn, khi có một ban biên tập chung với những cá nhân chủ chốt có khả năng xử lý các sản phẩm truyền thông có nhiều đầu ra khác nhau, tiếp cận các vấn đề từ góc độ các phương tiện truyền thông khác nhau, và yêu cầu nhân viên phù hợp nhất triển khai xây dựng tác phẩm cho từng loại hình truyền thông đó. Để thực hiện được điều này, tòa soạn cần có một cơ sở dữ liệu tập trung, các thông tin đầu vào đều được tập trung xử lý bởi một siêu ban biên tập, dù người thu thập thông tin ban đầu đang làm việc chủ yếu cho loại hình truyền thông nào.

Tuy quan điểm khác nhau về mô hình hội tụ truyền thông, cũng như quá trình hội tụ, song các tác giả đều có một điểm chung đó là sự xóa nhòa ranh giới giữa các loại hình truyền thông đại chúng truyền thống, kể cả về khía cạnh nội dung cũng như khía cạnh tác nghiệp của nhà báo.

Cuốn “*Convergent Journalism an introduction: Writing and producing across media*” (tạm dịch là Giới thiệu về báo chí hội tụ: Viết và làm tin thông qua phương tiện truyền thông) của tác giả Stephen Quinn và Vincent F.Filak, xuất bản năm 2005. Cuốn sách trình bày các cách làm tin thông qua các phương tiện truyền thông, làm thế nào để các nhà báo làm chủ tất cả các phương tiện trong văn phòng báo chí hội tụ.

Cuốn “*Convergent Journalism: Writing and Reporting across the New Media*” (tạm dịch là Báo chí hội tụ: Viết và đưa tin thông qua phương tiện truyền thông mới) của tác giả Janet Kolodzy, xuất bản năm 2006. Cuốn sách dự đoán thế kỷ mới sẽ là một thời đại của sự thay đổi và sự lựa chọn trong ngành báo chí. Báo chí trong tương lai sẽ bao gồm tất cả các loại phương tiện truyền thông: cũ và mới tích hợp với nhau.

Cuốn “*Undersatanding Media Convergent*” (tạm dịch là Hiểu về TTHT) của nhóm tác giả August E.Grant và Jeffrey S. Wilkinson, xuất bản năm 2008. Cuốn sách trình bày về cảnh quan truyền thông đương đại. Phân tích các khái niệm, thành tố để có cái nhìn toàn diện về TTHT.

Trong số những nghiên cứu của các tác giả nước ngoài đã được công bố tại Việt Nam gần đây, bài viết đăng trên website Vietnam Journalists Association có tiêu đề: “*Phương thức sản xuất Báo chí hội tụ*” của tác giả David Brewer đã có những kiến giải khá sâu sắc về phương thức sản xuất mà ông gọi là “Báo chí hội tụ”, những nguyên tắc biên tập nội dung, trình tự làm báo và hệ thống kỹ thuật cần thiết cho cơ quan báo chí để có thể khai thác nội dung trên nhiều loại hình báo chí, từ đó thu hút ngày càng đông đảo lượng khán giả và tạo ra chuỗi doanh thu mới (tài chính bền vững).

Tác giả cũng nêu lên các mô hình truyền thông với những quy tắc cơ bản; các lợi ích; trình tự công việc; các vấn đề về thiết kế; vấn đề nguồn nhân lực của một TSHT và khẳng định: TTHT mang lại nhiều lợi ích hơn là chỉ tiết kiệm chi phí và tăng hiệu quả trong sản xuất tin bài, nó cũng giúp mở rộng đối tượng độc giả và tạo ra

hiều nguồn thu thập tin mới có giá trị, nó chắc chắn sẽ mang tới lợi ích lớn cho tòa soạn báo và cho việc kinh doanh báo chí.

Theo nghiên cứu của PGS. TS Nguyễn Thành Lợi, những thảo luận về TTHT của các học giả trên thế giới diễn ra khá sôi nổi. Tuy nhiên, khái niệm “hội tụ” được sử dụng trong báo chí, truyền thông lại rất mơ hồ. Các học giả phương Tây đã có những góc nhìn rất đa dạng trong công tác nghiên cứu loại hình truyền thông mới này. Nhiều nghiên cứu được triển khai từ giác độ hội tụ kỹ thuật, hội tụ quyền sở hữu truyền thông, và cũng có những công trình lại xuất phát từ hội tụ về cơ cấu tổ chức truyền thông hay hội tụ trong kỹ năng biên tập, sản xuất tin, bài. Có thể nói, những công trình nghiên cứu của các học giả phương Tây trải rộng trên mọi phương diện liên quan đến các phương tiện truyền thông, như môi trường bên ngoài, cơ chế nội bộ và hoạt động kinh doanh của các phương tiện truyền thông. Cũng chính vì thế, cho đến nay, khái niệm TTHT vẫn chưa có một định nghĩa chuẩn xác được công nhận. Chính vì các học giả xuất phát từ các giác độ và ngữ cảnh khác nhau để lý giải về TTHT, mới gây ra sự khác biệt trong nhận thức xung quanh khái niệm này.

*Ở trong nước*, các nhà nghiên cứu đã có những cuốn sách về mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí nói chung, tòa soạn báo chí đặt trong bối cảnh TTHT.

Sách “*Truyền thông đại chúng*” (2001) của Tạ Ngọc Tấn cung cấp cho người đọc những hiểu biết cơ bản, có hệ thống về các phương tiện thông tin đại chúng ở trung ương và địa phương nước ta thời điểm đó. Tác giả đề cập đến các nguyên tắc, phương pháp chính nhằm quản lý, điều hành, phát huy tốt vai trò, sức mạnh của các loại hình phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là trong bối cảnh toàn cầu hóa truyền thông đại chúng.

Cuốn sách “*80 năm báo chí cách mạng Việt Nam - những bài học lịch sử và định hướng phát triển*” được chọn lọc từ Kỷ yếu hội thảo khoa học của Học viện Báo chí và Tuyên truyền do NXB Chính trị quốc gia phát hành năm 2005. Bài viết *Bàn về xây dựng mô hình tòa soạn báo chí hiện nay* của tác giả Hà Huy Phụng in trong cuốn sách đã bàn sâu về mô hình truyền thông truyền thống, phân tích những ưu điểm, hạn chế của mô hình này, từ đó có những phác thảo về mô hình TSHT áp

dụng cho Việt Nam. Bài viết đã có những gợi ý hữu ích cho những ai quan tâm đến xu hướng phát triển của báo chí ĐPT, đặc biệt là mô hình TSHT ở thời điểm đó.

Chuyên luận “*Những vấn đề của báo chí hiện đại*” của hai tác giả Hoàng Đình Cúc và Nguyễn Đức Dũng (2007) cũng đề cập đến những vấn đề đặt ra đối với báo chí địa phương ở nước ta khi ấy, trong đó đặc biệt phê phán tình trạng quá ưu ái cho truyền hình và coi nhẹ phát thanh ở các đài địa phương. Điều này dẫn đến hoạt động trong lĩnh vực phát thanh ở các đài địa phương nhìn chung kém chất lượng và hiệu quả, gây lãng phí về nhân lực và vật lực.

Cuốn sách “*Báo chí thế giới và xu hướng phát triển*” của tác giả Đinh Thị Thúy Hằng do NXB Thông tấn phát hành năm 2008 đề cập tới những lý luận, khái niệm, phạm trù và hoạt động báo chí đang phổ biến tại các trường đại học trên thế giới và trong nghiên cứu báo chí. Ở chương 5, *Hội tụ truyền thông, xu thế phát triển của báo chí thế giới*, tác giả phân tích xu hướng phát triển của báo chí thế giới trong thời đại kỹ nguyên số. Đây là nguồn tài liệu hữu ích đối với tác giả trong quá trình thực hiện luận văn.

Cuốn sách “*Báo chí truyền thông hiện đại*” của tác giả Nguyễn Văn Dũng do NXB Đại học Quốc gia Hà Nội phát hành năm 2011 đã những tổng kết và chất lọc những vấn đề cơ bản nhất về hoạt động báo chí. Đặc biệt ở chương 3, *Nhận diện đặc điểm của báo chí hiện đại*, tác giả đã có những phân tích kỹ lưỡng, những nhận định về hoạt động báo chí trong bối cảnh TTHT.

Sách chuyên khảo “*Báo mạng điện tử - những vấn đề cơ bản*” của tác giả Nguyễn Thị Trường Giang (2011), đề cập đến yếu tố ĐPT trên loại hình báo mạng điện tử, đó là nó có thể đảm đương nhiệm vụ của cả PTTH lẫn báo in một cách dễ dàng. Bản thân nó mang trong mình sức mạnh của phương tiện truyền thông đại chúng truyền thông, cùng kết hợp với mạng máy tính nên có nhiều ưu điểm vượt trội, trở thành kênh truyền thông đại chúng vô cùng hiệu quả.

Trong cuốn *Tổ chức và hoạt động của tòa soạn*, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội (2013), PGS.TS Đinh Văn Hùng đã đề cập cụ thể bộ máy tòa soạn báo chí

(báo in, PTTH, hăng tin tức, báo mạng điện tử) và xu hướng phát triển của các loại hình tòa soạn báo chí đó.

Cuốn sách “*Tác nghiệp báo chí trong môi trường truyền thông hiện đại*” của tác giả Nguyễn Thành Lợi do NXB Thông tin và Truyền thông phát hành năm 2014, khái quát về những vấn đề khá mới mẻ đang được nghiên cứu rộng rãi trên thế giới nhiều thập kỷ qua như truyền thông xã hội, các lý thuyết truyền thông, TTHT, TSHT, đồng thời trình bày đặc điểm và những kỹ năng cần thiết đối với “nhà báo đa năng” trong môi trường TTHT. Từ những câu hỏi TTHT là gì? Sự xuất hiện của kỹ nguyên truyền thông số đã khiến nghiệp vụ báo chí truyền thông có những thay đổi căn bản. Những thay đổi đó tác động như thế nào đến tiến trình TTHT? Từ tòa soạn đơn loại hình đến ĐPT rồi phát triển tới TSHT là sự phát triển tiệm tiến từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp. Tác giả đã có những phân tích rất kỹ lưỡng, đồng thời đề xuất các giải pháp cho các tòa soạn báo ở Việt Nam trong xu thế TTHT và ĐPT hiện nay. Đây là cuốn sách quý, gợi mở rất nhiều cho hướng nghiên cứu đề tài.

Trong cuốn “*Tổ chức hoạt động cơ quan báo chí thực tiễn và xu hướng phát triển*” (2016), TS. Nguyễn Quang Hòa cung cấp bức tranh toàn cảnh về báo chí hiện nay, giúp người đọc hiểu rõ bản chất của hoạt động báo chí. Đồng thời, cuốn sách còn trình bày về bộ máy tòa soạn các cơ quan báo chí, bao gồm tất cả các cơ quan báo in, PTTH, hăng tin tức, báo mạng điện tử hiện nay và xu hướng phát triển của báo chí.

Cuốn “*Báo chí và truyền thông đa phương tiện*” (2017) của PGS.TS Nguyễn Thị Trường Giang (Chủ biên) nghiên cứu và đề cập tổng quan, chi tiết về báo chí và truyền thông ĐPT; các xu thế phát triển của báo chí trong kỷ nguyên kỹ thuật số; nhà báo ĐPT; tác phẩm báo chí ĐPT; công chúng báo chí và truyền thông trong kỷ nguyên mới; truyền thông xã hội và nhà báo công dân. Đặc biệt, trong cuốn sách này, các tác giả đã dành hẳn một chương (chương 3, từ trang 214 đến trang 272) để đề cập đến hội tụ truyền thông và TSHT. Trong đó, các tác giả đã làm rõ các khái niệm hội tụ truyền thông, TSHT; đề cập lịch sử hình thành và phát triển của hội tụ truyền thông và TSHT; yêu cầu để thành lập TSHT; một số mô hình TSHT tiêu biểu ở Việt Nam và trên thế giới.



Cùng với các cuốn sách nêu trên, còn có các bài báo khoa học liên quan đến đề tài nghiên cứu. Tiêu biểu là:

Bài viết “*Truyền thông hội tụ - nhìn từ góc độ báo chí*” của tác giả Phạm Thị Thanh Tịnh đăng trên Tạp chí Lý luận và Truyền thông, tháng 5/2014 bàn về TTHT trong lĩnh vực báo chí, chính là sự hợp nhất của các loại hình báo chí truyền thống trong cùng một cơ quan báo chí về cấu trúc tòa soạn, sản xuất tin bài, phản hồi thông tin... Tác giả nhấn mạnh đến vai trò của các phương tiện khoa học kỹ thuật hiện đại để thực hiện được quá trình này, trong đó có mạng Internet là cơ sở hạt nhân.

Là người nghiên cứu chuyên sâu về TTHT, PGS. TS Nguyễn Thành Lợi có nhiều bài viết về chủ đề này. Trong bài “*Một số vấn đề đặt ra đối với báo chí trong môi trường hội tụ truyền thông*” đăng trên tạp chí Người làm báo tháng 10/7/2016, PGS. TS Nguyễn Thành Lợi cho rằng: Nhìn tổng thể, sự nhận thức về TTHT được triển khai trên hai giác độ chính là: hội tụ kỹ thuật và hội tụ kinh tế... Từ thực tiễn đời sống truyền thông hiện nay, có thể lý giải không gian hai chiều của TTHT như sau: (1) Hội tụ kỹ thuật chủ yếu được thể hiện ở sự hội tụ về loại hình truyền thông, bao gồm sự hội tụ của các phương tiện truyền thông mới và truyền thống cùng sự hội tụ của ba mạng: điện thoại viễn thông, PTTTH và mạng Internet. (2) Hội tụ kinh tế thể hiện trên các cấp độ: hội tụ thị trường, hội tụ tư bản và hội tụ sản nghiệp.

Trong bài báo “*Phác thảo mô hình TSHT Báo Thể thao & Văn hóa*” đăng trên Tạp chí Người làm báo ngày 02/07/2018, tác giả Ngân Lượng trên cơ sở phân tích thực tiễn hoạt động tại tòa soạn đã đưa ra phác thảo về mô hình TSHT báo Thể thao & Văn hóa trong môi trường truyền thông số. Tác giả đề xuất: về văn phòng tòa soạn, các bộ phận cùng làm việc trên một mặt phẳng không có vách ngăn và có thể quan sát toàn thể; về cơ cấu tổ chức, tòa soạn thu gọn thành hai phòng thực hiện nội dung chính là phòng Thể thao và phòng Văn hóa; về hội tụ cách thu thập thông tin, bộ phận siêu biên tập sẽ bàn bạc và thống nhất đưa ra chỉ đạo chung cho tất cả các loại hình; tất cả các phóng viên TT&VH phải được đào tạo là những phóng viên đa năng; đẩy mạnh sản xuất những sản phẩm đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của công

chúng mobile; đẩy mạnh tương tác với mạng xã hội, thúc đẩy công chúng tham gia trong quá trình sản xuất, phản hồi thông tin.

Trong số các luận văn, luận án liên quan đến đề tài nghiên cứu từ trước tới nay, có thể kể tên một số nghiên cứu tiêu biểu như:

*“Ứng dụng truyền thông ĐPT trên báo trực tuyến của các cơ quan phát thanh, truyền hình”*, luận văn thạc sỹ báo chí và truyền thông của Trần Thị Thuý Bình, năm 2015.

Trong luận văn, tác giả cung cấp khái niệm và quá trình xuất hiện của TTĐPT trên báo trực tuyến của thế giới và Việt Nam. Khảo sát việc ứng dụng TTĐPT trên báo trực tuyến của cơ quan PTTH (VOVNEWS, HTV, HanoiTV), nhận xét những mặt mạnh và hạn chế trong việc ứng dụng TTĐPT trên báo trực tuyến cũng như cơ hội và thách thức đối với báo trực tuyến của các cơ quan PTTH. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng báo trực tuyến thông qua việc phát huy thế mạnh của TTĐPT.

*“Xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh TTĐPT”*, luận án tiến sỹ báo chí học của Nguyễn Tiến Vụ, năm 2017.

Trong luận án này, tác giả đã nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh TTĐPT, phát hiện các vấn đề thực tiễn và đề xuất các khuyến nghị khoa học nhằm tạo điều kiện để báo chí địa phương phát triển mạnh mẽ hơn trong bối cảnh TTĐPT.

*“Quá trình chuyển đổi của Báo Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh theo hướng hội tụ truyền thông”*, luận văn thạc sỹ báo chí và truyền thông của Lê Thị Minh Hằng, năm 2017.

Trong luận văn này, tác giả cho rằng: TSHT không còn là khái niệm quá mới mẻ nhưng để chuyển đổi từ cách làm truyền thống sang hội tụ không phải chuyện một sớm một chiều đối với bất cứ cơ quan báo chí nào. Với việc xây dựng mô hình TSHT, báo Tuổi Trẻ bước đầu đã có được những hiệu quả nhất định: tối ưu hóa nguồn lực sẵn có, hoạt động quản trị tòa soạn chuyên nghiệp hơn, uy tín tờ báo được củng cố, sự tương tác hai chiều với công chúng được đa dạng hóa,... Tuy vẫn

còn tồn tại một số hạn chế và khó khăn, thách thức nội tại nhưng với những chủ trương, hướng đi mới của Ban biên tập báo Tuổi Trẻ trong thời gian tới chắc chắn mô hình TSHT của Tuổi Trẻ sẽ hoàn thiện và phát triển hơn nữa.

*“Kỹ năng tác nghiệp bằng điện thoại di động của nhà báo trong xu thế hội tụ truyền thông”*, luận văn thạc sỹ báo chí và truyền thông của Trần Thị Kim Anh, năm 2017.

Trong luận văn này, cùng với việc đưa ra một số khái niệm liên quan đến đề tài nghiên cứu như: điện thoại di động, mobile journalism (báo chí di động) và kỹ năng làm báo bằng điện thoại di động, tác giả đã đề cập nhiều đến hệ thống lý luận về TTHT.

*“Sản xuất chương trình truyền hình chuyên đề trong bối cảnh TTĐPT”*, luận văn thạc sỹ báo chí và truyền thông của Bùi Thị Bích Hương, năm 2018.

Trong luận văn, tác giả đề cập đến các giải pháp nâng cao chất lượng chương trình chuyên đề trong bối cảnh truyền thông hiện đại. Những nhà báo truyền hình có cách tiếp cận, có phương pháp sản xuất chương trình chuyên đề để truyền thông trên ĐPT, hội tụ trên nền tảng Internet, thu hút, hấp dẫn người xem trên nhiều phương tiện như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy vi tính kết nối internet...

Nhìn chung, trong các công trình nghiên cứu kể trên, giới nghiên cứu trong và ngoài nước đã tiếp cận dưới nhiều góc độ, nhiều quan điểm, phương pháp nghiên cứu và đều cho rằng trong bối cảnh TTHT, các cơ quan báo chí phải thay đổi mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn. TTHT là một xu thế tất yếu bởi sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật, công nghệ số, mạng xã hội... đã tạo nên thói quen mới trong cách tiếp nhận thông tin của công chúng.

Các nghiên cứu trong nước về mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT cũng đã đề cập đến xu hướng TTHT và mô hình tổ chức, hoạt động của các cơ quan báo cả ở trung ương và địa phương.

Tuy nhiên, với Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh lại là trường hợp đặc biệt. Việc tỉnh Quảng Ninh tiên phong xây dựng, xin chủ trương và phê duyệt Đề án hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh với kỳ vọng và quyết tâm

xây dựng một cơ quan báo chí có tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ kỹ thuật số và các phương tiện truyền thông mới, hướng tới trở thành cơ quan truyền thông hiện đại, có uy tín, tầm ảnh hưởng rộng, tiềm lực tài chính mạnh, là việc làm chưa có trong tiền lệ ở cấp tỉnh trong cả nước.

Sau một năm vận hành mô hình cơ quan báo chí ĐPT theo mô hình TSHT, Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện các giải pháp gì trên các bình diện về tổ chức bộ máy, chế độ tài chính, đặc biệt là sản phẩm truyền thông? Trên cơ sở khảo sát, đánh giá thành công và hạn chế của mô hình cấp tỉnh đầu tiên trong cả nước hoạt động theo Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí cả nước đến năm 2025, tác giả sẽ đề xuất những khuyến nghị, giải pháp nhằm giúp cho Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh ngày một hoạt động chất lượng, hiệu quả.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### ***3.1. Mục đích nghiên cứu***

Trên cơ sở hệ thống hóa các vấn đề lý luận liên quan đến đề tài, luận văn khảo sát thực trạng hoạt động của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh trong năm 2019 trên các bình diện về tổ chức bộ máy, chế độ tài chính, đặc biệt là sản phẩm truyền thông của cơ quan TTĐPT này. Từ đó, tác giả luận văn bước đầu đánh giá thành công và hạn chế sau một năm hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh Quảng Ninh để thành lập cơ quan báo chí ĐPT, vận hành theo mô hình TSHT, xu hướng TTHT ở địa phương cấp tỉnh đầu tiên trong cả nước.

Trên cơ sở đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là dựa trên các quan điểm, mục tiêu, định hướng, phương án sắp xếp và lộ trình thực hiện được xác định trong Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, tác giả luận văn sẽ khảo sát, đánh giá việc thực hiện ở Quảng Ninh, từ đó sẽ đề xuất, kiến nghị một số nội dung để cơ quan chủ quản và Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh có cái nhìn tổng quát, xem xét điều chỉnh phù hợp để đảm bảo tuân thủ theo đúng Quy hoạch nêu trên; đồng thời giúp cho Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh ngày một hoạt động chất lượng, hiệu quả.

Trên cơ sở nghiên cứu đề tài, tác giả luận văn sẽ kiến nghị với cấp thẩm quyền một số nội dung để đảm bảo có sự thống nhất trong việc thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025; thống nhất trong việc hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí ở tỉnh, thành phố trong cả nước (đối với các địa phương tiến hành công việc này), từ đó góp phần thực hiện các quan điểm, mục tiêu trong Quy hoạch.

Thông qua việc nghiên cứu đề tài, tác giả luận văn mong muốn cung cấp cho các cơ quan báo chí, đặc biệt là các cơ quan báo chí ở địa phương trong cả nước; các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và những người nghiên cứu về báo chí, truyền thông có cái nhìn tổng quan về mô hình Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh, để từ đó tiếp tục có những đề tài nghiên cứu liên quan.

### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để thực hiện được mục đích nêu trên, luận văn cần làm rõ:

Hệ thống hóa các vấn đề lý luận liên quan đến đề tài.

Khảo sát thực trạng hoạt động của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh trên các bình diện về tổ chức bộ máy, chế độ tài chính, đặc biệt là sản phẩm truyền thông của cơ quan TTĐPT này.

Đánh giá thành công, hạn chế, nguyên nhân thành công và hạn chế của mô hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh.

Đề xuất khuyến nghị, giải pháp.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

*Đối tượng nghiên cứu:* Mô hình và tổ chức hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT.

*Phạm vi nghiên cứu:* Nghiên cứu trường hợp Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh trong năm 2019.

### **5. Phương pháp nghiên cứu:**

*Phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp:* Nhằm mục đích tìm cơ sở cho việc xây dựng khung lý thuyết về xu thế phát triển của mô hình và tổ chức hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT; quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước đối với sự

phát triển của báo chí; sự phát triển của báo chí trong môi trường phát triển khoa học kỹ thuật hiện đại. Đồng thời, tác giả tìm hiểu kết quả nghiên cứu của một số công trình khoa học có thể hữu ích cho việc đối chiếu và tham khảo trong khuôn khổ công trình nghiên cứu này, các công trình đó có thể làm cơ sở cho việc đánh giá các kết quả khảo sát, tìm ra các giải pháp khoa học cho vấn đề nghiên cứu.

*Phòng vấn sâu:*

Nhóm thứ nhất: Phòng vấn sâu (phòng vấn cá nhân) 5 người là các nhà quản lý báo chí để hỏi về sự cần thiết, cách thức triển khai, hiệu quả của việc hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí để thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh thành TSHT đa phương tiện, đáp ứng xu thế tất yếu của truyền thông hiện đại là TTHT.

Nhóm thứ hai: Phòng vấn 9 người các nhà báo, phóng viên, kỹ thuật viên của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh để hỏi về quá trình triển khai thực hiện hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí để thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh thành cơ quan báo chí theo mô hình TSHT đa phương tiện; những thuận lợi, khó khăn, ưu điểm, hạn chế của việc thực hiện tác phẩm ĐPT; các đề xuất, kiến nghị để thực hiện tốt mô hình này.

Nhóm thứ ba: Phòng vấn 10 người là công chúng báo chí (trong đó có một số người là cộng tác viên) của Trung tâm Truyền thông tỉnh về các nội dung: Đánh giá về nội dung, hình thức, phương thức chuyển tải các tác phẩm báo chí của Trung tâm Truyền thông tỉnh; so sánh sản phẩm báo chí của Trung tâm Truyền thông tỉnh với của các cơ quan báo chí của tỉnh trước khi thành lập Trung tâm; mong muốn Trung tâm Truyền thông tỉnh đổi mới những gì để sản phẩm báo chí phù hợp với bản thân; đánh giá về việc cộng tác với Trung tâm Truyền thông tỉnh.

*Phương pháp nghiên cứu trường hợp:* Mục đích để xem xét hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh, điều kiện vật chất được trang bị liệu đã phù hợp với xu thế hiện đại; điều kiện tiếp nhận thông tin của công chúng; các biểu hiện về nhận thức, thái độ, hành vi của công chúng và những người xây dựng các sản phẩm báo chí liên quan đến vấn đề nghiên cứu. Kết quả quan sát sẽ là cơ sở để thực hiện nghiên cứu đề tài.

Nghiên cứu trường hợp nhằm nghiên cứu xu thế TTTH ở trường hợp hội tụ về mọi mặt của các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh Quảng Ninh thành Trung tâm Truyền thông tỉnh.

*Phương pháp thảo luận nhóm:* Tổ chức thảo luận nhóm 6 người là cán bộ, phóng viên, kỹ thuật viên đại diện cho từng khối phòng (đầu ra, đầu vào, phụ trợ) của Trung tâm Truyền thông tỉnh để thu thập thông tin, ý kiến đánh giá về những thuận lợi, khó khăn, ưu điểm, khuyết điểm của việc thực hiện tác phẩm báo chí ĐPT, vận hành mô hình TSHT; đồng thời lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của các thành viên trong nhóm về vấn đề này.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn**

### **6.1. Ý nghĩa lý luận**

Đề tài nghiên cứu góp phần làm sáng rõ và mới hơn nhận thức, cách tiếp cận, đánh giá về mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT và yêu cầu mới.

Luận văn cũng góp phần làm phong phú, sinh động hơn về đổi mới phương pháp, cách thức quản lý, quản trị tòa soạn hiện nay và tới đây ở nước ta.

### **6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

Từ khi được thành lập và vận hành theo mô hình tổ chức và hoạt động mới đến nay (tháng 12/2019), Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã đón tiếp trên 20 đoàn khách đến tham quan, trao đổi và học tập kinh nghiệm. Trong bối cảnh TTHT, lãnh đạo nhiều tỉnh, thành phố và các cơ quan báo chí địa phương rất quan tâm đến mô hình hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh Quảng Ninh.

Kết quả đề tài là tài liệu để lãnh đạo các cơ quan liên quan, các cơ quan báo chí, trong đó có tỉnh Quảng Ninh tham khảo, đưa ra những quyết sách đúng, phù hợp với xu hướng phát triển của mô hình tòa soạn báo chí và hoạt động của nó trong bối cảnh TTHT, đa phương tiện trong hiện tại và tương lai;

Làm tài liệu tham khảo cho cán bộ, giảng viên, người học ngành báo chí; cán bộ biên tập viên các tòa soạn và những ai quan tâm tới chủ đề này;

Làm tài liệu tham khảo, sử dụng cho các cơ sở nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng;

Đóng góp số liệu, thông tin cho các thư viện, trung tâm lưu trữ, nhà văn hóa để phục vụ cộng đồng.

Có tính hữu ích cho tác giả luận văn.

## **7. Kết cấu của luận văn**

Ngoài các phần Mở đầu, Kết luận và Tài liệu tham khảo, nội dung chủ yếu của luận văn gồm 3 chương, 8 tiết:

### **Chương 1: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn của TTHT và TSHT**

- 1.1. Các khái niệm liên quan đến đề tài
- 1.2. Mô hình và đặc trưng của TSHT
- 1.3. Quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về quy hoạch và phát triển báo chí

### **Chương 2: Trung tâm truyền thông Quảng Ninh: mô hình tổ chức và hoạt động**

- 2.1. Điều kiện đặc thù về kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh
- 2.2. Thực trạng hoạt động của các cơ quan báo chí Quảng Ninh trước khi thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh
- 2.3. Mô hình tổ chức của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh
  - 2.3.1. Chức năng, nhiệm vụ
  - 2.3.2. Tổ chức bộ máy và chế độ tài chính
  - 2.3.3. Sản phẩm truyền thông

### **Chương 3: Một số đánh giá bước đầu và đề xuất giải pháp, khuyến nghị**

- 3.1. Một số đánh giá bước đầu về hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh
- 3.2. Đề xuất khuyến nghị, giải pháp



## Chương 1

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA TRUYỀN THÔNG HỘI TỰ VÀ TÒA SOẠN HỘI TỰ

### 1.1. Các khái niệm cơ bản liên quan đến đề tài

#### 1.1.1. Báo chí

Theo từ điển tiếng Việt (Hoàng Phê chủ biên), báo chí là “báo và tạp chí xuất bản định kỳ; xuất bản phẩm định kỳ (nói khái quát)”.

Theo cuốn *Một số nội dung cơ bản về nghiệp vụ báo chí, xuất bản (2013)*, Nxb Thông tin và Truyền thông: *Báo chí là phương tiện truyền thông đại chúng truyền tải thông tin về các sự kiện, sự việc, hiện tượng đang diễn ra trong hiện thực khách quan, một cách nhanh chóng, chính xác và trung thực đến đông đảo công chúng nhằm tích cực hóa đời sống thực tiễn [55, tr. 36].*

Các tác giả Nguyễn Văn Dũng – Đỗ Thị Thu Hằng thì cho rằng: *Báo chí hiện đại có thể được hiểu là những ấn phẩm xuất bản định kỳ (hoặc không định kỳ như báo mạng điện tử) được sản xuất với khối lượng lớn, phát hành rộng rãi đến đông đảo cư dân (công chúng). Khái niệm báo chí theo nghĩa rộng được dùng để chỉ các sản phẩm phát hành thông qua các loại hình báo in, phát thanh, truyền hình và báo mạng điện tử [10, tr. 36].*

Trong Luật báo chí năm 2016, khái niệm báo chí được hiểu là: *sản phẩm thông tin về các sự kiện, vấn đề trong đời sống xã hội thể hiện bằng chữ viết, hình ảnh, âm thanh, được sáng tạo, xuất bản định kỳ và phát hành, truyền dẫn tới đông đảo công chúng thông qua các loại hình báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử.*

#### 1.1.2. Tòa soạn báo chí

Có những quan niệm khác nhau về tòa soạn báo chí. Ở các nước tư bản cho rằng ta soạn báo cũng như các nhà máy, xí nghiệp, là nơi “chế biến”, các sự kiện được “chế biến” thành tin tức để mang lại lợi nhuận kinh tế và uy tín chính trị.

Lênin khái quát tòa soạn báo và báo chí nói chung là người tuyên truyền tập thể, cổ động tập thể và tổ chức tập thể... Tòa soạn báo là dàn nhạc giao hưởng, con số báo là bản nhạc do chính dàn nhạc giao hưởng đó chơi [46, tr34].

Ở nước ta, cách hiểu về tòa soạn cũng chưa thống nhất. Trong Luật báo chí 2016 không đề cập đến khái niệm tòa soạn báo mà chỉ cho rằng: Cơ quan báo chí là cơ quan ngôn luận của các cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 14 của Luật này, thực hiện một hoặc một số loại hình báo chí, có một hoặc một số sản phẩm báo chí theo quy định của Luật này.

Có ý kiến cho rằng “Tòa soạn công việc chính là biên tập, tổ chức trang” hoặc “Nếu so sánh ban biên tập như bộ não thì tòa soạn là trái tim của cơ thể báo chí”.

Ý kiến khác lại cho rằng, tòa soạn báo, trụ sở báo hay cơ quan báo chí có nghĩa như nhau, chỉ khác về cách gọi.

Theo tác giả Lê Thị Nhã: *Tòa soạn báo chí hay báo, đài, tòa báo, trụ sở báo... là cách gọi khác nhau của cơ quan báo chí nói chung. Tòa soạn báo (cơ quan báo chí) là cơ quan ngôn luận của các tổ chức Đảng, các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội... thực hiện các loại hình truyền thông và các lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật* [46, tr35 - tr36].

Như vậy, tuy còn những cách hiểu khác nhau, nhưng cách hiểu tòa soạn báo chí là cơ quan báo chí dễ được cả giới báo chí và công chúng báo chí chấp nhận hơn. Vì thế mới có khái niệm tòa soạn ĐPT, tòa soạn hội tụ.

### 1.1.3. Truyền thông

*Truyền thông* là khái niệm được các nhà nghiên cứu hiểu và diễn đạt thông qua những góc độ khác nhau.

Theo John R.Hober (1954), *truyền thông là quá trình trao đổi tư duy hoặc ý tưởng bằng lời*.

Theo quan niệm của Dean C.Barnlund (1964), *truyền thông là quá trình liên tục nhằm làm giảm độ không rõ ràng để có thể có hành vi hiệu quả hơn*.

Theo Frank Dance (1970), *truyền thông là quá trình quá trình liên tục, qua đó chúng ta hiểu được người khác, và làm cho người khác hiểu được chúng ta* [28, tr41].

Trong cuốn Giáo trình lý luận báo chí truyền thông, tác giả Dương Xuân Sơn cho rằng: *Truyền thông là một quá trình liên tục trao đổi hoặc chia sẻ thông tin, tình cảm, kỹ năng nhằm tạo sự liên kết lẫn nhau để dẫn tới sự thay đổi trong hành vi và nhận thức* [46, tr7- tr9]

Các tác giả Nguyễn Văn Dũng, Đỗ Thị Thu Hằng thì cho rằng: *Truyền thông là quá trình liên tục trao đổi thông tin, tư tưởng, tình cảm... chia sẻ kỹ năng và kinh nghiệm giữa hai hoặc nhiều người nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau, thay đổi nhận thức tiến tới điều chỉnh hành vi và thái độ phù hợp với nhu cầu phát triển của cá nhân/ nhóm/ cộng đồng/ xã hội* [10, tr.14- tr15].

Tác giả Đặng Thị Thu Hương thì quan niệm: *Truyền thông là quá trình quá trình liên tục trao đổi, chia sẻ thông tin, tình cảm, kỹ năng nhằm tạo sự liên kết lẫn nhau để dẫn đến sự thay đổi trong hành vi và nhận thức. Truyền thông ra đời và phát triển do nhu cầu khách quan của xã hội về thông tin giao tiếp của loài người, do trình độ và điều kiện kinh tế - xã hội cũng như sự phát triển của khoa học kỹ thuật* [26, tr41].

Như vậy, có thể hiểu: Truyền thông là quá trình liên tục trao đổi, chia sẻ thông tin giữa hai hoặc nhiều người nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau, thay đổi nhận thức, tiến tới điều chỉnh hành vi và thái độ phù hợp với nhu cầu phát triển của cá nhân/ nhóm/ cộng đồng/ xã hội.

Truyền thông là một khái niệm rộng phản ánh quá trình trao đổi, tương tác thông tin của con người trong xã hội, là sợi dây liên kết xã hội, là động lực kích thích sự phát triển xã hội. Trong truyền thông có ít nhất 2 tác nhân tương tác lẫn nhau, chia sẻ các quy tắc và các hiệu ứng chung. Ở dạng đơn giản, thông tin được truyền từ người gửi đến người nhận. Ở dạng phức tạp hơn, các thông tin trao đổi, liên kết người gửi và người nhận. Phát triển truyền thông là phát triển các quá trình

tạo khả năng để một người hiểu những gì người khác truyền đạt, nắm bắt được ý nghĩa của thông tin.

Truyền thông là một quá trình diễn ra theo trình tự thời gian và một không gian nhất định - không gian xác định hoặc không gian mở, trong đó bao gồm các yếu tố cơ bản cần có là: nguồn, thông điệp, kênh truyền thông, người nhận, phản hồi và nhiễu.

#### *1.1.4. Truyền thông hội tụ*

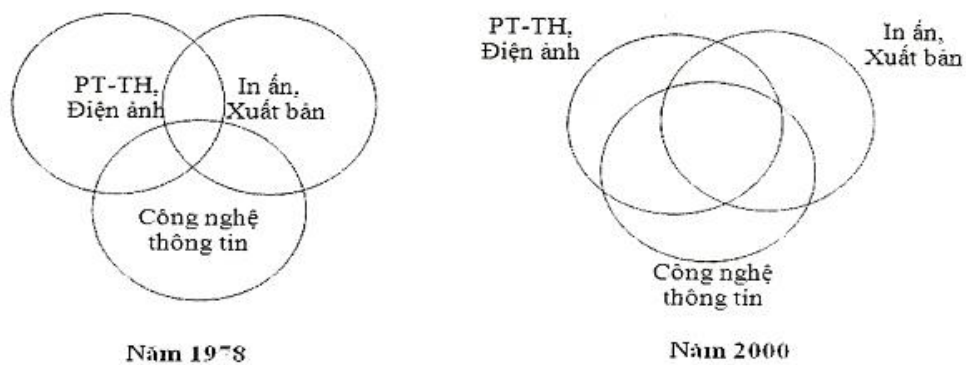
Theo Từ điển tiếng Việt: “*Hội tụ*” là *gặp nhau ở cùng một điểm*. [<http://bachkhoatoanthu.vass.gov.vn/Pages/trangchu.aspx>].

Theo từ điển tiếng Anh: “*Hội tụ*” - convergence là sự gặp nhau, kết hợp của hai, hoặc nhiều thực thể khác nhau [63].

Còn từ điển trực tuyến Oxford Dictionary định nghĩa: “*Hội tụ* là khi các chủ thể đến từ các hướng khác nhau gặp nhau tại một điểm hoặc một nơi” [64].

Ngay từ năm 1978, giáo sư công nghệ truyền thông nổi tiếng người Mỹ Nicholas Negroponte đã đưa ra khái niệm hội tụ. Điều đó cho thấy, quá trình hội tụ trên thế giới đã diễn ra từ vài thập kỷ nay. Tuy nhiên, đến năm 1983, giáo sư Ithiel de Sola Pool của Học viện Công nghệ Hoa Kỳ (MIT) mới chính thức đưa ra khái niệm TTHT và dự đoán rằng, với sự phát triển của kỹ thuật số hóa, sẽ khiến các loại hình truyền thông vốn được phân chia rạch ròi, nay hội tụ với nhau [42]. Và khái niệm TTHT (media convergence) chính thức ra đời từ đó. Nói một cách đơn giản, một xu hướng mới không có ngăn cách giữa các loại hình báo chí (như báo in với truyền hình) chính là một trong những hình thức biểu hiện của TTHT ngày nay.

Trong lĩnh vực khoa học công nghệ, thuật ngữ “*hội tụ*” nói đến sự kết hợp của hai hoặc nhiều công việc khác nhau trong một thiết bị duy nhất, ví như sự hội tụ của máy tính và viễn thông trong điện thoại di động điện thoại đa chức năng. Một thiết bị di động có thể tích hợp nhiều tiện ích như: nghe, gọi, nhắn tin ĐPT, nghe nhạc, chơi game, quay phim, chụp ảnh, định vị GPS, nhận mail, lướt web, đọc báo, nghe đài, xem truyền hình, lưu giữ thông tin...



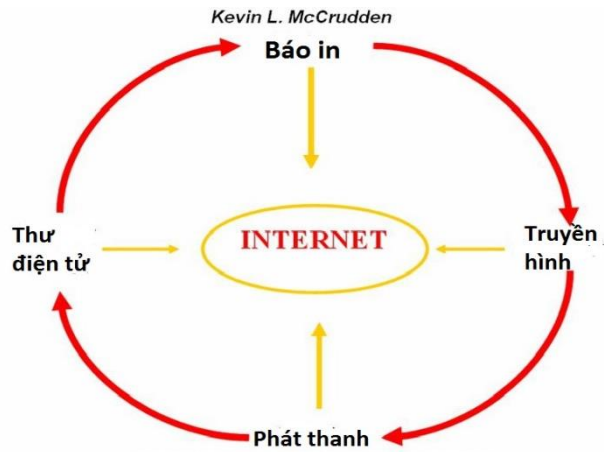
*Mô hình TTHT theo Nicholas Negroponte*

(nguồn: <https://www.vov.edu.vn/>)

Theo tác giả David Cameron, điện thoại di động hiện nay không chỉ là thiết bị liên lạc mà đang trở thành một phương tiện truyền thông phổ biến với nhiều tính năng ưu việt, đã và đang hình thành một xu hướng truyền thông, trở thành một lĩnh vực nghiên cứu quan trọng của truyền thông trên toàn cầu [8].

Trong cuốn Báo chí hội tụ, viết và đưa tin thông qua phương tiện truyền thông mới (Convergence, writing and reporting across the new media), tác giả Janet Kolodzy đưa ra khái niệm: “TTHT là một quá trình diễn ra liên tục, phát triển dựa trên sự kết hợp của bốn yếu tố: Nền công nghiệp truyền thông, đối tượng của truyền thông, nội dung truyền thông và công nghệ truyền thông”.

Trong cuốn Mô hình TTHT (Media Convergence Models), Kevin L.McCradden cho rằng: “TTHT là sự giao thoa giữa mô hình truyền thông mới và truyền thông truyền thống” [38]. Trong đó, ông đưa ra mô hình TTHT lấy mạng Internet làm hạt nhân và Internet là phương tiện truyền thông mạnh mẽ nhất từng được tạo ra, bởi vì nó có thể bắt chước tất cả phương tiện truyền thông khác, còn các phương tiện khác không thể bắt chước Internet. Qua đó có thể thấy, các phương tiện truyền thông mới và truyền thống có thể tương tác theo sự phát triển của công nghệ số hóa. Điều đó đã khiến báo chí, phát thanh và truyền hình từng bước bị Internet “tấn công” mạnh mẽ và trong môi trường TTHT đó, công chúng có thể tự do tìm kiếm thông tin một cách nhanh nhất trên các phương tiện truyền thông mà họ ưa thích.



*Mô hình TTHT của Kevin L. McCrudden*

(nguồn: <https://www.vov.edu.vn/>)

Theo Bách khoa toàn thư Britannica, TTHT là một hiện tượng trong đó bao gồm sự phối hợp, liên kết chặt chẽ giữa các công ty điện toán và CNTT, các mạng viễn thông cùng với các nhà cung cấp thông tin từ các ngành công nghiệp xuất bản báo chí, tạp chí, âm nhạc, radio, truyền hình và các phần mềm giải trí.

Trong cuốn Báo chí thế giới và xu hướng phát triển (2008), PGS.TS. Đinh Thị Thúy Hằng đưa ra định nghĩa về TTHT được hiểu theo hai nghĩa:

*Thứ nhất:* CNTT đã dẫn đến việc liên hợp các loại phương tiện báo chí khác nhau vào trong một phương thức hoạt động. Sự hội tụ này đã mở ra một kỷ nguyên mới của đa truyền thông. Hội tụ của các loại hình báo chí: Báo in, truyền hình, phát thanh, phim ảnh được kết hợp để đưa các dịch vụ tới người sử dụng.

*Thứ hai:* Sự tập trung sở hữu truyền thông đại chúng. Các tập đoàn báo chí, một công ty sở hữu nhiều loại hình kinh doanh báo chí khác nhau. Điều này dẫn đến sự hội tụ về kinh tế. Các hãng TTHT qua việc liên kết, sáp nhập hoặc mua cổ phần của nhau.

Tác giả Nguyễn Thành Lợi cho rằng: *Về nghĩa hẹp, hội tụ truyền thông là sự tích hợp các loại hình báo chí, tạo ra sự biến đổi về chất, hình thành một loạt phương tiện truyền thông mới như sách điện tử, blog, mạng xã hội... Về nghĩa rộng, hội tụ truyền thông có phạm vi rộng hơn, bao gồm sự kết hợp tất cả các phương tiện truyền thông, không chỉ về loại hình truyền thống mà còn là sự hội tụ cả về chức*

*năng, đưa tin, quyền sở hữu, cơ cấu tổ chức của các cơ quan báo chí, truyền thông* [35, tr82].

Như vậy, khái niệm TTHT ở nghĩa hẹp là sự tích hợp các loại hình báo chí, tạo ra sự biến đổi về chất, hình thành một loạt phương tiện truyền thông mới như sách điện tử, facebook, mạng xã hội,...

Về nghĩa rộng, TTHT bao gồm sự kết hợp tất cả các phương tiện truyền thông, không chỉ về loại hình truyền thông, mà còn là sự hội tụ cả về chức năng, phương thức đưa tin, quyền sở hữu, hình thái tổ chức của cơ quan báo chí, truyền thông,... Nói cách khác, TTHT là quá trình phát triển tiệm tiến từ thấp đến cao.

#### *1.1.5. Tòa soạn hội tụ*

Trong một công trình nghiên cứu, Viện Nghiên cứu Giáo dục Truyền thông Medienhaus Vienna (Áo) cho rằng, mô hình TSHT là từ khóa cho một trong những tiến trình thay đổi của các phương tiện thông tin đại chúng hiện nay. Cho đến nay, mô hình TSHT tiếp tục có xu hướng lan rộng, phát triển mạnh mẽ trong các cơ quan truyền thông trên thế giới và đang tạo ra sự thay đổi trong thói quen, phương thức sản xuất thông tin của các tòa soạn báo [38].

Tác giả Larry Prior của Đại học Southern California cho rằng: TSHT nghĩa là các phóng viên và biên tập viên của một tòa soạn cùng làm việc để sản xuất ra các sản phẩm cho những phương thức truyền thông khác nhau, cung cấp cho công chúng những nội dung mang tính tương tác và liên tục 24/7. Như vậy, bộ phận thực hiện tin tức online không tách rời khỏi bộ phận nội dung báo ngày mà tất cả hòa thành một tổng thể. Trong tổng thể đó, mỗi phóng viên thực hiện công việc chuyên môn của mình và bộ phận biên tập viên điều phối (assignment editors) sẽ điều hành và phân công công việc [53].

Theo Steven Quinn – nhà nghiên cứu truyền thông của đại học Deakin Australia: Một tòa soạn được coi là hội tụ khi có được một bàn hội tụ tin tức - nơi mà các biên tập viên trong tòa soạn báo chí ĐPT có thể đánh giá và xem xét các nguồn tin, từ đó giao nhiệm vụ cho phóng viên một cách phù hợp nhất” [17, tr 221].

TS. Nguyễn Thị Trường Giang, trong cuốn *Báo chí và truyền thông đa*

*phương tiện*, cho rằng: TSHT là mô hình tòa soạn lấy bàn siêu biên tập (super desk) làm trung tâm để bảo đảm vận hành tòa soạn theo hướng thống nhất, tận dụng các nguồn lực, sử dụng ĐPT để sản xuất tin tức dưới nhiều dạng thức khác nhau (hình ảnh, chữ viết, âm thanh, video...), và truyền phát trên đa nền tảng (báo in, báo điện tử, truyền hình, phát thanh, ứng dụng mobile, mạng xã hội...) nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao của công chúng.

TS Nguyễn Thành Lợi là tác giả của một loạt công trình nghiên cứu về TSHT thì cho rằng: TSHT là một “chiến lược biên tập”, nhằm thúc đẩy công chúng có thể sử dụng bất cứ thiết bị nào để tiếp cận thông tin. Tuy nhiên, TSHT phải phụ thuộc vào các quy định cũng như luật báo chí của từng quốc gia, đặc biệt là nền tảng khoa học và công nghệ, cũng như văn hóa tòa soạn. [38].

Từ những phân tích trên, có thể hình dung TSHT là một mô hình báo chí kiểu mới, trong đó bao gồm tất cả các loại hình báo chí hiện có (báo in, PTTH, báo điện tử,...) TSHT là một mô hình tòa soạn hiện đại, trong đó có sự hợp nhất giữa các phòng ban chuyên môn trong tòa soạn, các phóng viên, biên tập viên cũng như lãnh đạo cùng làm việc trong một không gian mở trên cùng một mặt phẳng, lấy trung tâm sản xuất và phân phối tin tức ĐPT làm hạt nhân, nơi có thể giúp lãnh đạo tòa soạn đưa ra chỉ thị nhanh nhất và thống nhất về nội dung đến từng người trong tòa soạn. Với TSHT, công chúng, độc giả sẽ không chỉ tiếp cận thông tin theo cách truyền thống là đọc các bài báo dày đặc từ ngữ, mà còn có thể được tiếp cận với những hình ảnh, âm thanh chân thực được thực hiện trực tiếp tại hiện trường bài viết.

## **1.2. Mô hình và đặc trưng của tòa soạn hội tụ**

### *1.2.1. Mô hình tòa soạn hội tụ*

#### 1.2.1.1. Một số mô hình tòa soạn hội tụ cụ thể

Trên thế giới, mô hình TSHT đã hình thành và phát triển từ những năm đầu thế kỷ XXI tại Mỹ và châu Âu. Sau đó, mô hình này liên tục được mở rộng ở các nước có nền báo chí phát triển khác.

Năm 2001, Juan Antonio Giner - người sáng lập nhóm Cố vấn truyền thông quốc tế thông tin rằng cứ 10 tờ báo thì có tới 7 tờ, phóng viên của họ phải có trách



nhiệm thực hiện một loại hình khác ngoài loại hình thông tin truyền thống của tờ báo đó. Các tòa soạn trở thành bộ máy cung cấp tin tức 24/7 mỗi ngày, đặc biệt là các tòa soạn phát thanh, truyền hình như CNN. Năm 2002, hầu hết các công ty truyền thông ngày trước chỉ có một loại hình đã chuyển sang đa loại hình, tích hợp báo in, truyền hình và báo mạng điện tử trong hoạt động truyền tải thông tin.

Ở Mỹ, một số tòa soạn được tổ chức theo mô hình TSHT. Điển hình như The St Peterburg Times với đội ngũ gồm 340 phóng viên viết tin bài, 40 phóng viên ảnh, 6 họa sĩ chuyên thiết kế các sản phẩm tin tức trình bày dưới dạng đồ họa. Đội ngũ này có sự tham gia phối hợp với nhau, biên tập viên chia sẻ không gian làm việc với các phóng viên ảnh và các phóng viên thuộc các ban chuyên môn để sản xuất các tác phẩm tin tức có sự kết hợp của ảnh, đồ họa, audio và video nhằm làm tăng tính hấp dẫn của thông tin được chuyên tải. Họ phát triển các dự án thông tin mang tính ĐPT như thư viện ảnh, những chuỗi audio, video, đồ họa tương tác. Năm 2004, có 100 trong tổng số 1.457 nhật báo ở Mỹ đi theo xu hướng hội tụ.

Ở châu Âu, những tờ báo của Anh đi tiên phong trong xu hướng hội tụ gồm có: Financial Times, The Guardian, The Daily Telegraph và BBC. The Daily Telegraph của Anh là một trong những tòa soạn điển hình trong việc xây dựng mô hình TSHT. Năm 2007, tập đoàn Telegraph Media Group đã chuyển tất cả bộ phận biên tập về một tầng trong một tòa nhà lớn ở trung tâm thành phố London. Các nhà báo của The Daily Telegraph được tập huấn trong một thời gian để nâng cao kỹ năng làm việc trong môi trường và TSHT. Hiện nay, các nhà báo của tòa soạn này làm việc tập trung trong một văn phòng với quy mô diện tích lớn và cùng hỗ trợ nhau sản xuất các tin tức cho nhiều loại hình truyền thông khác nhau như báo in, các trang web, các sản phẩm kỹ thuật số. Họ vừa phải sản xuất nội dung thông tin thích ứng trên báo in, báo điện tử và đồng thời cũng phải sản xuất các sản phẩm audio, video để cung cấp cho công chúng nhiều lựa chọn, tiếp cận theo yêu cầu khác nhau. Những người làm việc trong tòa soạn là những phóng viên đa năng, có thể sản xuất thông tin cho tất cả các loại hình.

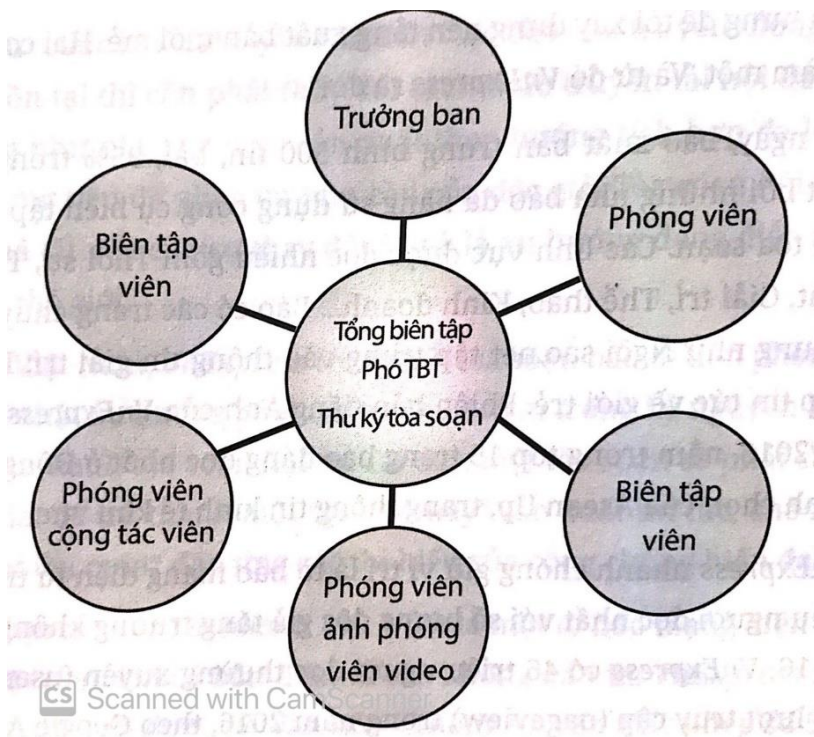
Năm 2003, Nhật báo Nordjyske Stijtsidende của Đan Mạch đã chuyển đổi mô hình tòa soạn báo in sang mô hình TSHT. Bàn siêu biên tập của tòa soạn có các biên tập viên phụ trách từng loại hình báo chí. Người chỉ huy trong bàn siêu biên tập quản lý và giám sát các sản phẩm đầu ra từ các ban cho từng loại hình báo in, phát thanh, truyền hình, báo mạng điện tử. Mỗi ngày, tòa soạn này sản xuất và phát hành một tờ báo miễn phí, một kênh truyền hình online và truyền hình cáp, cùng một số chương trình phát thanh khác. Tòa soạn này được thiết kế như một phòng tin ĐPT, hoạt động theo nguyên tắc tất cả các tin tức sản xuất ra phải cung cấp cho các loại hình truyền thông. Điều này có nghĩa là các ban chuyên môn như thời sự, kinh tế, thể thao... không chỉ cung cấp thông tin cho báo chí in, báo điện tử mà còn phải sản xuất các sản phẩm TTĐPT như video, audio cho phát thanh và truyền hình online.

Hiện nay, nhiều tòa soạn báo trên thế giới sử dụng phương thức đưa tin ưu tiên web trước, tin tức được ưu tiên phát trên mạng và trên các ứng dụng điện thoại di động trước rồi mới phát triển các loại hình truyền thông khác.

Ở Việt Nam, VnExpress là một trong số các báo điện tử đi tiên phong trong việc xây dựng mô hình TSHT. Đi vào hoạt động từ tháng 9/2011, VnExpress đã thiết kế một mô hình tòa soạn xóa nhòa khoảng cách giữa các phóng viên, biên tập viên làm việc cho các lĩnh vực và loại hình khác nhau. Bàn siêu biên tập nằm ở vị trí trung tâm, xung quanh là các ban chuyên trách các lĩnh vực được bố trí theo từng khối. TSHT VnExpress vì thế đã tích hợp trong một văn phòng toàn bộ các phương thức công nghệ để sản xuất được các ấn phẩm báo in, các audio, các video và các ấn phẩm báo mạng điện tử.



Trụ sở mới của VnExpress được thiết kế theo mô hình "Super desk - tòa soạn hội tụ". (Nguồn: <https://vnexpress.net/>)



Mô hình tòa soạn VnExpress được thiết kế theo dạng bánh xe. {18, tr262}

### 1.2.1.2. Tổ chức và hoạt động của mô hình tòa soạn hội tụ

Như đã trình bày ở phần trên, trên thế giới và tại Việt Nam, chưa có mô hình TSHT nào được coi là hình mẫu chuẩn để mọi cơ quan báo chí có thể áp dụng trong thực tiễn. Tùy thuộc vào đặc điểm tình hình của mỗi cơ quan báo chí mà các tòa soạn tự chọn cho mình mô hình tổ chức và hoạt động phù hợp để xây dựng TSHT.

Tuy nhiên, từ lý luận về TTHT và nghiên cứu các mô hình TSHT cụ thể như nêu ở phần trên, có thể khái quát mô hình tổ chức và hoạt động của một TSHT như sau:

*Ở bình diện về tổ chức*, việc xây dựng TSHT không chỉ đơn giản là việc sắp xếp lại vị trí không gian làm việc mà điều quan trọng, quyết định sự sống còn của TSHT đó là cấu trúc lại tổ chức, quy trình tác nghiệp, sự phối hợp giữa các bộ phận trong tòa soạn. Nghĩa là không còn có dừng lại ở việc lập kế hoạch độc lập đơn tuyến trong sản xuất sản phẩm cho một loại hình báo chí như trước đây, mà ở TSHT, ban biên tập sẽ phải chỉ đạo, xây dựng một kế hoạch sản xuất mang tính tổng thể, ở đó có sự sắp xếp, phân loại mức độ và cách thức thể hiện, cũng như thời gian đăng tải thông tin trên từng loại hình báo chí sao cho phù hợp với mức độ quan trọng, sức ảnh hưởng của đề tài, tận dụng và phát huy được thế mạnh, đặc trưng của từng loại hình báo chí.

Muốn vậy, trong TSHT phải có một bàn/phòng tin tức hội tụ (trung tâm điều hành sản xuất tin tức) – nơi mà “tổng chỉ huy” của TSHT và các biên tập viên quyết định tin tức này sẽ thể hiện trên các loại hình báo chí, kênh truyền thông của tòa soạn đó như thế nào, ở mức độ nào, với những yêu cầu cụ thể gì...

Theo Stephen Quinn - nhà nghiên cứu truyền thông của Đại học Deakin Australia cho rằng “một tòa soạn được coi là hội tụ khi nó có được một bàn hội tụ tin tức - nơi mà các biên tập viên trong tòa soạn báo chí đa phương tiện có thể đánh giá và xem xét các nguồn tin, từ đó giao nhiệm vụ cho các phóng viên một cách phù hợp nhất” [35, tr123].

*Về phương thức vận hành*, trong phòng tin tức hội tụ ấy, tất cả các phóng viên của các loại hình báo chí khác nhau như báo in, phát thanh, truyền hình, báo

mạng điện tử cùng làm việc trong một không gian chung thay vì chia thành những văn phòng tách biệt trong những tòa nhà khác nhau như trước đây. Làm việc chung trong một không gian là phòng tin tức sẽ thúc đẩy sự kết hợp giữa các loại hình truyền thông. Khi các biên tập viên chuyên trách của từng loại hình truyền thông ngồi cùng với nhau để lên kế hoạch về cách thức chuyển tải một tin tức hay vấn đề nào đó, họ có thể tìm được cách thức chuyển tải thông tin hấp dẫn nhất.

Cùng với lập kế hoạch sản xuất các sản phẩm báo chí là hoạt động quảng bá chéo các sản phẩm với nhau ở các loại hình, với mục đích thu hút được nhiều sự quan tâm nhất của công chúng. Sự kết hợp của nhiều hình thức truyền thông trong một tòa soạn rõ ràng sẽ tạo nên sự phức tạp trong khâu tổ chức, tuy nhiên cần phân công cũng như phối hợp chặt chẽ ngay từ khâu lập kế hoạch ban đầu. Thực hiện nghiêm túc, sát sao điều này sẽ là tiền đề quan trọng tránh được sự trùng lặp trong cách thức thông tin, giúp đảm bảo tin tức rõ ràng, đa diện và nhất quán về tư tưởng, thông điệp trên tất cả các kênh truyền thông. Khi mọi việc thông suốt, TSHT tiết kiệm được nhân lực, tiết kiệm thời gian trong quá trình thu thập thông tin, nhưng lại gia tăng được tốc độ sản xuất, chất lượng thông tin và quan trọng hơn là sự thống nhất về thông điệp, tránh được sự dàn trải, trùng lặp trong cách thể hiện. Đây cũng chính là cơ sở quan trọng tạo nên sức mạnh về thông tin và tạo lập thương hiệu cho cơ quan báo chí.

Việc các phóng viên, biên tập viên trong TSHT cùng hợp tác để tạo ra sản phẩm cũng rất quan trọng. Khi có một sự kiện xảy ra, một nhóm phóng viên cùng thu thập tin tức, sau đó chia sẻ thông tin đã tìm kiếm, thu thập được, cùng trao đổi tìm hướng xử lý, sản xuất sản phẩm tốt nhất cho từng loại hình. Để làm được điều này thì ban biên tập đóng vai trò rất quan trọng.

Cùng với việc lập kế hoạch, phân công sản xuất tin, bài thì việc đánh giá phản hồi cũng rất quan trọng. Tòa soạn cần xem mức độ đón nhận của công chúng với các sản phẩm của tòa soạn trên các loại hình, từ đó có sự điều chỉnh.

### *1.2.2. Đặc trưng của tòa soạn hội tụ*

Nghiên cứu mô hình TSHT trên thế giới, có thể khái quát các đặc điểm sau:

### *Hội tụ về không gian làm việc*

Kinh nghiệm của một số tòa soạn nổi tiếng trên thế giới cho thấy, một trong những đặc điểm cơ bản nhất của TSHT là từ “sếp” đến nhân viên đều làm việc trên một mặt phẳng. Trong tòa soạn, các phóng viên “đầu quân” cho các loại hình truyền thông khác nhau như truyền hình, phát thanh, báo in, báo mạng điện tử cùng hợp nhất địa điểm làm việc trong một văn phòng lớn, thay vì mỗi loại hình bố trí riêng rẽ một tầng hay một tòa nhà riêng biệt.

Trung tâm Thông tin ở Tampa, bang Florida (Mỹ) là một trong những hình mẫu nổi bật nhất đại diện cho mô hình hội tụ này. Theo các nhà nghiên cứu, năm 2000 tất cả nhân viên của Đài truyền hình Tampa Tribune WFLA-TV và trang điện tử tbo.com đã chuyển đến làm việc tại một văn phòng mới có giá 40 triệu USD. Với không gian làm việc đó đã tạo ra sự gần gũi và khuyến khích các phóng viên có thể hợp tác với nhau trong công việc, thay vì thường xuyên tác nghiệp “đơn thương độc mã” như trước. Theo thiết kế, giữa tòa soạn là khu vực lãnh đạo có một bàn siêu biên tập (super desk), nơi được coi là “sở chỉ huy” của tòa soạn, giúp lãnh đạo đưa ra chỉ thị một cách nhanh nhất khi tác nghiệp. Ngoài ra, các phòng ban chuyên môn cũng dễ dàng trao đổi ý tưởng và có phản hồi lại ngay sau khi nhận được chỉ thị của lãnh đạo. Lãnh đạo các phòng ban có thể trao đổi trực tiếp với nhau và lên kế hoạch sản xuất tin tức, từ đó chỉ đạo phóng viên đưa tin một cách tốt nhất cho các loại hình báo chí.

Với cách sắp xếp trên một mặt phẳng như vậy, TSHT buộc phải tích hợp công nghệ và kỹ thuật. Tất cả các công nghệ để sản xuất ra một bài báo in, hay báo mạng, hoặc clip truyền hình, audio phát thanh đều được tích hợp trong một văn phòng.

### *Hội tụ trong phương thức tác nghiệp của nhà báo*

Trong TSHT, phóng viên, biên tập viên, phóng viên ảnh cùng hợp tác làm tin, bài thay vì hoạt động độc lập như trước. Nói một cách đơn giản, khi xảy ra sự kiện có tính thời sự, một nhóm phóng viên cùng thu thập tin tức, đồng thời chia sẻ những thông tin đã thu thập được và thống nhất chọn cách tốt nhất để đưa tin.

Nói cách khác, khi làm việc trong TSHT, các nhà báo sẽ phải làm việc “đa năng” hơn và phải đối mặt với hình thức hội tụ ĐPT, dù bản tin đó chỉ là một mẫu tin của kênh truyền hình, hay báo mạng hoặc tờ báo in. Nhà báo tác nghiệp trong môi trường này phải chuẩn bị những bản tin đó một cách đa dạng hơn để có thể đăng tải trên nhiều phương tiện truyền thông khác nhau.

Qua đó có thể thấy, muốn làm tốt nội dung hội tụ, phóng viên, biên tập viên của TSHT phải là phóng viên “đa năng”, vừa có kỹ năng viết bài, vừa biết sử dụng các thiết bị kỹ thuật cho cơ quan báo chí ĐPT.

#### *Hội tụ về nội dung*

Một trong những nguyên tắc cơ bản nhất khi xây dựng tòa soạn hội tụ là việc hội tụ nội dung tin tức. Các tác phẩm báo chí được trình bày dưới dạng ĐPT, kết hợp chữ viết, hình ảnh, âm thanh, video, blog, liên kết đến các trang video, audio trực tuyến,...

Việc hội tụ về nội dung cho thấy, tin tức rõ ràng và nhất quán trên tất cả các thiết bị và loại hình báo chí sẽ góp phần củng cố thương hiệu cho cơ quan báo chí bằng cách tòa soạn có thể sử dụng các khả năng và thế mạnh của các kênh khác nhau, tiếp cận đối tượng ở bất cứ đâu và lúc nào thông qua các phương tiện truyền thông thích hợp nhất.

#### *Hội tụ phương thức truyền tin*

Thông tin không chỉ được truyền qua các công cụ chính thống như báo in, báo điện tử, báo phát thanh, báo truyền hình, mà còn được truyền qua các công cụ không chính thống là các mạng xã hội (như facebook, twitter, blog,...) và thư điện tử. Hay nói cách khác, mạng xã hội ngày càng tham gia tích cực vào hoạt động truyền tin.

Một số tờ báo chủ động đưa các công cụ không chính thống này vào phương thức truyền tin của mình bằng cách nhúng các tùy chọn chia sẻ (share) lên mỗi bài báo. Ví dụ: Hiện nay báo điện tử Vietnamnet đã nhúng tùy chọn chia sẻ qua facebook, google; báo điện tử VnExpress có tùy chọn chia sẻ qua google, facebook, twitter, email; báo Tuổi Trẻ điện tử có tùy chọn chia sẻ qua facebook, email, yahoo,

twitter, google, zingme,...; báo điện tử new.zing.vn cũng cho phép chia sẻ tin, bài qua facebook, zalo,...

### *Thúc đẩy công chúng nói*

Trong môi trường hội tụ, hoạt động nghiên cứu công chúng, thúc đẩy sự tham gia tích cực của công chúng là một trong những công việc hết sức quan trọng, quyết định sự “sinh tồn” của tờ báo. Điển hình nhất là mô hình TSHT giữa báo in và báo mạng điện tử của Straits Times (Singapore) chuyên sản xuất các tin tức hội tụ qua trang mạng [www.stomp.com.sg](http://www.stomp.com.sg). Tờ báo mạng điện tử này kết hợp âm thanh và video của truyền hình, có khả năng tương tác và lưu trữ rất cao.

Qua đánh giá của một số chuyên gia, phần lớn các tin tức ở trang này do công chúng cung cấp. Đây vừa là một cách thức thể hiện mới, đồng thời cũng là loại hình mới trong việc đưa tin của TSHT. STOMP nhận tin phản ánh từ độc giả, sau khi kiểm chứng thông tin, tòa soạn này sẵn sàng đăng những tấm hình do độc giả cung cấp lên trang nhất. Như vậy, với cách làm đó, STOMP đã tận dụng tối đa nguồn cung cấp thông tin từ độc giả, độc giả không chỉ là người tiếp nhận mà còn là người sản xuất, cung cấp thông tin cho tòa soạn.

Một ưu điểm nữa của mô hình TSHT, bằng cách cho phép công chúng liên kết qua trang web, các tòa soạn có thể thu thập thêm được những nguyên liệu thông tin mới mẻ nhất. Thực tế, hoạt động của đội ngũ phóng viên dù có hiệu quả đến đâu, cũng không thể bao quát hết được những thông tin đa dạng, phong phú của đời sống xã hội. Trong khi đó lượng độc giả với nhu cầu tìm kiếm thông tin ngày một lớn, có thể là một nguồn cung cấp thêm những dữ liệu cho các tòa soạn. Điều này cũng sẽ góp phần tạo nên sự gắn bó, tương tác hiệu quả hơn giữa công chúng với các cơ quan báo chí, truyền thông.

Tuy nhiên, có thể thấy ở TSHT vẫn còn một số hạn chế nhất định như:

Trước hết, với việc cùng tác nghiệp trong một văn phòng rộng lớn, với thiết kế mở, không gian làm việc của nhà báo sẽ ít sự tự do hơn. Văn phòng cũng có thể có sự ồn ào khi những cuộc trao đổi, tranh luận diễn ra, ảnh hưởng sang nhiều phía vì không có vách ngăn cứng. Điều này có thể sẽ ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả



công việc và hứng thú làm việc, bởi vì sẽ có những thời điểm các nhà báo, phóng viên vẫn cần sự yên tĩnh và không gian riêng tư để tập trung làm việc. Đây là một hạn chế của mô hình TSHT nếu so với mô hình truyền thống, nơi mà mỗi cá nhân có thể đảm bảo được không gian riêng tư cho mình.

Bên cạnh đó, yếu tố hội tụ về mặt nội dung cũng là một vấn đề không dễ dàng thực hiện được, không phải TSHT nào cũng làm tốt điều này, bởi ở hình thức hội tụ hoàn toàn, hội tụ nội dung tin tức không chỉ là việc sử dụng ĐPT để đưa tin, mà còn là việc sử dụng đa nguồn thông tin từ nhiều phóng viên thu thập.

Tờ New York Times là một ví dụ điển hình, họ sử dụng ĐPT để đưa tin nhưng chưa thực sự hội tụ về việc sử dụng đa nguồn thông tin, do đó mà khi đưa tin về sự kiện Tổng thống Obama tái đắc cử ngày 07/11/2012, New York Times đưa khá nhiều tin bài, tạo ra các bài viết ĐPT nhưng lại mang tính chất là thông tin chưa đa chiều, đa góc nhìn. Như vậy, ở phần hội tụ này, New York Times vẫn chưa đạt đến mức chuyên nghiệp.

Một vấn đề nổi cộm nữa cũng đáng quan tâm là vấn đề nhân sự. Công tác đào tạo cán bộ báo chí là một trong những vấn đề quan trọng đặt ra cho báo chí hiện đại. Để vận hành có hiệu quả mô hình TSHT, các phóng viên, biên tập viên cần được đào tạo thêm về cách làm và viết cho báo hội tụ, bởi TSHT đòi hỏi cao về chất lượng phóng viên, biên tập viên. Họ phải là những người đa năng, có thể làm tốt nhiều công việc khác nhau.

Đây thực sự là một thách thức không nhỏ đối với các nhà tuyển dụng, đào tạo ở mỗi tòa soạn, bởi không dễ dàng có thể tìm được những cá nhân có thể làm tốt nhiều hoạt động nghiệp vụ khác nhau và việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà báo, phóng viên, biên tập viên ĐPT cũng sẽ khiến mất rất nhiều thời gian, công sức.

Thực tế ở Việt Nam hiện nay, việc đào tạo ra đội ngũ nhà báo, phóng viên chất lượng cao làm việc tại các TSHT cũng là một vấn đề gặp nhiều khó khăn và chưa được thực hiện tốt, đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến cho quá trình xây dựng các TSHT ở Việt Nam diễn ra rất chậm và đến nay vẫn chưa có nhiều chuyển biến tích cực.

### *1.2.3. Tiêu chí xây dựng tòa soạn hội tụ*

Qua phân tích và nghiên cứu những kinh nghiệm của một số TSHT trên thế giới, có một số tiêu chí mang tính chất tiêu biểu để xây dựng thành công TSHT. Tuy nhiên, đó mới chỉ là những tiêu chí “cứng”, bên cạnh đó còn một số tiêu chí “mềm” (tiêu chí khả biến) như khả năng về thực lực kinh tế, trình độ cũng như văn hóa của tòa soạn.

#### *Về nhân lực*

Trước xu thế TTHT không thể cưỡng lại, một nhà báo đa năng phải là người làm được nhiều việc, không chỉ viết cho báo in, báo điện tử mà có thể sản xuất các sản phẩm truyền thông cho PTT. Đặc biệt, những nhà báo hoạt động trong các TSHT cần có sự nhạy bén để xử lý thông tin cho các kênh truyền thông khác nhau.

Thực tiễn của những TSHT trên thế giới cho thấy, muốn xây dựng được TSHT thành công, trước hết cần phải có đội ngũ phóng viên, biên tập viên có kỹ năng nghề nghiệp tốt, được đào tạo bài bản, có khả năng sử dụng nhiều thiết bị hiện đại như máy quay, máy ảnh, máy ghi âm,... đồng thời am hiểu nhiều loại hình báo chí,... Tuy nhiên, trong bất kỳ điều kiện nào, vẫn không thể thiếu các kỹ năng chuyên sâu như kỹ năng điều tra, viết chân dung, phỏng vấn, phóng sự, kỹ năng sử dụng truyền thông mạng xã hội trong tác nghiệp.

#### *Biết và làm chủ công nghệ hiện đại*

Một trong những thách thức lớn nhất của các cơ quan báo chí hiện nay là khả năng làm chủ công nghệ của các nhà báo chưa thật sự tinh nhuệ. Nhìn từ đời sống truyền thông của Việt Nam có thể thấy, vẫn còn ít nhà báo được đào tạo để ứng dụng công nghệ mới, như sử dụng các ứng dụng của máy tính bảng, điện thoại thông minh,... vào hoạt động tác nghiệp. Do đó, muốn xây dựng được tòa soạn hội tụ, cơ quan báo chí cũng cần xây dựng được đội ngũ nhân sự chuyên và mạnh về CNTT để phục vụ tốt nhất cho tòa soạn.

Ví dụ, đối với phóng viên ảnh, ngoài việc cung cấp phóng sự ảnh, họ còn có thể phỏng vấn, ghi âm, quay phim, biên tập âm thanh, hình ảnh video và thậm chí cả thiết kế đồ họa, flash,... đây cũng là yêu cầu đối với phóng viên viết bài, phóng viên

quay phim. Có người cho rằng, bản thân một nhà báo phải là một “cơ quan” cung cấp sản phẩm TTĐPT cho công chúng, nhờ biết ứng dụng các trang thiết bị kỹ thuật hiện đại và công nghệ.

#### *Về cơ sở vật chất*

Trong bất kỳ môi trường nào, cơ sở vật chất của các cơ quan báo chí đều có ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả hoạt động của tòa soạn. Cơ sở vật chất đầy đủ, hiện đại tạo điều kiện thuận lợi cho các phóng viên hành nghề. Riêng đối với TSHT, cơ sở vật chất là yếu tố then chốt đối với việc truyền, phát thông tin tới công chúng. Việc hiện đại hoá cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động báo chí cũng là một trong những vấn đề đáng quan tâm của các cơ quan báo chí trong xu thế TTHT. Mặt khác, các tòa soạn cần có không gian rộng để tổ chức văn phòng theo mô hình hội tụ.

Ngoài ra, tòa soạn cũng phải được trang bị các phương tiện kỹ thuật hiện đại, bởi nội dung không tách rời kỹ thuật, kỹ thuật tốt sẽ giúp nội dung bút phá thể hiện sức mạnh của nó. Thực tế cho thấy, TSHT cần phải có một trung tâm sản xuất tin bài và một hệ thống quản lý nội dung dựa trên nền tảng của web. Ngoài ra, kỹ thuật giải mã ĐPT nhanh chóng, dễ sử dụng được cài đặt sẽ giúp truyền đi âm thanh và hình ảnh tới các thiết bị xem tin ĐPT theo yêu cầu. Đồng thời, đảm bảo tin bài được truyền tải đến nhiều loại hình báo chí và được khai thác trên tất cả các loại thiết bị.

Tòa soạn cũng phải bảo đảm tờ báo mạng điện tử có chức năng nhúng với các mạng xã hội, cho phép người đọc lưu trữ, chia sẻ, tái sử dụng và bình luận hay công cụ khác tương tự cho tất cả các máy tính. Điều cũng rất quan trọng là tòa soạn cần xây dựng hệ thống bảo mật mạnh và hiện đại để tránh tin tặc.

### **1.3. Quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về quy hoạch và phát triển báo chí**

Ngay từ ngày đầu thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định báo chí là phương tiện, vũ khí sắc bén để thực hiện các nhiệm vụ cách mạng. Trong giai đoạn thực hiện công cuộc Đổi mới hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương phát triển mạnh mẽ đi đôi với quản lý tốt để hệ thống báo chí, truyền thông vừa là vũ khí tư tưởng sắc bén của Đảng và Nhà nước, là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân

dân, là phương tiện quan trọng tuyên truyền phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, là diễn đàn để nhân dân tham gia quản lý xã hội, giám sát quyền lực, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; vừa nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng to lớn và đa dạng của nhân dân về thông tin.

Trong Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 01/8/2007 về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) đề ra nhiệm vụ: Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển hệ thống báo chí, các đài phát thanh, truyền hình từ Trung ương đến địa phương và báo chí điện tử; sắp xếp, thu gọn đầu mối theo hướng khoa học, hợp lý, hiệu quả. Nghiên cứu, phân loại báo chí theo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm tính đa dạng; khắc phục tình trạng xa rời tôn chỉ, mục đích, trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan báo chí.

Báo cáo chính trị tại Đại hội XII của Đảng xác định rõ quan điểm: Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng vừa bảo đảm để văn hóa, văn học - nghệ thuật, báo chí phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo trên cơ sở phát huy trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân với mục đích đúng đắn; khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo.

Từ các quan điểm, đường lối, chủ trương nêu trên, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều văn bản cụ thể hóa.

Luật báo chí năm 2016, tại Điều 5 đã quy định chính sách của Nhà nước về phát triển báo chí như sau:

Có chiến lược, quy hoạch phát triển và quản lý hệ thống báo chí.

Đầu tư có trọng tâm, trọng Điểm trong các lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng nhân lực về chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý hoạt động báo chí, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ hiện đại cho các cơ quan báo chí.

Đặt hàng báo chí phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng, thông tin đối ngoại, phục vụ thiếu niên, nhi đồng, người khiếm thính, khiếm thị, đồng bào vùng dân tộc thiểu số, vùng có Điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo và các nhiệm vụ trọng yếu khác phù hợp với từng giai đoạn theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Hỗ trợ cước vận chuyển báo chí phục vụ nhiệm vụ, đối tượng và địa bàn quy định tại Khoản 3 Điều này.

Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 là văn bản mới nhất thể hiện một cách hệ thống các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quy hoạch phát triển và quản lý báo chí. Quy hoạch này xác định quan điểm với 4 nhóm nội dung cụ thể sau:

(1) Báo chí là phương tiện thông tin, công cụ tuyên truyền, vũ khí tư tưởng quan trọng của Đảng và Nhà nước, diễn đàn của nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

(2) Phát triển báo chí đi đôi với quản lý tốt, theo hướng cách mạng, chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân, tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết tập hợp quần chúng, tạo đồng thuận trong xã hội, định hướng tư tưởng và thẩm mỹ, góp phần nâng cao dân trí, phát triển văn hóa và con người Việt Nam;

(3) Nhà nước có cơ chế, chính sách tài chính, đào tạo, tạo điều kiện cần thiết cho báo chí phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền đồng thời khuyến khích các cơ quan báo chí tăng cường huy động nguồn lực phát triển nhưng phải bảo đảm đúng tôn chỉ, mục đích, không chạy theo lợi nhuận thuần túy, không để tư nhân sở hữu báo chí, không để nhóm lợi ích chi phối báo chí.

(4) Phát triển báo chí phù hợp với xu thế phát triển khoa học công nghệ và thông tin, truyền thông thế giới. Kết hợp chặt chẽ các loại hình báo chí đồng thời phát huy lợi thế của các phương tiện, dịch vụ thông tin Internet nhằm chủ động

cung cấp thông tin chính thống, có định hướng, tăng diện bao phủ trong nước và quốc tế; hạn chế ảnh hưởng tiêu cực và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng.

Mục tiêu của Quy hoạch nhằm: Sắp xếp hệ thống báo chí gắn với đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý báo chí để phát triển hệ thống báo in, báo hình, báo nói, báo điện tử. Xây dựng một số cơ quan báo chí chủ lực, ĐPT làm nòng cốt, có vai trò định hướng dư luận xã hội, thông tin đối ngoại. Sắp xếp hệ thống báo chí, khắc phục tình trạng chồng chéo, đầu tư dàn trải, buông lỏng quản lý, hoạt động xa rời tôn chỉ, mục đích; gắn với việc xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo, quản lý báo chí của các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là của người đứng đầu cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, phóng viên, biên tập viên có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển báo chí trong tình hình mới.

Quy hoạch đã xác định rõ định hướng, phương án sắp xếp và lộ trình thực hiện đối với các loại hình báo chí gồm: báo và tạp chí in; phát thanh, truyền hình; báo điện tử và tạp chí điện tử.

Đối với báo in, Quy hoạch xác định định hướng như sau: Sắp xếp hệ thống các cơ quan báo in gắn với đổi mới mô hình tổ chức, quản lý theo hướng giảm số lượng cơ quan báo in (...). Các cơ quan báo chí được giao quyền tự chủ tài chính. Nhà nước tập trung đầu tư ngân sách cho một số cơ quan báo chủ lực, thực hiện cơ chế đặt hàng đối với một số báo và tạp chí phục vụ các nhiệm vụ chính trị được xác định. Đổi mới hình thức, nội dung các ấn phẩm đáp ứng yêu cầu thông tin chung và thông tin chuyên biệt của từng nhóm độc giả, vùng miền.

Đối với báo, tạp chí in thuộc địa phương, Quy hoạch xác định: Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có 01 cơ quan báo thuộc Đảng bộ cấp tỉnh, 01 cơ quan tạp chí thuộc hội VHNT tỉnh. Một số tỉnh, thành phố là địa bàn trọng điểm về kinh tế, hoa học, công nghệ, văn hóa, du lịch được có cơ quan tạp chí chuyên ngành. Các cơ quan cấp sở, ngành thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không có cơ quan báo chí.

Lộ trình thực hiện: Đến hết năm 2020, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thành việc sắp xếp theo đúng quy hoạch.

Đối với phát thanh, truyền hình, Quy hoạch xác định định hướng: Hệ thống phát thanh, truyền hình đổi mới theo hướng tập trung sản xuất chương trình, bảo đảm thời lượng phát sóng chương trình sản xuất trong nước của kênh phát thanh, kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương đạt tỷ lệ tối thiểu 70% tổng thời lượng phát sóng trong 1 ngày của từng kênh chương trình (trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất mới đạt tối thiểu 30% thời lượng các chương trình sản xuất trong nước); việc khai thác các nội dung từ kênh chương trình nước ngoài tập trung vào tin thời sự quốc tế, khoa học, kỹ thuật, thể thao, giải trí và không vượt quá 30% tổng thời lượng phát sóng trong 1 ngày của kênh đó.

Đến năm 2020, các đài phát thanh, truyền hình tự bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên. Nhà nước có cơ chế hỗ trợ, đặt hàng đối với các kênh, chuyên mục, chương trình phục vụ các nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu và có cơ chế phù hợp để từng bước hình thành và phát triển ngành công nghiệp sản xuất nội dung trong nước.

Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có 01 đài phát thanh và truyền hình. Mỗi đài chỉ có 01 kênh phát thanh, 01 kênh truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu.

Lộ trình thực hiện: Đến hết năm 2020, các đài phát thanh, truyền hình trên cả nước hoàn thành việc sắp xếp.

Đối với báo điện tử và tạp chí điện tử, phương án và lộ trình sắp xếp tương tự như đối với báo, tạp chí in. Các cơ quan, tổ chức được có cơ quan báo, tạp chí in được phép có báo, tạp chí điện tử. Tạp chí điện tử phải thể hiện đúng tính chất tạp chí, không được sử dụng giấy phép xuất bản tạp chí điện tử để xuất bản báo điện tử.

Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 cũng đã xác định các giải pháp về: Thông tin, tuyên truyền; pháp luật, cơ chế, chính sách; tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực thực thi pháp luật; tài chính; nguồn nhân lực; khoa

học, công nghệ; hợp tác quốc tế, thông tin đối ngoại; đồng thời giao trách nhiệm tổ chức thực hiện cho các cơ quan liên quan.

### **Tiểu kết chương 1**

Trong chương 1 này, tác giả luận văn làm sáng tỏ các khái niệm có liên quan đến đề tài như: báo chí, tòa soạn báo chí, truyền thông, TTHT, TSHT..., qua đó đã hệ thống hóa những vấn đề lý luận nhằm xây dựng khung lý thuyết cho quá trình nghiên cứu.

Các xu thế TTHT được làm rõ với các nhóm nội dung cụ thể như: Sự tích hợp của các loại hình báo chí; tác động của TTHT đối với báo chí; những vấn đề đặt ra trong bối cảnh TTHT.

Chương 1 cũng đã trình bày một bức tranh khái quát về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quy hoạch và phát triển báo chí, nhất là báo chí địa phương.

Nội dung của chương 1 chính là cơ sở lý thuyết quan trọng để tác giả đào sâu phân tích, đánh giá, để từ đó nghiên cứu mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT ở trường hợp Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh.



## Chương 2

### TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG QUẢNG NINH:

#### MÔ HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

#### 2.1. Điều kiện đặc thù về kinh tế - xã hội Quảng Ninh

##### 2.1.1. Đặc điểm tự nhiên

Quảng Ninh là tỉnh miền núi, biên giới, hải đảo; nằm ở phía Đông Bắc Tổ quốc với vị trí chiến lược quan trọng, có diện tích đất liền hơn 6.100 km<sup>2</sup> và diện tích biển tương đương, với 2.077 hòn đảo lớn nhỏ; dân số gần 1,2 triệu, với 22 dân tộc; 4 thành phố trực thuộc, 2 thị xã và 8 huyện, trong đó 10/13 huyện, thị xã, thành phố tiếp giáp biển; 7/13 huyện miền núi.

Được ví như “Việt Nam thu nhỏ”; cùng với những tiềm năng, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh, Quảng Ninh là tỉnh có những giá trị khác biệt mà không nơi nào có được: (1) Duy nhất có đường biên giới cả trên bộ, trên biển và trên không với Trung Quốc, quốc gia đông dân nhất và là nền kinh tế lớn thứ hai thế giới; (2) Có Di sản - Kỳ quan thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long đã 2 lần được tổ chức UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới và những đặc sắc của Vịnh Bái Tử Long cùng với hơn 500 di tích danh lam thắng cảnh đã được công nhận; (3) Có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, với trữ lượng than đá chiếm hơn 90% cả nước và lớn nhất Đông Nam Á; (4) Xã hội con người là nơi hội tụ, giao thoa, thống nhất trong đa dạng của nền văn minh sông Hồng với truyền thống quật cường, yêu nước và cách mạng hào hùng; nơi hình thành ngành công nghiệp đầu tiên và cái nôi của giai cấp công nhân Việt Nam với di sản tinh thần quý báu “kỷ luật và đồng tâm”; (5) Nơi có nhà vua từ bỏ ngai vàng lên núi hóa Phật, để lại thiên phái Trúc Lâm Yên Tử mang bản sắc riêng của Phật giáo Việt Nam với tư tưởng hòa nhập đạo pháp với dân tộc và đoàn kết các tôn giáo.

##### 2.1.2. Những mâu thuẫn, thách thức của tỉnh trong quá trình phát triển:

*Ba mâu thuẫn:* (1) Giữa giải phóng tiềm năng, thế mạnh và không gian phát triển rộng lớn với cơ chế, chính sách còn hạn hẹp; (2) Giữa khai thác than, phát triển công nghiệp nặng với phát triển du lịch, dịch vụ trên cùng một địa bàn; (3)

Giữa đổi mới hệ thống chính trị chưa tương xứng, phù hợp với đổi mới kinh tế và tình hình thực tiễn đang diễn ra.

*Bốn thách thức:* (1) Giữa vừa phát triển kinh tế, vừa góp phần đảm bảo độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ khu vực biên giới; (2) Giữa phát triển bền vững, trước những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và nước biển dâng cao; (3) Giữa phát triển công nghiệp hóa, đô thị hóa nhanh với giải quyết vấn đề môi trường sống; (4) Giữa tăng trưởng nhanh đi đôi với đảm bảo an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo và thực hiện giảm nghèo bền vững.

### *2.1.3. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội:*

Từ một tỉnh nghèo, Quảng Ninh vươn lên thành địa phương tự cân đối ngân sách và nằm trong nhóm 5 tỉnh, thành phố có số thu nội địa cao nhất cả nước từ năm 2011 đến nay. Năm 2019 đạt 46.173 tỷ đồng, trong đó thu nội địa đạt 34.702 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng GRDP từ năm 2016 đến nay luôn đạt trên 10%/năm (trong đó, năm 2019 đạt 12,01% cao nhất trong vòng 10 năm trở lại đây), GDP bình quân đầu người năm 2019 đạt 6135 USD/ người/năm (gấp hơn hai lần so với cả nước).

Ngày nay, Quảng Ninh được biết đến không chỉ là trung tâm sản xuất công nghiệp, khai thác than, nhiệt điện như trước đây mà là một trong những trung tâm du lịch quốc tế. Năm 2019, tỉnh đã đón hơn 14 triệu lượt khách, trong đó có 5,75 triệu lượt khách quốc tế, gắn kết phát triển du lịch dịch vụ với kinh tế biển

Quảng Ninh là tỉnh duy nhất trong cả nước có 4 thành phố và tỷ lệ dân số đô thị đến nay đạt 64%, chỉ đứng sau các thành phố trực thuộc Trung ương.

Là tỉnh tiên phong với những mô hình mới trong cải cách hành chính mà khâu đột phá là hình thành được Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; đổi mới, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị toàn tỉnh, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; kiên trì thực hiện phương châm “lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư”, thúc đẩy mô hình đối tác công - tư huy động các nguồn lực xã hội hóa đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại

với nhiều công trình trọng điểm được đưa vào hoạt động như Cầu Bạch Đằng, cao tốc Hạ Long - Hải Phòng, cao tốc Hạ Long - Vân Đồn, Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn, Cảng tàu khách quốc tế Hạ Long... Môi trường đầu tư kinh doanh liên tục được cải thiện, tinh đứng đầu bảng xếp hạng về chỉ số PCI, PAX INDER trong 02 năm liên tiếp (2017-2018); chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT ICT index xếp vị trí thứ 03 cả nước.

Quảng Ninh là địa phương đi đầu triển khai thành công chương trình Mỗi xã, phường một sản phẩm (OCOP) được Chính phủ nhân rộng ra cả nước. Là địa phương đang thực hiện thành công quá trình đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh” với cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, tỷ trọng khu vực nông nghiệp giảm dần, khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tăng nhanh và giữ vai trò chủ đạo, du lịch ngày càng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Cùng với phát triển kinh tế, các lĩnh vực văn hóa, an sinh xã hội và phúc lợi xã hội luôn luôn được chăm lo đảm bảo. Sự nghiệp chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân được quan tâm có bước tiến bộ vượt bậc, đời sống nhân dân không ngừng được nâng cao và cải thiện rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới đến hết năm 2019 chỉ còn 0,52%. Chất lượng giáo dục không ngừng được nâng lên; công tác y tế có nhiều chuyển biến, số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 54,6 giường (gấp đôi bình quân chung của cả nước). Chỉ số phát triển con người (HDI) nằm trong nhóm năm địa phương cao nhất cả nước.

#### *2.1.4. Định hướng phát triển:*

Định hướng phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2025, tầm nhìn 2030, Quảng Ninh phấn đấu trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp hiện đại, phát triển kinh tế dựa vào KHCCN và nguồn nhân lực chất lượng cao. Đến năm 2025 sẽ là trung tâm du lịch quốc tế, trung tâm cảng biển của vùng, cửa ngõ giao thương quốc tế, là một trong những đầu tàu kinh tế của miền Bắc, thành phố trực thuộc Trung ương. Năm 2030 phát triển theo mô hình đô thị thông minh, đô thị xanh, phát triển bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu, trong đó, cơ cấu dịch vụ chiếm 51%,...

### *2.1.5. Các đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội tác động đến hoạt động báo chí của Quảng Ninh*

Vị trí địa lý của Quảng Ninh khiến cho vai trò của thông tin, báo chí, đặc biệt quan trọng. Hoạt động thông tin, báo chí của Quảng Ninh không những có vai trò to lớn như các địa phương khác của cả nước, mà còn phải đặt trong mối quan hệ chính trị, ngoại giao của Việt Nam với Trung Quốc, góp phần thúc đẩy mối quan hệ hợp tác giữa 2 quốc gia, giữa tỉnh Quảng Ninh với tỉnh Quảng Tây và các địa phương giáp biên giới của hai tỉnh, hai nước.

Vị thế và văn hóa đa dạng của Quảng Ninh tạo ra nguồn tài nguyên thông tin rất lớn. Hoạt động thông tin, báo chí cần khai thác mạnh mẽ nguồn tài nguyên này, phát huy lợi thế và nét riêng biệt của Quảng Ninh so với hoạt động thông tin báo chí của cả nước.

Quảng Ninh là tỉnh có nền kinh tế phát triển và đang có những bước chuyển mình mạnh mẽ, mang tính chất đột phá, tiên phong cả về kinh tế, văn hóa và thể chế chính trị. Điều này sẽ tác động rất mạnh đến hoạt động của các cơ quan báo chí, từ đó tác động trở lại nhu cầu thụ hưởng các loại hình thông tin của người dân.

## **2.2. Thực trạng hoạt động của các cơ quan báo chí Quảng Ninh trước khi thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh**

Vùng mỏ Quảng Ninh là một trong những cái nôi hình thành giai cấp công nhân Việt Nam. Báo chí cách mạng ở đây ra đời khá sớm với sự kiện cuối năm 1928, Chi hội Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí Hội xuất bản Báo Than để tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lê nin và giác ngộ tinh thần đấu tranh yêu nước. Trải qua các thời kỳ cách mạng, báo chí ở Quảng Ninh không ngừng phát triển, góp phần thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, đáp ứng tốt nhu cầu thông tin của công chúng.

Trước khi thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh, Quảng Ninh có 3 cơ quan báo chí trực thuộc tỉnh, gồm: Báo Quảng Ninh (trực thuộc Tỉnh ủy Quảng Ninh), Đài PTTH Quảng Ninh (trực thuộc UBND tỉnh) và Báo Hạ Long (trực thuộc Hội VHNT tỉnh). Số liệu về thực trạng các cơ quan báo chí của tỉnh, xin xem Phụ lục 1.

### *2.2.1. Báo Quảng Ninh*

Báo Quảng Ninh là cơ quan của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Quảng Ninh - Tiếng nói của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Báo Quảng Ninh được tiếp nối từ tờ Báo Than - tờ báo cách mạng đầu tiên ở Vùng mỏ ra đời năm 1928 và các tờ báo kháng chiến. Ngay sau khi Khu mỏ Hồng Quảng và tỉnh Hải Ninh hợp nhất thành tỉnh Quảng Ninh, ngày 31-12-1963, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Quảng Ninh ra Nghị quyết số 03-NQ/TU đổi tên tờ báo Vùng Mỏ - Cơ quan của Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam) khu Hồng Quảng thành Báo Quảng Ninh - Cơ quan của Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam tỉnh Quảng Ninh. Ngày 2-1-1964, Báo Quảng Ninh - Cơ quan của Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam tỉnh Quảng Ninh - Tiếng nói của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân tỉnh Quảng Ninh phát hành số đầu tiên.

Báo có nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; phổ biến các chỉ thị, nghị quyết và nhiệm vụ chính trị của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; cổ vũ mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, phát huy và nêu gương các điển hình tiên tiến, kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân năng động, sáng tạo khắc phục khó khăn, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đã đề ra; đồng thời là diễn đàn phản ánh tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân.

Trước khi được hợp nhất, Báo Quảng Ninh có các ấn phẩm sau:

#### *2.2.1.1 Báo in*

##### *a) Ấn phẩm, số lượng phát hành, số trang*

Báo Quảng Ninh ra 02 ấn phẩm báo in, gồm Báo Quảng Ninh hằng ngày, Báo Quảng Ninh cuối tuần; ngoài ra còn các số đặc biệt vào những dịp kỷ niệm ngày lễ lớn trong năm. Trước năm 2011, Báo Quảng Ninh ra 4 trang. Từ tháng 11/2011, Báo tăng lên 8 trang khổ lớn. Mỗi năm, Báo thực hiện hơn 360 số báo.

Số lượng phát hành trong giai đoạn 2011 – 2017 có sự biến động theo hướng giảm (bình quân giảm 2%/năm). Năm 2017, số lượng phát hành ấn phẩm

Báo Quảng Ninh hằng ngày đạt 1.700.000 ấn phẩm, ấn phẩm báo cuối tuần đạt 272.000 ấn phẩm, ấn phẩm đặc biệt đạt 26.000 ấn phẩm.

*b) Nội dung thông tin*

Báo Quảng Ninh luôn đảm bảo phản ánh nhanh, kịp thời các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của tỉnh; làm tốt nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; cổ vũ mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, phát hiện và nêu gương các điển hình tiên tiến; tham gia có hiệu quả trong định hướng chính trị, thực hiện vai trò là cơ quan ngôn luận của Đảng bộ tỉnh; phản bác kịp thời những luận điệu phản tuyên truyền, xuyên tạc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đồng thời khẳng định báo chí là diễn đàn phản ánh tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân. Với nhiệm vụ được giao, Báo liên tục có bước phát triển mới, đáp ứng nhu cầu thông tin phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ tỉnh. Từ 30 chuyên mục năm 2008, đến 2018 Báo Quảng Ninh có 50 chuyên mục được duy trì thường xuyên, trong đó có nhiều chuyên mục được bạn đọc quan tâm, đánh giá tốt.

Ấn phẩm Báo Quảng Ninh hằng ngày: số lượng tác phẩm bình quân trên một số báo đạt 72 tác phẩm, trong đó 90% tác phẩm do Báo Quảng Ninh thực hiện, 10% do cộng tác viên thực hiện. Năm 2017 và năm 2018, tỷ lệ tác phẩm nội dung về chủ đề thời sự - chính trị chiếm 25%, kinh tế - xã hội chiếm 35%, an ninh - quốc phòng chiếm 20%, giải trí - thể thao chiếm 13% và 7% còn lại là nội dung khác. Tỷ lệ tin, ảnh chiếm 72%, 28% là bài và các loại hình khác.

Ấn phẩm Báo Quảng Ninh cuối tuần: số lượng tác phẩm bình quân trên một số báo đạt 72 tác phẩm trong đó 80% tác phẩm do Báo Quảng Ninh thực hiện, 20% do các cộng tác viên thực hiện; năm 2017 và năm 2018, tỷ lệ nội dung về thời sự - chính trị chiếm 15%, kinh tế - xã hội chiếm 20%, an ninh - quốc phòng chiếm 10%, giải trí - thể thao chiếm 50% và 5% còn lại là nội dung khác. Tỷ lệ tin, ảnh chiếm 23%, 77% là bài và các loại hình khác.

*2.2.1.2 Báo điện tử*

*a) Ấn phẩm*

Báo Quảng Ninh phát hành ấn phẩm điện tử tại địa chỉ: <http://baoquangninh.com.vn> với các phiên bản tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Trung.

*b) Nội dung*

Trung bình Báo Quảng Ninh điện tử cập nhật 112-120 tác phẩm/ngày (41.063 tác phẩm/năm - số liệu năm 2015), trong đó 70% tác phẩm phản ánh thông tin ở địa phương. Năm 2017, tỷ lệ nội dung về thời sự - chính trị chiếm 34%, kinh tế - xã hội chiếm 20%, an ninh - quốc phòng chiếm 25%, giải trí - thể thao chiếm 20% và 1% nội dung khác. Tỷ lệ tin/ảnh chiếm 80%, bài và loại hình khác 20%.

Nội dung Báo Quảng Ninh điện tử thường xuyên được cập nhật với trên 50 chuyên trang, chuyên mục, có phiên bản tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Trung, truyền hình online và cung cấp nội dung báo in trên môi trường điện tử.

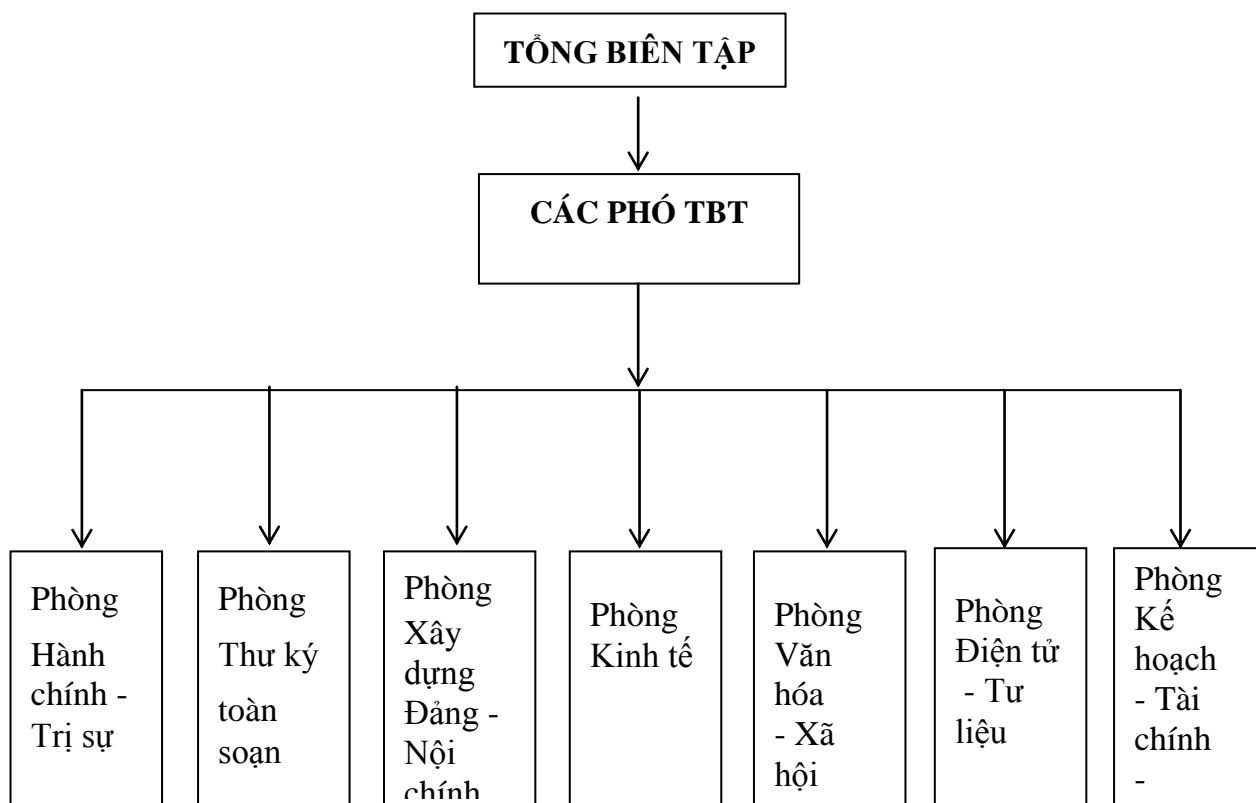
Năm 2017, Báo Quảng Ninh điện tử xuất bản với giao diện mới, nội dung phong phú, thông tin nhanh, đa chiều. Thế nên, lượng truy cập của độc giả vào trang báo Quảng Ninh tăng trên 50% so với trước đó (mỗi ngày đạt trên 60.000 lượt).

*2.2.1.3. Cơ cấu tổ chức và nguồn nhân lực:*

Cơ cấu tổ chức Báo Quảng Ninh được sắp xếp cơ bản đảm bảo đúng theo Quy định số 338/QĐ-TW ngày 26/11/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X), theo định hướng xây dựng mô hình TSHT. Báo gồm Ban lãnh đạo (Tổng biên tập, 02 Phó tổng biên tập), 8 phòng và 1 văn phòng đại diện, gồm: Phòng Hành chính – Trị sự; phòng Thư ký - Xuất bản (đổi tên từ phòng Thư ký Tòa soạn); phòng Bạn đọc - Tư liệu; phòng Xây dựng Đảng – Nội chính; phòng Kinh tế; phòng Văn hóa – Xã hội; phòng Công nghệ Truyền thông (đổi tên từ phòng Báo điện tử); phòng Báo Quảng Ninh cuối tuần và Văn phòng đại diện tại TP Móng Cái.

Đội ngũ cán bộ, viên chức được đào tạo cơ bản, có trình độ chuyên môn cao, bản lĩnh chính trị vững vàng. Tổng số cán bộ, phóng viên, biên tập viên của Báo là 81 người (tháng 5/2018). Cơ cấu lao động theo trình độ chuyên môn: 93,8% lao động có trình độ đại học và trên đại học, 6,2% trình độ trung cấp, nghề; cơ cấu lao động theo nhiệm vụ: 3,7% lãnh đạo, 48,1% phóng viên, 31,7% biên tập viên, 16,5% nhiệm vụ khác. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức, phóng viên

có trình độ chuyên sâu, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm thông qua thi tuyển với các bước nghiêm ngặt, chất lượng và đáp ứng được vị trí công tác.



### Mô hình tổ chức của Báo Quảng Ninh

*Nguồn: Báo Quảng Ninh năm 2018*

#### 2.2.1.4. Tài chính

Báo Quảng Ninh hoạt động bằng các nguồn: Kinh phí cấp hằng năm từ ngân sách tỉnh, doanh thu quảng cáo, tài trợ, doanh thu xuất bản và các nguồn thu hợp pháp khác. Giai đoạn 2011 - 2017, tỷ trọng doanh thu từ hoạt động quảng cáo, tài trợ và xuất bản trên tổng kinh phí của Báo ngày càng tăng (năm 2011 đạt 36,08%, năm 2017 đạt trên 39%). Tốc độ tăng trưởng bình quân nguồn thu từ hoạt động quảng cáo, tài trợ và xuất bản đạt bình quân 3%/năm. Tổng kinh phí của Báo trong các năm có biến động nhưng không nhiều (năm 2011 đạt trên 38 tỷ đồng, năm 2017 đạt gần 41 tỷ đồng).



#### *2.2.1.5. Trang thiết bị, cơ sở vật chất*

Thực hiện đề án “Đổi mới toàn diện Báo Quảng Ninh, xây dựng mô hình tòa soạn điện tử hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giai đoạn 2011 – 2020” được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua ngày 15/4/2011, triển khai mô hình TSHT, Trang thông tin điện tử của Báo Quảng Ninh đã được nâng cấp toàn diện, áp dụng các giải pháp của mô hình TSHT. Hoạt động tác nghiệp được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng từ khâu biên soạn, duyệt bài, đăng tải, quản lý, tương tác với bạn đọc... Quy trình làm báo được điều chỉnh thực hiện mục tiêu làm báo nhanh, chính xác để đáp ứng được nhu cầu bạn đọc. Báo điện tử được ưu tiên xuất bản với giao diện mới, nội dung phong phú, thông tin nhanh, đa chiều.

Báo Quảng Ninh đã đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động nghiệp vụ với 60 máy tính, 45 máy ảnh, 2 camera, 10 máy ghi âm, 5 máy scan, hệ thống mạng LAN, máy chủ kết nối mạng và các trang thiết bị khác. Về cơ bản, các trang thiết bị trong trạng thái hoạt động tốt và đáp ứng được nhu cầu về trang thiết bị ở thời điểm đó.

#### **2.2.2. Đài PTTH Quảng Ninh**

Đài PTTH Quảng Ninh được thành lập ngày 02/9/1956 với tên gọi ban đầu là Đài Truyền thanh khu Hồng Quảng, đến năm 1963 đổi thành Đài Phát thanh Quảng Ninh. Ngày 02/9/1983, với việc phát chương trình truyền hình đầu tiên trên kênh 12, Đài chính thức lấy tên là Đài PTTH tỉnh Quảng Ninh.

Đài PTTH tỉnh là đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh Quảng Ninh, thực hiện chức năng cơ quan báo chí của Đảng bộ, chính quyền tỉnh, chịu sự quản lý nhà nước về báo chí, về truyền dẫn và phát sóng của Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông - cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn theo phân công của UBND cấp tỉnh.

Đài PTTH tỉnh có nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; phổ biến các chỉ thị, nghị quyết và nhiệm vụ chính trị của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương; cổ vũ mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, phát huy và nêu gương các điển hình tiên tiến, kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân năng động, sáng tạo khắc phục khó khăn, quyết tâm phấn đấu hoàn

thành thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh đã đề ra; đồng thời là diễn đàn phản ánh tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Đài PTTH tỉnh có nhiệm vụ hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật đối với các Đài truyền thanh truyền hình cấp huyện.

#### *2.2.2.1. Kênh và thời lượng phát sóng*

Đài PTTH tỉnh phát sóng 2 kênh phát thanh và 2 kênh truyền hình:

QNR1 – Kênh phát thanh thời sự chính trị tổng hợp. Tổng thời lượng phát sóng 18h/ngày, thời lượng chương trình do Đài sản xuất đạt 14h/ngày.

QNR2 – Kênh phát thanh du lịch và thông tin đối ngoại. Tổng thời lượng phát sóng 18h/ngày, thời lượng chương trình do Đài sản xuất đạt 14h/ngày.

QTV1 – Kênh thời sự chính trị tổng hợp. Tổng thời lượng phát sóng 24h/ngày, thời lượng chương trình do Đài sản xuất đạt 14h/ngày.

QTV3 – Kênh chương trình phục vụ công tác thông tin đối ngoại, văn hóa, văn nghệ, giải trí. Tổng thời lượng phát sóng 24h/ngày, thời lượng chương trình do Đài sản xuất đạt 9h/ngày.

#### *2.2.2.2. Nội dung chương trình*

Các chương trình phát thanh của Đài PTTH tỉnh bám sát định hướng tuyên truyền, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, không sai sót về lập trường quan điểm, tư tưởng chính trị. Đài tập trung tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh; thông tin về hoạt động của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị; giới thiệu gương người tốt – việc tốt, phản ánh những vấn đề cuộc sống đặt ra và dư luận xã hội quan tâm.

Nội dung chương trình được phát sóng bằng các thứ tiếng: tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng dân tộc Dao. Ngoài các bản tin thời sự hàng ngày, Đài duy trì sản xuất các chuyên mục, chuyên đề và nhiều chương trình văn nghệ. Bình quân mỗi ngày Đài phát sóng trên 31 tác phẩm phát thanh, trên tổng số 53 chuyên đề, chuyên mục. Đài đã tích cực nâng cao chất lượng nội dung thông tin bằng chương trình phát thanh trực tiếp qua phòng thu, phát thanh trực tiếp các sự kiện đảm bảo tính thời sự và khả năng tương tác với bạn nghe đài. Tỷ lệ chủ đề phát sóng như sau:

Kênh QNR1: Thời sự - chính trị: 20%, kinh tế - xã hội: 5%, an ninh – quốc phòng: 5%, thể thao: 11,7%, văn nghệ: 38,3%, khác: 20%.

Kênh QNR2: Thời sự - chính trị: 20%, kinh tế - xã hội: 5%, an ninh – quốc phòng: 5%, thể thao: 17,87%, văn nghệ: 52,13%. Tỷ lệ theo loại hình: 55% tin, 25% phóng sự, 10% trao đổi và 10% loại khác.

Chương trình truyền hình: Tỷ lệ thời lượng phát sóng chương trình trên các kênh luôn được điều chỉnh theo hướng nâng cao chất lượng nội dung thông tin, bám sát chỉ đạo và định hướng chung của tỉnh:

Kênh QTV1: Thời sự - chính trị: 50%, kinh tế - xã hội: 22%, an ninh – quốc phòng: 5%, thể thao: 2%, văn nghệ: 18% và khác: 3%.

Kênh QTV3: Thời sự - chính trị: 25%, kinh tế - xã hội: 15%, an ninh – quốc phòng: 2%, thể thao: 10%, văn nghệ: 40% và khác: 8%.

Tỷ lệ thời lượng phát sóng theo loại hình: tin - phóng sự - trao đổi - loại khác, lần lượt là: 25% - 45% - 25% - 5% (kênh QTV1) và 20% - 40% - 25% - 15% (kênh QTV3).

#### 2.2.2.3. Thiết bị sản xuất chương trình

Phát thanh: Gồm 02 hệ thống sản xuất và phát sóng tự động; hệ thống thiết bị phát thanh trực tiếp tại hiện trường và hệ thống các thiết bị phụ trợ khác.

Truyền hình: Gồm 02 hệ thống sản xuất và phát sóng tự động, 25 camera kỹ thuật số, 3 bàn dựng hình công nghệ phi tuyến, 02 xe truyền hình lưu động theo chuẩn SD, HD và hệ thống các trang thiết bị phụ trợ khác.

#### 2.1.2.4. Truyền dẫn phát sóng

Đối với phát thanh: Các thiết bị sản xuất và lưu trữ chương trình phát thanh trong nội bộ Đài PTTH tỉnh và các huyện được nối mạng LAN. Truyền dẫn các chương trình từ phòng thu, thiết bị lưu trữ chương trình lên đài phát sử dụng qua đường truyền cáp quang. Hệ thống máy phát thanh được đặt tại Đồi phát sóng Cột 5 (phường Hồng Hải, TP Hạ Long) phát sóng 2 kênh QNR1 và QNR2 của Đài. Kênh QNR1 được phát sóng qua vệ tinh Vinasat 1 chùm VTC, phát online trên mạng

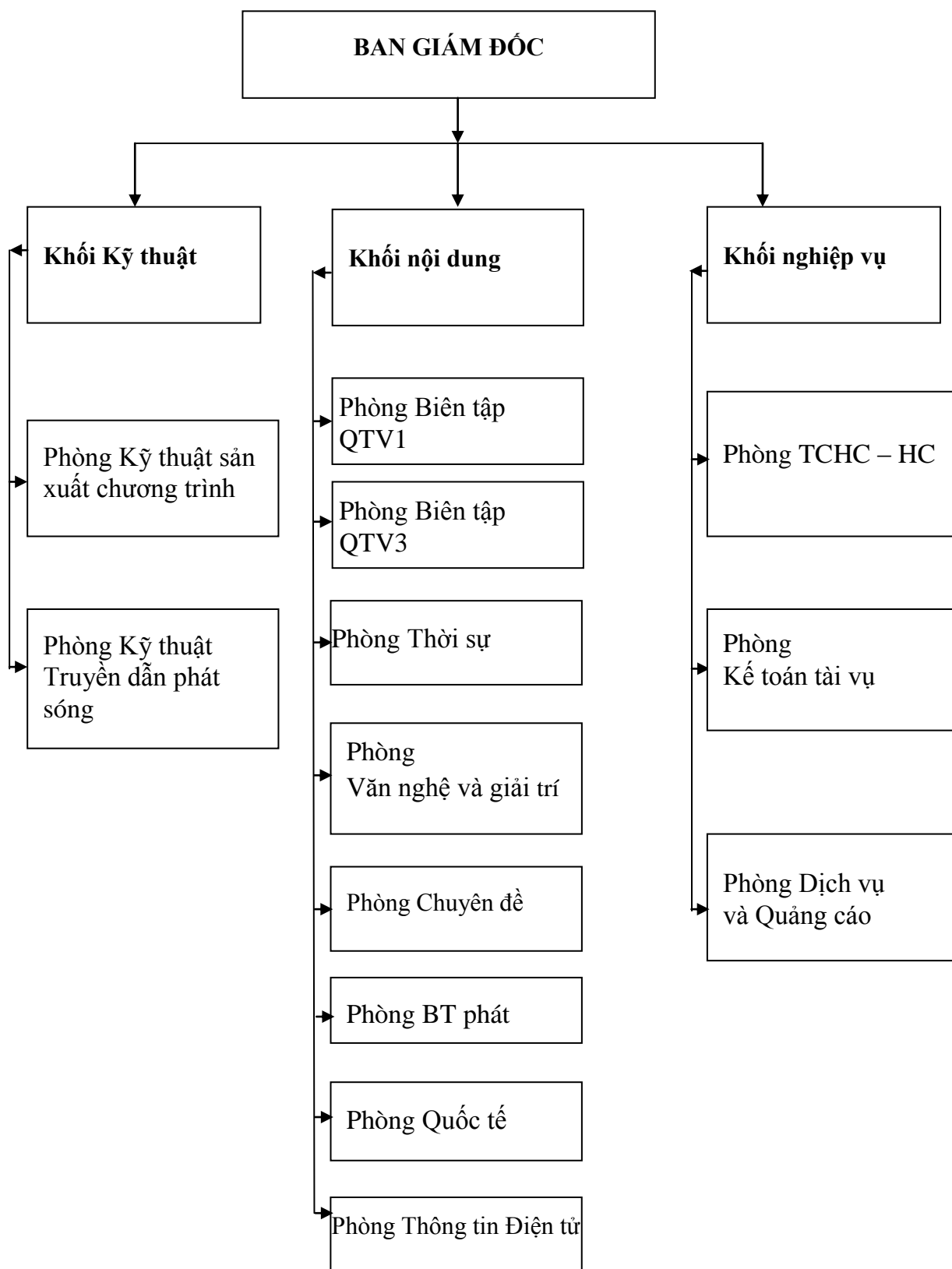
Internet (ở địa chỉ: <http://www.qtv.vn>) qua máy phát FM công suất 10kw, tần số 97,8MHz; kênh QNR2 được phát online trên mạng Internet (ở địa chỉ <http://www.qtv.vn>) và phát trên máy phát sóng FM công suất 5kw, tần số 94,7MHz (do Đài PTTH tỉnh thuê). Kết hợp với hệ thống 15 trạm phát lại, tỷ lệ phủ sóng phát thanh trên toàn tỉnh đạt 100% số hộ gia đình. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh, Đài Tiếng nói Việt Nam đặt 2 máy phát công suất 10kw và 2,5kw đặt tại thành phố Hạ Long và thành phố Móng Cái phát sóng kênh VOV1 của Đài. Đài PTTH tỉnh cũng bố trí nhiều trạm phát lại chương trình VOV1 của Đài Tiếng nói Việt Nam, mở rộng phủ sóng trên toàn tỉnh.

Đối với Truyền hình: Hệ thống truyền dẫn tín hiệu kênh truyền hình được đầu tư từ năm 2003 và được nâng cấp bổ sung các năm 2010, 2012, cơ bản hệ thống truyền dẫn đáp ứng được nhiệm vụ truyền dẫn. Tuy nhiên, một số thiết bị truyền dẫn đầu tư từ năm 2003 đã lạc hậu, chất lượng bị xuống cấp hay gặp sự cố kỹ thuật. Hệ thống truyền dẫn tín hiệu các kênh truyền hình, phát thanh của đài qua vệ tinh Vinasat 1, truyền hình cáp, Internet, Youtube, MobieTV, hạ tầng kỹ thuật số mặt đất DVB-T2, Đài PTTH tỉnh thuê hạ tầng truyền dẫn mạng viễn thông và của các đơn vị truyền hình khác. Chi phí này khá lớn và được tỉnh bao cấp một phần. Các máy phát sóng tương tự đều đã đầu tư từ nhiều năm, thường xuyên phải bảo dưỡng, sửa chữa, chất lượng suy giảm, diện tích phủ sóng ngày càng thu hẹp. Ngoài các máy phát sóng tương tự của Đài PTTH tỉnh, còn có hệ thống các máy phát hình số mặt đất: Máy phát hình số mặt đất của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC, công suất phát sóng 100W, chuẩn phát sóng DVB-T2; Máy phát hình số mặt đất của Đài Truyền hình Việt Nam được lắp đặt tại thành phố Hạ Long, chuẩn phát sóng DVB-T2, công suất 2KW.

#### *2.2.2.5. Mô hình tổ chức, nguồn nhân lực*

##### *Mô hình tổ chức:*

Đài PTTH tỉnh Quảng Ninh gồm Ban lãnh đạo và 12 phòng chuyên môn như mô hình sau đây:



**Mô hình tổ chức của Đài PTTH Quảng Ninh**

*Nguồn: Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ninh năm 2018*

### *Nguồn nhân lực:*

Số lượng người làm việc của Đài PTTH tỉnh là 203 cán bộ, viên chức và lao động (tháng 5/2018). Chất lượng đội ngũ cán bộ, phóng viên, kỹ thuật viên không ngừng được nâng cao theo hướng chuyên nghiệp, tỷ lệ lao động có trình độ đại học trở lên là 74,8%; số lượng phóng viên chiếm 13%, biên tập viên 28%.

### *2.2.2.6. Tài chính*

Đài PTTH tỉnh hoạt động dựa trên nguồn kinh phí cấp hằng năm bằng ngân sách của tỉnh, nguồn thu từ dịch vụ quảng cáo, nguồn tài trợ và một số nguồn thu khác.

Giai đoạn 2011 - 2017 tốc độ tăng trưởng bình quân của Đài PTTH tỉnh không đều (bình quân tăng 3%/năm), tăng 10,3% vào năm 2012, 8,71% vào năm 2013, nhưng lại giảm 11,97% vào năm 2014 và giảm 7,3% vào năm 2015, năm 2016 tăng 16%, 2017 tăng 6%. Năm 2017, tổng nguồn thu của Đài PTTH tỉnh đạt 89,048 tỷ đồng, trong đó ngân sách tỉnh cấp 27,704 tỷ đồng, doanh thu quảng cáo 52,128 tỷ đồng. Từ năm 2018, Đài PTTH tỉnh thực hiện cơ chế tài chính tự chủ.

Nguồn thu của Đài PTTH tỉnh chủ yếu từ quảng cáo trên truyền hình và có xu hướng giảm. Năm 2014, nguồn thu quảng cáo giảm 2,065 tỷ đồng so với năm 2013, năm 2015 giảm 3,178 tỷ đồng so với năm 2014, năm 2016 giảm 313 triệu so với 2015, năm 2017 tăng 6,825 tỷ đồng so với 2016. Nguyên nhân chính là thị trường quảng cáo ngày càng khó khăn, các doanh nghiệp dần dịch chuyển chi phí quảng cáo cho các hình thức quảng cáo trên mạng, các Đài PTTH địa phương chịu sự cạnh tranh rất lớn từ các kênh truyền hình quốc gia và các kênh truyền hình có phạm vi phủ sóng cả nước.

### *2.2.2.7. Trang thông tin điện tử của Đài*

Trang thông tin điện tử tổng hợp của Đài PTTH tỉnh ([www.qtv.vn](http://www.qtv.vn)) duy trì 10 chuyên mục; hệ thống tin, bài được cập nhật thường xuyên trong ngày. Trong đó, Đài PTTH tỉnh chủ yếu biên tập, sử dụng tin, bài từ nguồn của tòa soạn và của cộng tác viên, phần còn lại khai thác của các báo trung ương, bộ, ngành. Đặc biệt, trên website của Đài PTTH tỉnh có thể xem lại các bản tin thời sự, các chuyên mục trên

sóng truyền hình, xem trực tuyến kênh truyền hình Quảng Ninh, các kênh Youtube, VTV, VTC, HTV, nghe phát thanh trực tuyến...

Trang thông tin điện tử của Đài PTTH tỉnh được xây dựng bằng 3 ngôn ngữ: tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Trung. Ngoài tin tức dưới dạng text, hình ảnh, Đài còn sản xuất các bản tin tiếng Anh phát sóng trên trang thông tin, tăng cường công tác thông tin đối ngoại của Đài PTTH tỉnh, của tỉnh Quảng Ninh.

#### *2.2.2.8. Đặc san Hoa Sen*

Đặc san Hoa Sen là ấn phẩm của Đài PTTH Quảng Ninh phối hợp với Đài Phát thanh Nhân dân Quảng Tây (Trung Quốc) sản xuất. Ấn phẩm được Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép xuất bản hằng năm (bắt đầu từ năm 2012), bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt Nam và tiếng Trung Quốc. Đặc san Hoa sen giới thiệu, quảng bá về hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, các giá trị văn hoá, các danh lam thắng cảnh, các tiềm năng, thế mạnh và chính sách thu hút đầu tư phát triển kinh tế, thương mại, du lịch của tỉnh Quảng Ninh; tuyên truyền, đối ngoại về quan hệ Việt - Trung trong hợp tác, phát triển dịch vụ du lịch.

Giai đoạn 2012 – 2016, Đài PTTH tỉnh phát hành 32 kỳ, tổng lượng phát hành 223.000 cuốn. Đặc san Hoa Sen được phát hành tại các khách sạn, đơn vị lữ hành, các tàu du lịch trên vịnh Hạ Long, các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

#### *2.2.3. Báo Hạ Long*

Báo Hạ Long là đơn vị trực thuộc Hội VHNT Quảng Ninh, là diễn đàn của Hội viên Hội VHNT tỉnh và những người yêu VHNT, hoạt động vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì một nền VHNT Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Báo Hạ Long thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thông qua các tác phẩm VHNT. Giới thiệu kịp thời các sáng tác, tác phẩm mới của văn nghệ sĩ trong tỉnh, thường xuyên trao đổi sáng tác mới với các tỉnh, thành phố bạn. Cổ vũ nhân dân các dân tộc trong tỉnh phát huy truyền thống cách mạng, bản sắc, truyền thống văn hóa của quê hương, thi đua thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhất là các lĩnh vực đột phá và chương trình phát triển kinh tế - xã hội lớn của tỉnh.

#### *2.2.3.1. Ấn phẩm, phát hành, số trang*

Báo Hạ Long phát hành 16 trang/số khổ lớn, in 4 màu, ra 2 số/tháng vào các ngày 05 và 20 hằng tháng, lượng phát hành 2.000 bản/số. Ngoài ra, Báo Hạ Long còn phát hành số đặc biệt vào dịp Tết cổ truyền và ngày lễ lớn của tỉnh, của đất nước.

Một số báo sẽ có 2/3 số trang công bố các tác phẩm, phản ánh hoạt động VHNT. Phần còn lại là các nội dung báo chí, phục vụ các nhiệm vụ tuyên truyền, cập nhật tình hình thời sự chính trị - xã hội của địa phương. Tùy theo tình hình thực tế, cơ cấu trên có thể thay đổi cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

#### *2.2.3.2. Cơ cấu tổ chức*

Báo Hạ Long có 2 ban: Ban Biên tập và Ban Trị sự, với 3 lao động. Từ năm 2016, Báo Hạ Long không có Thư ký tòa soạn, không có Biên tập viên, phóng viên. Trực tiếp làm báo chỉ có Tổng Biên tập, Phó Tổng Biên tập và họa sĩ, nên công việc chuyên môn rất khó khăn. Ngoài ra, báo Hạ Long có lực lượng cộng tác viên đông đảo gồm 600 hội viên trên toàn quốc tham gia viết bài cho báo.

#### *2.2.3.3. Tài chính*

Báo Hạ Long hoạt động hoàn toàn dựa vào nguồn ngân sách tỉnh cấp. Giai đoạn 2011 - 2017, tốc độ tăng trưởng tổng doanh thu của Báo Hạ Long đạt bình quân 34%/năm, trong đó nguồn ngân sách tỉnh cấp tăng bình quân 35%/năm.

#### *2.2.3.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị*

Báo Hạ Long được trang bị hệ thống máy tính, mạng LAN và các trang thiết bị khác phục vụ cho hoạt động nghiệp vụ của Báo. Các trang thiết bị của Báo trong tình trạng hoạt động tốt.

#### **2.2.4. Cổng thông tin điện tử tổng hợp tỉnh (Quảng Ninh Portal)**

Cùng với 3 cơ quan báo chí nêu trên, Cổng thông tin điện tử tổng hợp của tỉnh cũng có những hoạt động mang tính chất báo chí như đưa tin về hoạt động chỉ đạo, điều hành của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, hoạt động của các ban, sở, ngành, địa phương của tỉnh...



Cổng thông tin điện tử tỉnh có địa chỉ tên miền là [www.quangninh.gov.vn](http://www.quangninh.gov.vn) do UBND tỉnh Quảng Ninh là đơn vị chủ quản. Cổng Thông tin điện tử tỉnh được xây dựng trên 03 ngôn ngữ: Tiếng Anh, Tiếng Việt, Tiếng Trung Quốc; được cấp phép hoạt động theo quy định.

#### *2.2.4.1. Chức năng thông tin*

Cổng thông tin điện tử tỉnh được xây dựng năm 2008 và được nâng cấp hoàn thành năm 2017, là nơi cung cấp và trao đổi thông tin chính thống và công khai trên mạng Internet của tỉnh Quảng Ninh, là công cụ giao tiếp hai chiều giữa các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh với các tổ chức, cá nhân. Cổng Thông tin điện tử tỉnh có chức năng cung cấp thông tin tổng hợp về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh; hoạt động của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh; của các đoàn thể chính trị, xã hội thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành; các huyện, thị xã, thành phố; của các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác thuộc tỉnh Quảng Ninh; liên kết với các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan chuyên môn, các cơ quan hành chính các cấp của tỉnh và các nội dung khác theo yêu cầu của tỉnh.

#### *2.2.4.2. Cổng thành phần*

Cổng thông tin điện tử tỉnh gồm: Cổng thông tin tổng hợp (trang chủ), chuyên trang Du lịch, chuyên trang Doanh nghiệp; 72 cổng thành phần của các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố; 149 cổng thành phần của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; liên kết với 21 trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và 02 thành phố trong tỉnh; liên kết với các trang thông tin/cổng thông tin của các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan báo chí.

#### *2.2.4.3. Nền tảng công nghệ*

Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh được triển khai xây dựng trên nền tảng Microsoft Sharepoint, là một nền tảng phát triển ứng dụng web-based phổ biến và tiên tiến trên thế giới.

#### *2.2.4.4. Dịch vụ công*

Cổng thông tin điện tử tỉnh kết nối với Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh <http://dichvucong.quangninh.gov.vn> cung cấp thông tin về dịch vụ công của các sở, ban, ngành và địa phương từ mức độ 2 đến mức độ 4, đảm bảo hỗ trợ nhu cầu khai thác thông tin và nộp hồ sơ trực tuyến trên mạng Internet. Đến hết tháng 2/2018, tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên cả 3 cấp của tỉnh Quảng Ninh là 1.250 dịch vụ công/1.542 thủ tục hành chính hiện đang giải quyết tại Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và bộ phận tiếp nhận - trả kết quả cấp xã (đạt tỷ lệ 81%).

#### *2.2.4.5. Mô hình tổ chức, nguồn nhân lực*

Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh tổ chức và quản lý hoạt động theo Quyết định số 2187/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh về ban hành quy chế tổ chức và quản lý hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh. *Trong đó:* (1) Chánh Văn phòng UBND tỉnh: Chịu trách nhiệm chỉ đạo quản trị, vận hành và nội dung thông tin trên Cổng thông tin điện tử tổng hợp tỉnh; đầu mối tổng hợp báo cáo và kết nối thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; (2) Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về việc thông tin, tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; đảm bảo các điều kiện pháp lý cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh; đảm bảo các điều kiện kỹ thuật để Cổng thông tin điện tử tỉnh hoạt động thông suốt; đề xuất định hướng, tổ chức xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật Cổng thông tin điện tử tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Cổng thông tin điện tử tỉnh có 11 cán bộ, nhân viên, thực hiện các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền; theo dõi các hoạt động trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; tổng hợp tin tức báo chí; theo dõi phản hồi bạn đọc ở chuyên mục Hỏi - Đáp; cung cấp hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; công bố các đường dây nóng.

#### **Đánh giá chung kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân**

*- Ưu điểm:*

Các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh luôn bám sát chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích, thực hiện tốt chức

năng là cơ quan ngôn luận của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, đồng thời là cầu nối thông tin giữa Đảng, chính quyền với nhân dân địa phương.

*PVS 1: Các cơ quan báo chí của tỉnh đã cơ bản làm tốt vai trò xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hoá, góp phần tích cực vào tiến trình dân chủ hoá đời sống xã hội, phục vụ đắc lực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền; cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, những nhân tố tích cực, đề cao tính phản biện, lên án, phê phán những mặt tiêu cực; đảm nhiệm tốt vai trò cầu nối chuyển tải thông tin, góp phần nâng cao dân trí, tăng cường giới thiệu, quảng bá hình ảnh về mảnh đất và con người Quảng Ninh đến với bạn bè trong nước, quốc tế.*

Nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền của các cơ quan báo chí từng bước đã có đổi mới, đã có một số tác phẩm báo chí có chất lượng, đạt giải cao trong các cuộc thi, giải báo chí ở tầm quốc gia (Chỉ tính từ năm 2014 đến năm 2018, phóng viên các cơ quan báo chí Quảng Ninh đạt 2 giải A, 4 giải C giải báo chí Quốc gia, 2 giải B giải báo chí toàn quốc về xây dựng Đảng (Giải Búa Liềm vàng), cùng nhiều giải vàng, giải bạc tại Liên hoan truyền hình toàn quốc và Liên hoan phát thanh toàn quốc...)

Đại bộ phận cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí có lập trường tư tưởng vững vàng, tinh thần làm việc nghiêm túc, tâm huyết với nghề; chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

Sản phẩm truyền thông của các cơ quan báo chí ngày càng phong phú, đa dạng, góp phần đáp ứng nhu cầu thông tin, văn hóa, giải trí của đông đảo nhân dân.

Hoạt động thông tin, tuyên truyền của báo chí đã góp phần quan trọng vào tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, đưa Quảng Ninh cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ- công nghiệp.

*Hạn chế:*

Trước yêu cầu ngày càng cao của thời kỳ đổi mới toàn diện và hội nhập quốc tế sâu rộng, cùng sự phát triển của khoa học công nghệ, xu hướng TTHT và đặc biệt là sự thay đổi trong thói quen tiếp nhận thông tin của công chúng, hoạt động của các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh Quảng Ninh bộc lộ những hạn chế sau đây:

Công tác quản lý, điều hành nhìn chung còn thiếu năng động; tổ chức, bộ máy còn chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; còn lãng phí nhân lực trong việc cử phóng viên tác nghiệp, đưa tin về các sự kiện của tỉnh. Chẳng hạn như cùng một sự kiện của tỉnh, Báo Quảng Ninh vừa cử phóng viên viết bài, phóng viên ảnh cho báo in và báo điện tử, phóng viên ghi hình để thực hiện tác phẩm cho chuyên mục truyền hình online (những sự kiện quan trọng, Báo có thể cử nhóm phóng viên lên tới 5 đến 7 người). Đài PTTH tỉnh thì cử các nhóm phóng viên thực hiện tác phẩm cho phát thanh, cho truyền hình và cho báo điện tử (số lượng còn đông hơn số phóng viên do Báo Quảng Ninh cử). Cổng thông tin điện tử tỉnh cũng cử các cán bộ viết tin, bài và làm tác phẩm cho chuyên mục truyền hình trên Cổng. Như vậy, cùng một sự kiện mà có nhiều nhóm phóng viên của các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh đến dự và đưa tin. Đây là chưa kể, ngoài phóng viên làm thời sự, còn có thể có các phóng viên chuyên đề của các cơ quan báo chí nêu trên cùng đi để theo dõi, nắm bắt thông tin phục vụ sáng tạo các tác phẩm báo chí theo chuyên đề.

Phương thức thông tin, tuyên truyền đối với một số nội dung còn thiếu tính hấp dẫn, chưa tác động để làm chuyển biến mạnh mẽ tư tưởng, nhận thức và hành động trong nhân dân. Thông tin trên các loại hình báo chí của tỉnh thường xuyên còn có sự trùng lặp. Nhất là đối với các hoạt động lễ tân, hội nghị, hội thảo... thông tin trên Báo Quảng Ninh, Đài PTTH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh được phản ánh y hệt nhau. Có tình trạng các phóng viên của các cơ quan báo chí của tỉnh cùng đi dự và đưa tin về một sự kiện trên địa bàn, nhưng bản thân từng phóng viên không chủ động thực hiện nhiệm vụ của mình mà phân công một người lấy thông tin, thể hiện tác phẩm báo chí, sau đó chuyển cho các phóng viên khác đã không ít lần xảy ra. Vì thế, nội dung tác phẩm báo chí không chỉ giống nhau ở phần chữ viết mà hình ảnh cũng là một, gây nhàm chán cho công chúng. Cá biệt, có tình trạng phóng viên không cần trọng trong tác nghiệp, sau đó chia sẻ cho đồng nghiệp ở cơ quan báo chí khác, dẫn đến thông tin về

sự kiện, sự việc đó trên các cơ quan báo chí của tỉnh cùng đồng loạt sai giống nhau. Rồi cũng có tình trạng, cùng một sự việc, vấn đề nhưng nội dung thông tin phản ánh trên các loại hình báo chí của tỉnh lại thiếu tính thống nhất.

*PVS 16: Tính chiến đấu, phản biện của báo chí đã được coi trọng song chưa thật mạnh mẽ và thường xuyên. Nhìn chung, trong các số báo, các chương trình PTTH của các cơ quan báo chí của tỉnh, tỷ lệ tin, bài mang tính phản biện, phản ánh các vấn đề tiêu cực trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn rất ít.*

*Việc nắm bắt, cung cấp, định hướng thông tin, dư luận xã hội trước những vấn đề phức tạp, nhạy cảm của các cơ quan báo chí ở tỉnh có thời điểm, có việc còn chưa chủ động, thiếu kịp thời. Có tình trạng, trước những vấn đề, sự việc phức tạp, nhạy cảm, phóng viên các cơ quan báo chí của tỉnh có tâm lý e ngại, không muốn nắm bắt để phản ánh, định hướng dư luận xã hội.*

Hoạt động kinh tế trong các cơ quan báo chí của tỉnh chưa phát triển tương xứng với tiềm năng. Quảng Ninh những năm gần đây là địa bàn sôi động trong phát triển kinh tế, xã hội. Tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn đạt hai con số; tỉnh luôn nằm trong nhóm 5 địa phương có số thu ngân sách cao nhất cả nước. Tổng sản phẩm bình quân đầu người (GRDP) gấp gần 2 lần bình quân chung cả nước... Đây là địa bàn thuận lợi để báo chí tác nghiệp và thực hiện chủ trương tự chủ báo chí theo chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Và thực tế thời gian qua cho thấy, một số văn phòng đại diện các cơ quan báo chí thường trú ở Quảng Ninh đã đăng ký tự chủ, đồng thời có đóng góp kinh phí cho tòa soạn.

Nếu như 10 năm trước, số cơ quan báo chí cử phóng viên thường trú, đặt văn phòng đại diện trên địa bàn chỉ đếm trên đầu ngón tay (chỉ có các cơ quan thông tấn, báo chí: TTXVN, Báo Nhân dân, Báo Lao động, Báo Tiền phong) thì đến cuối năm 2019, có 44 cơ quan báo chí cử phóng viên thường trú, đặt văn phòng đại diện tại tỉnh. Ngoài ra, còn nhiều cơ quan báo chí, truyền thông khác ký kết chương trình

hợp tác truyền thông với tỉnh, cử phóng viên chuyên trách hoặc bán chuyên trách theo dõi, phản ánh về tỉnh Quảng Ninh.

Tuy nhiên, khả năng tự chủ tài chính của các cơ quan báo chí tỉnh còn hạn chế. Báo Quảng Ninh đến thời điểm hợp nhất vào Trung tâm Truyền thông tỉnh mới tự chủ 20%; Báo Hạ Long hoạt động dựa hoàn toàn do ngân sách tỉnh cấp. Đài PTTH Quảng Ninh năm 2018 đăng ký tăng tự chủ tài chính nhưng thực tế cũng gặp khó khăn do số lượng người làm việc đông, chi phí sản xuất lớn trong khi thị phần và doanh thu quảng cáo giảm, phải trông chờ nhiều vào cơ chế đặt hàng của tỉnh.

Những khó khăn về kinh phí đã dẫn đến việc đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho công tác chuyên môn các cơ quan báo chí nhìn chung còn lạc hậu, chưa theo kịp sự phát triển của xã hội. Điển hình như Đài PTTH Quảng Ninh, đến thời điểm hợp nhất vào Trung tâm Truyền thông tỉnh vẫn chưa có cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện đảm bảo để phát sóng theo tiêu chuẩn HD (trong khi các địa phương lân cận, thậm chí là các tỉnh ở miền núi phía bắc có điều kiện khó khăn hơn cũng đã thực hiện được việc này). Trụ sở làm việc của các cơ quan: Báo Quảng Ninh, Đài PTTH Quảng Ninh được đầu tư xây dựng từ vài chục năm trước, vừa chật hẹp do số lượng người làm việc tăng, vừa xuống cấp và lạc hậu do không được đầu tư, nâng cấp. Với điều kiện về trụ sở làm việc và cơ sở vật chất như nêu trên, đặt ra những khó khăn trong việc sáng tạo tác phẩm báo chí đáp ứng nhu cầu thông tin, giải trí của công chúng; càng khó khăn khi triển khai nhiệm vụ xây dựng TSHT, thực hiện tác phẩm báo chí ĐPT.

#### *Nguyên nhân của hạn chế*

Những tồn tại, hạn chế trên đây của các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh do nhiều nguyên nhân, cả khách quan và chủ quan. Trong đó, nguyên nhân chủ yếu là:

Mô hình tổ chức, bộ máy của các cơ quan thông tin, báo chí chưa được quan tâm kiến toàn và chưa phù hợp với xu hướng đổi mới của hệ thống chính trị, chưa đáp ứng được yêu cầu trong kỷ nguyên kỹ thuật số, xu hướng TTHT và sự thay đổi trong nhu cầu, thói quen tiếp nhận thông tin mới của công chúng.

Một bộ phận cán bộ, phóng viên, biên tập viên trong các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh còn thiếu chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, chậm thích ứng với cái mới.

Trong các cơ quan báo chí vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại, chưa thực sự sáng tạo trong việc khai thác các nguồn lực để tăng tính tự chủ.

Tỉnh chưa có chủ trương, chính sách mang tính chiến lược, đột phá cho sự phát triển của báo chí; nguồn lực tài chính đầu tư cho báo chí còn hạn hẹp, thiếu tập trung.

### **2.3. Mô hình tổ chức của Trung tâm Truyền thông tỉnh**

#### *2.3.1. Chức năng, nhiệm vụ*

Ngày 18/12/2018, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TU về *một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới*. Trong đó đặt ra nhiệm vụ: Thành lập tập đoàn TTĐPT nhằm phát huy tối đa hiệu quả việc ứng dụng các phương tiện truyền thông mới trong kỷ nguyên số và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với hoạt động thông tin tuyên truyền.

Ngày 07/8/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh có Công văn số 1338-CV/TU kèm theo Đề án thành lập Cơ quan TTĐPT tỉnh Quảng Ninh, gửi báo cáo và xin ý kiến Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Ngày 27/11/2018, Ban Bí thư Trung ương Đảng họp để nghe và cho ý kiến về Đề án nêu trên của tỉnh Quảng Ninh và đến ngày 30/11/2018, Văn phòng Trung ương Đảng có Công văn số 8309-CV/VPTW Về việc thành lập Trung tâm Truyền thông trực thuộc Tỉnh ủy Quảng Ninh. Trong đó, thông báo ý kiến của Ban Bí thư Trung ương Đảng: Hoan nghênh, đánh giá cao và đồng ý về chủ trương thành lập Trung tâm Truyền thông Quảng Ninh trực thuộc Tỉnh ủy Quảng Ninh trên cơ sở hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh (gồm: Báo Quảng Ninh, Đài PTTH tỉnh, Cổng Thông tin điện tử thuộc Văn phòng UBND tỉnh và Báo Hạ Long thuộc Hội VHNT tỉnh Quảng Ninh).

Ngày 10/12/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh ban hành Quyết định số 1263-QĐ/TU phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 18/12/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh ra Quyết định số 1267-QĐ/TU Thành lập Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hợp nhất Báo Quảng Ninh, Đài PTTH Quảng Ninh, Cổng Thông tin điện tử thuộc Văn phòng UBND tỉnh và Báo Hạ Long thuộc Hội VHNT tỉnh Quảng Ninh.

Theo các văn bản nêu trên, chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh, như sau:

*Chức năng:* Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh thực hiện chức năng thông tin, tuyên truyền, báo chí; là tiếng nói của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc tỉnh Quảng Ninh.

*Nhiệm vụ:*

(1) Bám sát sự chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông; cấp ủy, chính quyền tỉnh và yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể của địa phương, tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển sự nghiệp thông tin, tuyên truyền, báo chí của tỉnh;

(2) Xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, kế hoạch thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của đất nước, của tỉnh trên báo chí và các sản phẩm truyền thông khác để thực hiện hằng năm và dài hạn; quản lý, vận hành Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành;

(3) Trực tiếp vận hành, quản lý, khai thác, đảm bảo an toàn hệ thống kỹ thuật chuyên ngành đề sản xuất chương trình, truyền dẫn tín hiệu và phát sóng các chương trình PTTH của địa phương và quốc gia; phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất các chương trình PTTH phát sóng trên sóng đài quốc gia theo quy định của pháp luật;

(4) Nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu kỹ thuật, công nghệ thuộc lĩnh vực PTTH, thông tin điện tử; hỗ trợ, hướng dẫn, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật chuyên ngành PTTH đối với các đài truyền thanh truyền hình thuộc trung tâm truyền thông - văn hóa cấp huyện;

(5) Tham gia xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật thuộc lĩnh vực PTTH; tham gia thẩm định các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực phát thanh, truyền thanh, truyền



hình theo sự phân công của UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

(6) Quản lý và sử dụng vật tư, tài sản, ngân sách do Nhà nước cấp và các nguồn thu từ hoạt động quảng cáo, kinh doanh, dịch vụ, tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

(7) Quản lý tổ chức, bộ máy, nhân sự theo thẩm quyền được giao;

(8) Thực hiện công tác thông tin, lưu trữ tư liệu theo quy định của pháp luật và các các nhiệm vụ khác do Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao.

### *2.3.2. Tổ chức bộ máy và chế độ tài chính*

#### *2.3.2.1. Tổ chức bộ máy*

Đề án hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh Quảng Ninh để xây dựng mô hình cơ quan báo chí mới mang tên “Cơ quan Truyền thông ĐPT Quảng Ninh” xác định lộ trình thực hiện từ năm 2018 đến 2021. Trong đó, quý III năm 2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành và triển khai thực hiện Quyết định thành lập Cơ quan TTĐPT tỉnh, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo. Từ năm 2018 đến 2021, tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị nhân lực, kỹ thuật, cơ sở vật chất; đến năm 2021, Cơ quan TTĐPT tỉnh sẽ chính thức đi vào hoạt động.

Nghiên cứu, cho ý kiến về Đề án hợp nhất các cơ quan báo chí của tỉnh Quảng Ninh để xây dựng mô hình cơ quan báo chí ĐPT, Ban Bí thư Trung ương Đảng chỉ đạo: Tỉnh ủy Quảng Ninh cần chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương này cho thật tốt, có bước đi chắc chắn; tổ chức bộ máy của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cần gọn nhẹ; chú trọng xây dựng, sử dụng và phát huy tốt nhất đội ngũ cộng tác viên; lựa chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý, biên tập viên, phóng viên của Trung tâm Truyền thông của tỉnh thực sự có nghề, có tâm, có quan điểm chính trị vững vàng [56].

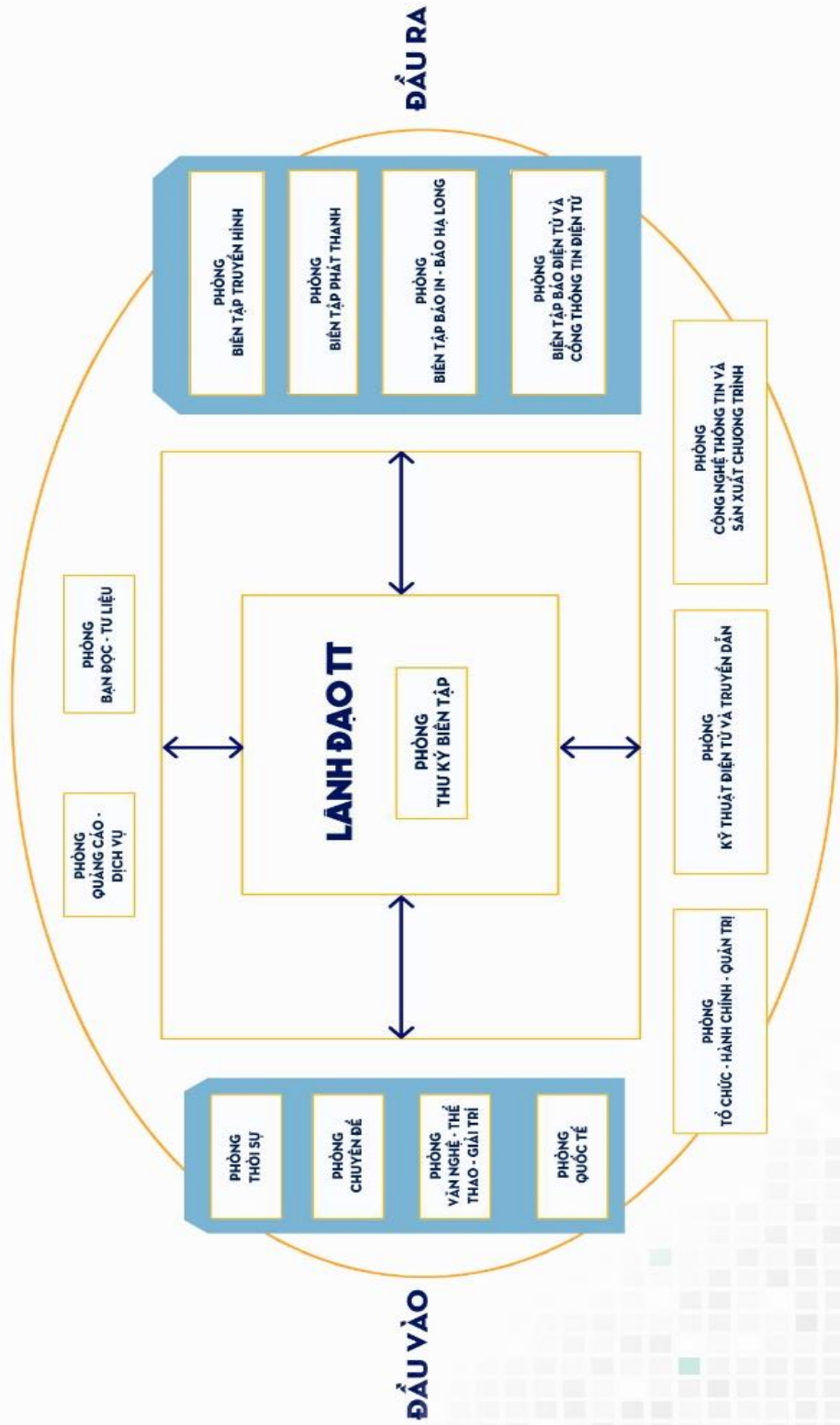
Trên cơ sở chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng, thay vì thực hiện theo lộ trình như Đề án ban đầu, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh quyết định hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh để thành lập Trung tâm Truyền

thông tỉnh Quảng Ninh ngay từ cuối năm 2018, vận hành mô hình cơ quan báo chí mới của tỉnh từ 1/1/2019.

Ngày 18/12/2018, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh ra Quyết định số 1267-QĐ/TU Thành lập Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hợp nhất Báo Quảng Ninh, Đài PTTH Quảng Ninh, Cổng Thông tin điện tử thuộc Văn phòng UBND tỉnh và Báo Hạ Long thuộc Hội VHNT tỉnh Quảng Ninh. Trong đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Giám đốc Trung tâm truyền thông tỉnh đề xuất báo cáo Thường trực Tỉnh ủy mô hình tổ chức bộ máy của Trung tâm.

Trên cơ sở nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm từ các mô hình TSHT ở trong nước và nước ngoài, sau khi trao đổi, thảo luận, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh thống nhất đề nghị và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý cho Trung tâm xây dựng và vận hành mô hình tổ chức tòa soạn như sơ đồ sau đây:

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG TINH QUẢNG NINH



Trong đó

*Ban lãnh đạo*: Lãnh đạo, chỉ đạo chung.

(1) *Phòng Thư ký biên tập*: Tham mưu cho Ban lãnh đạo các nội dung công việc đảm bảo vận hành mô hình TSHT; Tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo công tác thông tin, tuyên truyền và phát triển sự nghiệp Trung tâm; Điều phối thông tin, giám sát hoạt động các phòng sản xuất của toàn Trung tâm; Phối hợp theo dõi công tác cộng tác viên; đề xuất chấm nhuận bút; nội dung hợp tác truyền thông.

(2) *Phòng Thời sự*: Là trung tâm sản xuất tin tức bám sát các sự kiện diễn ra trên địa bàn tỉnh, cung cấp bản tin thời sự cho Kênh truyền hình Quảng Ninh, Kênh phát thanh Quảng Ninh, báo in hàng ngày, báo điện tử; cung cấp tin tức cho các phòng: Biên tập truyền hình, Biên tập phát thanh, Biên tập báo in, Biên tập Báo điện tử để xuất bản trên các kênh truyền hình, phát thanh, báo in Quảng Ninh hàng ngày, Báo Quảng Ninh điện tử và Cổng thông tin tổng hợp tỉnh.

(3) *Phòng Chuyên đề*: Là trung tâm sản xuất các chuyên đề (xây dựng Đảng, kinh tế, văn hóa, xã hội...) để xuất bản trên các ấn phẩm Báo in Quảng Ninh hàng ngày, Báo Quảng Ninh Điện tử, các kênh phát sóng PTTH Quảng Ninh.

(4) *Phòng Văn nghệ - Thể thao – Giải trí*: Sản xuất các chương trình văn nghệ (Ca nhạc, VHNT, thể thao, gameshow...) cung cấp để phát sóng trên truyền hình, phát thanh; sản xuất tin, bài để đăng Báo Quảng Ninh cuối tuần, Báo Hạ Long.

(5) *Phòng Quốc tế*: Biên dịch trang tiếng Anh, tiếng Trung trên Báo Quảng Ninh điện tử, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Sản xuất bản tin bằng tiếng Anh, tiếng Trung phát trên kênh truyền hình, kênh phát thanh, biên dịch các bản tin mua của kênh nước ngoài (Reuter...), phối hợp sản xuất đặc san Hoa Sen.

(6) *Phòng Biên tập Báo Quảng Ninh – Báo Hạ Long*: Biên tập xuất bản Báo in Quảng Ninh hàng ngày, Báo Hạ Long, Báo Quảng Ninh cuối tuần, Đặc san Hoa Sen từ nguồn tin bài của Phòng Thời sự; Phòng Chuyên đề; Phòng văn nghệ thể thao giải trí; từ các nguồn của Thông tấn xã Việt Nam; nguồn tin, bài của Hội VHNT tỉnh.

(7) *Phòng Biên tập Báo Quảng Ninh điện tử và Cổng thông tin*: Biên tập tin, bài, ảnh, video-clip đăng trên Báo Quảng Ninh điện tử, trên Cổng thông tin điện tử tỉnh từ nguồn tin, bài cung cấp của Phòng Thời sự, Phòng Chuyên đề, Phòng Văn nghệ thể thao giải trí; khai thác tin, bài từ các nguồn của Thông tấn xã Việt Nam và các nguồn tin hợp pháp khác; tổ chức biên tập các thông báo, kết luận, các quy hoạch kế hoạch, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh đăng lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

(8) *Phòng Biên tập Truyền hình*: Biên tập các tác phẩm truyền hình đăng trên các kênh truyền hình QTV1, QTV3 từ nguồn tin, bài của Phòng Thời sự, Phòng Chuyên đề, Phòng Văn nghệ thể thao giải trí. Từ các nguồn của Thông tấn xã Việt Nam và các nguồn tin hợp pháp khác. Bố trí phát sóng các chương trình phim truyện, ca nhạc thể thao mua, liên kết sản xuất, đổi quảng cáo, tài trợ...

(9) *Phòng Biên tập Phát thanh*: Biên tập các tác phẩm phát thanh đăng trên các kênh phát thanh QNR1, QNR2 từ nguồn tin bài của Phòng Thời sự, Phòng Chuyên đề, Phòng Văn nghệ thể thao giải trí; từ tin, bài đăng trên báo in, báo điện tử; từ các nguồn của Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các nguồn tin hợp pháp khác.

(10) *Phòng Bạn đọc – Tư liệu*: Nhiệm vụ tiếp công dân, chuyển đơn thư đến các cơ quan chức năng, điều tra theo đơn thư bạn nghe đài xem truyền hình, đọc báo, câu hỏi của người dân và du khách đăng trên cổng thông tin của tỉnh. Biên tập lưu ảnh trên thư viên điện tử, tư liệu truyền hình, phát thanh, kiểm duyệt phim, cung cấp tư liệu cho phóng viên, các phòng biên tập khác. Theo dõi công tác cộng tác viên của Trung tâm.

(11) *Phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị*: Thực hiện công tác hành chính phục vụ hoạt động nghiệp vụ của Trung tâm; điều kiện làm việc; chế độ chính sách cho cán bộ, phóng viên, viên tập viên, nhân viên, người lao động gồm: tiền lương, tiền công, nhuận bút; xây dựng kế hoạch dự toán thu – chi hàng năm của Trung tâm; kế hoạch đầu tư, phát triển Trung tâm; phát hành báo in, đặc san Hoa Sen, Báo Hạ Long.

(12) *Phòng Quảng cáo – Dịch vụ:* Bán quảng cáo trên các kênh phát sóng QTV1, QTV3, QNR1, QNR2 và các ấn phẩm của Trung tâm như Báo Quảng Ninh hàng ngày, Báo Quảng Ninh điện tử, Báo Quảng Ninh cuối tuần, Báo Hạ Long. Xúc tiến các hoạt động dịch vụ làm tăng nguồn thu của Trung tâm, chăm sóc khách hàng.

(13) *Phòng CNTT và Sản xuất chương trình:* Thực hiện nhiệm vụ đảm bảo nền tảng CNTT cho hoạt động của mô hình TSHT; cơ sở vật chất kỹ thuật cho sản xuất các chương trình PTTH, báo điện tử, Cổng thông tin trên nền tảng công nghệ số. Quản lý sửa chữa các thiết bị sản xuất chương trình PTTH, quản lý vận hành xe thu hình lưu động...

(14) *Phòng Kỹ thuật – Truyền dẫn:* Thực hiện nhiệm vụ vận hành, sửa chữa bảo dưỡng lắp đặt các thiết bị truyền dẫn, phát sóng; đảm bảo đường truyền các chương trình PTTH trực tiếp, theo dõi chương trình truyền hình, phát thanh trên các kênh ký hợp đồng truyền dẫn K<sup>+</sup>, VTC, VTVCab..., vận hành tổng khống chế phát sóng, vận hành máy phát sóng PTTH tại trạm phát hình Cột 5 và trạm phát hình Móng Cái. Nhân sự từ Phòng kỹ thuật và Phòng truyền dẫn phát sóng của Đài PT-TH Quảng Ninh.

Sau 2 tháng sắp xếp, hình thành và ổn định bộ máy tổ chức, bắt đầu từ ngày 01/3/2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh chính thức vận hành theo mô hình tổ chức hoạt động mới. Tổ chức bộ máy của Trung tâm từ đó đến nay ổn định như sau:

*Ban lãnh đạo Trung tâm Truyền thông tỉnh*

Trước mắt, giữ nguyên số lượng lãnh đạo hiện có của Báo Quảng Ninh, Đài PTTH Quảng Ninh, sau đó thực hiện giảm dần theo lộ trình, để đến sau năm 2021 bảo đảm thực hiện số lượng cấp phó theo quy định. Cụ thể:

Nhà báo Mai Vũ Tuấn, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Trung tâm Truyền thông tỉnh (nguyên Phó giám đốc Đài PTTH Quảng Ninh, nguyên Giám đốc Sở Thông tin - Truyền thông Quảng Ninh, nguyên Bí thư Huyện ủy Bình Liêu).

Có 7 Phó Giám đốc, trong đó Phó Giám đốc thường trực là ông Đỗ Ngọc Bích, nguyên Giám đốc Đài PTTH Quảng Ninh; 6 Phó giám đốc còn lại là các ông, bà nguyên Phó giám đốc Đài PTTH Quảng Ninh (3 người), nguyên Phó tổng biên

tập của Báo Quảng Ninh (3 người; thời điểm họp nhất, Báo Quảng Ninh chưa có Tổng biên tập).

*Các phòng trực thuộc:* 14 phòng (giảm 8 đầu mỗi cấp phòng so với trước khi họp nhất là 22 phòng), gồm các phòng:

(1) Phòng Thư ký biên tập: 6 người, trong đó có trưởng phòng, 2 phó trưởng phòng, 3 biên tập viên, nhân viên. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Thư ký xuất bản; Phòng Biên tập phát thanh, Biên tập truyền hình; Phòng Công nghệ truyền thông; Phòng Bạn đọc – Tư liệu.

(2) Phòng Thời sự: 39 người, trong đó có trưởng phòng, 4 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Thời sự; Phòng Biên tập phát thanh; Phòng Thông tin điện tử; Phòng Xây dựng Đảng – Nội chính; Phòng Kinh tế; Phòng Công nghệ truyền thông.

(3) Phòng Chuyên đề: 35 người, trong đó có trưởng phòng, 4 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Chuyên đề; Phòng Xây dựng Đảng – Nội chính; Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Biên tập Phát thanh; Phòng Bạn đọc – Tư liệu; Văn phòng Móng Cái; Phòng Thông tin điện tử.

(4) Phòng Văn nghệ - Thể thao - giải trí: 21 người, trong đó có trưởng phòng, 2 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Văn nghệ giải trí; Phòng Báo Quảng Ninh cuối tuần; Phòng Văn hóa – xã hội.

(5) Phòng Quốc tế: 13 người, trong đó có trưởng phòng, 1 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Quốc tế; Phòng Công nghệ truyền thông; Cổng thông tin điện tử tỉnh.

(6) Phòng Biên tập Báo Quảng Ninh - Báo Hạ Long: 11 người, trong đó có trưởng phòng, 2 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Thư ký xuất bản; Phòng Thông tin điện tử; Phòng Văn hóa xã hội.

(7) Phòng Biên tập Báo Quảng Ninh điện tử và Cổng thông tin: 13 người, trong đó có trưởng phòng, 2 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Công nghệ truyền thông; Phòng Thư ký xuất bản; Phòng Thông tin điện tử; Phòng biên tập Cổng thông tin điện tử; Phòng Xây dựng Đảng – Nội chính.

(8) Phòng Biên tập phát thanh: 17 người, trong đó có trưởng phòng, 2 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự của Phòng Biên tập phát thanh.

(9) Phòng Biên tập truyền hình: 16 người, trong đó có trưởng phòng, 2 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Biên tập chương trình truyền hình.

(10) Phòng Bản đọc - Tư liệu: 09 người, trong đó có trưởng phòng, 2 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Bản đọc – tư liệu; Phòng kỹ thuật sản xuất chương trình; Phòng kỹ thuật truyền dẫn phát sóng; Phòng biên tập phát thanh; Bộ phận kiểm duyệt phim; Cổng thông tin điện tử tỉnh.

(11) Phòng Tổ chức - Hành chính - Quản trị: 36 người, trong đó có trưởng phòng, 4 phó trưởng phòng, 1 kế toán trưởng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Hành chính trị sự, Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Kế hoạch tài vụ.

(12) Phòng Quảng cáo - Dịch vụ: 06 người, trong đó có trưởng phòng, 2 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Dịch vụ quảng cáo; Phòng Hành chính trị sự; Phòng Kinh tế; Phòng Kế hoạch tài vụ.

(13) Phòng CNTT và sản xuất chương trình: 31 người, trong đó có trưởng phòng, 3 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Kỹ thuật sản xuất chương trình; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Phòng Công nghệ truyền thông.

(14) Phòng Kỹ thuật - Truyền dẫn: 30 người, trong đó có trưởng phòng, 1 phó trưởng phòng. Thành lập trên cơ sở nhân sự từ Phòng Kỹ thuật và Phòng truyền dẫn phát sóng.

Có thể thấy, mô hình tổ chức bộ máy như nêu trên của Trung tâm Truyền thông tỉnh đã bám sát và cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về báo chí được thể hiện trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) ngày 01/8/2007 “Về công tác tư tưởng, lý luận, báo chí trước yêu cầu mới”; các nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII): Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; các nghị quyết của Tỉnh ủy Quảng Ninh; Luật báo chí năm 2016; Văn bản số 8309-CV/VPTW ngày



30/10/2018 của Văn phòng Trung ương Đảng “về thành lập Trung tâm truyền thông trực thuộc tỉnh ủy Quảng Ninh”.

*PVS2: Hôm nay, được nghe lãnh đạo Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh thông tin về mô hình tổ chức và hoạt động tòa soạn báo chí của các bạn, chúng tôi thật sự ấn tượng. Với quyết tâm đổi mới, quyết tâm chính trị cao, chỉ trong thời gian ngắn, các bạn đã tìm hiểu, xây dựng được mô hình tổ chức, hoạt động tòa soạn báo chí hội tụ với 4 phòng đầu vào, 4 phòng đầu ra, các phòng phụ trợ và vận hành bước đầu hiệu quả như thế này là rất tốt. Nhiều phóng viên đã thực hiện được tác phẩm báo chí ĐPT. Số lượng tác phẩm ĐPT cũng ngày một nhiều hơn. Những kinh nghiệm của Trung tâm Truyền thông Quảng Ninh rất hữu ích đối với chúng tôi.*

Tuy nhiên, nhìn vào sơ đồ mô hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh có thể thấy chưa có bản siêu biên tập hay còn gọi là trung tâm tin tức như lý thuyết và thực tiễn mô hình TSHT ở các nước có nền báo chí phát triển. Phòng Thư ký biên tập mặc dù được bố trí ở vị trí trung tâm của sơ đồ tổ chức, hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh nhưng chức năng, nhiệm vụ của Phòng này chỉ là: “Tham mưu cho Ban lãnh đạo các nội dung công việc đảm bảo vận hành mô hình TSHT; Tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo công tác thông tin, tuyên truyền và phát triển sự nghiệp Trung tâm; Điều phối thông tin, giám sát hoạt động các phòng sản xuất của toàn Trung tâm; Phối hợp theo dõi công tác cộng tác viên; đề xuất chấm nhuận bút; nội dung hợp tác truyền thông”.

#### *2.3.2.2. Chế độ tài chính*

##### *Phương án tài chính*

Theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1251-TB/TU ngày 21/01/2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh đã xây dựng và thực hiện phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2019-2021 như sau:

*Đối với kinh phí tự chủ, trong giai đoạn 2019 - 2021: Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh thực hiện tự chủ 50% (chi thường xuyên). Cụ thể:*

Tự chủ 100% đối với 230 viên chức, hợp đồng lao động. Trong đó:

92 biên chế theo ghi nhận của UBND tỉnh tại Công văn số 19-CV/BCSD ngày 21/01/2019 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về việc chuyển tổ chức bộ máy, biên chế, viên chức, người lao động cơ quan, đơn vị thuộc khối Chính quyền về Trung tâm Truyền thông tỉnh (là cơ quan trực thuộc Tỉnh ủy, sử dụng biên chế khối Đảng, đoàn thể) và 138 lao động hợp đồng.

Ngân sách tỉnh cấp 100% đối với 63 biên chế giao (cho Báo Quảng Ninh cũ) theo Quyết định số 1359-QĐ/TU ngày 25/01/2019 của Tỉnh ủy về giao chỉ tiêu biên chế khối Đảng, đoàn thể năm 2019.

Sau năm 2021, trên cơ sở kết quả hoạt động, tình hình thực tiễn, Trung tâm Truyền thông tỉnh sẽ xây dựng phương án tự chủ tài chính cho giai đoạn 2022-2025 trên tinh thần tiếp tục nâng cao tính tự chủ, phát huy các nguồn thu dịch vụ, quảng cáo, mở rộng hoạt động sản xuất, giảm dần sự phụ thuộc vào ngân sách.

*Đối với kinh phí không tự chủ*, để đảm bảo việc sản xuất, xuất bản các ấn phẩm báo in Quảng Ninh, báo Quảng Ninh điện tử, ấn phẩm Quảng Ninh toàn cảnh, Phát thanh Quảng Ninh, Truyền hình Quảng Ninh, Cổng thông tin điện tử tổng hợp, báo Hạ Long, phục vụ nhiệm vụ chính trị tỉnh giao, ước tính mỗi năm cần 40 tỷ đồng để thực hiện chi trả tiền in, phát hành báo, quản trị hệ thống, thuê hạ tầng phủ sóng trên các đường truyền dẫn, tiền điện...

Đây là những khoản chi sự nghiệp bắt buộc phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền theo những nhiệm vụ chính trị tỉnh giao trên sóng PTTH, báo in, báo điện tử, Cổng thông tin điện tử tổng hợp. Đặc biệt, việc thuê đường truyền dẫn thực hiện phát sóng 24/24h nhằm đảm bảo truyền dẫn liên tục phát sóng PTTH của tỉnh. Đẩy mạnh sản xuất đa dạng lên các hạ tầng lớn K+, VTC, truyền hình cáp, số hóa mặt đất... làm phong phú các chương trình PTTH phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa, tinh thần của nhân dân toàn tỉnh.

Việc đa dạng các chương trình truyền hình, phát thanh sẽ tăng tính hấp dẫn của truyền hình, phục vụ tốt nhất công tác thông tin, tuyên truyền của tỉnh trong truyền tải các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước, của tỉnh đến

người dân, tạo sự đồng thuận, đoàn kết, thống nhất cao trong hệ thống chính trị. Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cũng đã xây dựng và thực hiện việc phát sóng truyền hình Quảng Ninh theo tiêu chuẩn HD nhằm nâng cao chất lượng phát sóng, tăng tính quảng bá về hình ảnh tỉnh Quảng Ninh trên các kênh truyền thông trong nước và quốc tế.

Với khả năng thu từ dịch vụ quảng cáo của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh trong giai đoạn 2019-2021 sẽ rất khó khăn, bởi thị trường quảng cáo trên báo in, báo điện tử, truyền hình, phát thanh sụt giảm nghiêm trọng và chịu sự cạnh tranh gay gắt với mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác. Không riêng gì báo chí Quảng Ninh mà tất cả các cơ quan báo chí trong cả nước (như Đài truyền hình Việt Nam, Đài PTTH Vĩnh Long, Đài PTTH Hà Nội, Đài PTTH Hải Phòng, Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh...) đều bị sụt giảm nghiêm trọng nguồn thu từ quảng cáo. Vì vậy, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh xây dựng phương án ngân sách tỉnh cấp 100% kinh phí không tự chủ trong giai đoạn 2019-2021 (40 tỷ đồng/năm) để thực hiện các nhiệm vụ in, phát hành Báo Quảng Ninh; quản trị hệ thống báo điện tử, Cổng thông tin điện tử tổng hợp; thuê hạ tầng phủ sóng trên các đường truyền dẫn theo tiêu chuẩn HD; chi tiền điện cho hoạt động phát sóng PTTH...

Sau năm 2021, trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh, nguồn thu từ dịch vụ quảng cáo và mở rộng hoạt động sang một số lĩnh vực khác, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh sẽ xây dựng phương án tự chủ đối với các nhiệm vụ chi này.

**\* Kết quả thực hiện năm 2019**

\* **Số thu** (ngoài phần ngân sách cấp): 44,176 tỷ đồng. Gồm thu từ hoạt động quảng cáo: 35,125 tỷ đồng; nguồn thu từ phát hành, cho thuê mặt bằng, cho thuê đặt máy phát sóng, thu kênh phát thanh, lãi tiền gửi ngân hàng: 9,051 tỷ đồng.

\* **Tổng chi**: 140 tỷ đồng. Gồm chi hoạt động thường xuyên: 55 tỷ đồng; Chi hoạt động không thường xuyên thực hiện nhiệm vụ tỉnh giao: 85 tỷ đồng, gồm: chi phí xuất bản báo (in báo, chi phí phát hành, mua tin), chi phí phủ sóng năm 2019 truyền hình SD, HD, chi phí mua bản tin phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh giao,

chi phí điện đặc thù, chi nhuận bút báo in, báo điện tử, cổng thông tin điện tử, PTTH, báo Hạ Long.

Những con số và kết quả trên đây cho thấy, về phương diện tài chính, hoạt động kinh tế báo chí của Trung tâm Truyền thông tỉnh chưa có thay đổi nhiều so với các cơ quan báo chí cũ của tỉnh. Nguồn kinh phí hoạt động vẫn phải dựa vào ngân sách cấp. Tất nhiên, mới đi vào vận hành 1 năm thì khó có thể tạo được sự thay đổi ngay lập tức.

### *2.3.3. Sản phẩm truyền thông*

#### *2.3.3.1. Báo in*

Sau khi thành lập, Trung tâm Truyền thông Quảng Ninh tiếp nhận từ các cơ quan báo chí của tỉnh và hiện có các ấn phẩm báo in, gồm: Báo in Quảng Ninh, Báo Hạ Long, Đặc san Hoa Sen.

#### *Báo in Quảng Ninh:*

Trung tâm Truyền thông tỉnh tiếp tục duy trì báo in Quảng Ninh hằng ngày 8 trang khổ lớn, phát hành đều đặn 1 số/ngày. Năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh thực hiện 360 số báo. Cùng với đó, Trung tâm còn phát hành số báo Xuân Kỷ Hợi, số báo Đặc biệt kỷ niệm chiến thắng 30/4 và ngày quốc tế lao động 1/5, số báo Đặc biệt kỷ niệm 74 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 (1945-2019) và 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2019); biên tập, xuất bản và phát hành trên 300 nghìn cuốn “Quảng Ninh toàn cảnh”.

Năm 2019, số lượng phát hành ấn phẩm Báo Quảng Ninh hằng ngày duy trì khoảng 1.700.000 ấn phẩm, ấn phẩm báo cuối tuần đạt 272.000 ấn phẩm, ấn phẩm đặc biệt đạt 26.000 ấn phẩm.

Nội dung thông tin trên báo in luôn đảm bảo phản ánh nhanh, kịp thời các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của tỉnh; làm tốt nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; cổ vũ mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, phát hiện và nêu gương các điển hình tiên tiến; tham gia có hiệu quả trong định hướng chính trị, thực hiện vai trò là cơ quan ngôn luận của Đảng bộ tỉnh; phản bác kịp thời những

luận điệu phản tuyên truyền, xuyên tạc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đồng thời khẳng định báo chí là diễn đàn phản ánh tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân. Báo Quảng Ninh hiện có trên 50 chuyên mục được duy trì thường xuyên, trong đó có nhiều chuyên mục được bạn đọc quan tâm, đánh giá tốt.

Ấn phẩm Báo Quảng Ninh hằng ngày: số lượng tác phẩm bình quân trên một số báo đạt 72 tác phẩm, trong đó trên 90% tác phẩm do Báo Quảng Ninh thực hiện, gần 10% do cộng tác viên thực hiện. Tỷ lệ tác phẩm nội dung về chủ đề thời sự - chính trị chiếm 25%, kinh tế - xã hội chiếm 35%, an ninh - quốc phòng chiếm 20%, giải trí - thể thao chiếm 13% và 7% còn lại là nội dung khác. Tỷ lệ tin, ảnh chiếm trên 70%, 2 còn lại là bài và các loại hình khác.

Ấn phẩm Báo Quảng Ninh cuối tuần: số lượng tác phẩm bình quân trên một số báo đạt 72 tác phẩm, trong đó gần 80% tác phẩm do Báo Quảng Ninh thực hiện, trên 20% do các cộng tác viên thực hiện. Tỷ lệ nội dung về thời sự - chính trị chiếm 15%, kinh tế - xã hội chiếm 20%, an ninh - quốc phòng chiếm 10%, giải trí - thể thao chiếm 50% và 5% còn lại là nội dung khác. Tỷ lệ tin, ảnh chiếm 23%, 77% là bài và các loại hình khác.

#### *Báo Hạ Long:*

Trung tâm Truyền thông tỉnh tiếp nhận báo Hạ Long (từ Hội VHNT tỉnh Quảng Ninh) từ tháng 4/2019. Báo Hạ Long phát hành 16 trang/số khổ lớn, in 4 màu, ra 02 số/tháng vào các ngày 05 và 20 hằng tháng, lượng phát hành duy trì 2.000 bản/số. Ngoài ra, Báo Hạ Long còn phát hành số đặc biệt vào dịp Tết cổ truyền và ngày lễ lớn của tỉnh, của đất nước.

Một số báo có 2/3 số trang công bố các tác phẩm, phản ánh hoạt động VHNT. Phần còn lại là các nội dung báo chí, phục vụ các nhiệm vụ tuyên truyền, cập nhật tình hình thời sự chính trị - xã hội của địa phương. Tùy theo tình hình thực tế, cơ cấu trên có thể thay đổi cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Ngoài các tin bài thời sự, tác phẩm đăng trên báo Hạ Long chủ yếu do văn nghệ sỹ, hội viên Hội VHNT tỉnh thực hiện. Báo Hạ Long tiếp tục khẳng định là

diễn đàn của các văn nghệ sỹ trong tỉnh, phục vụ tốt nhu cầu thưởng thức văn hóa, văn nghệ của công chúng, nhất là giới văn nghệ sỹ trên địa bàn.



Các ấn phẩm báo in của Trung tâm Truyền thông Quảng Ninh năm 2019.

Nguồn: Tác giả luận văn.

#### *Đặc san Hoa Sen:*

Đây là ấn phẩm do Đài PTTH Quảng Ninh (trước đây) phối hợp với Đài Phát thanh Nhân dân Quảng Tây (Trung Quốc) sản xuất. Ấn phẩm được Cục Báo chí, Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép xuất bản hằng năm (bắt đầu từ năm 2012), bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt Nam và tiếng Trung Quốc.

Năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh phát hành được 09 số đặc san với chất lượng nội dung và hình thức được nâng lên, được công chúng và đối tác đánh giá cao. Đặc san Hoa sen đã góp phần giới thiệu, quảng bá về hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, các giá trị văn hoá, các danh lam thắng cảnh, các tiềm năng, thế mạnh và chính sách thu hút đầu tư phát triển kinh tế, thương mại, du lịch của tỉnh Quảng Ninh; tuyên truyền, đối ngoại về quan hệ Việt - Trung trong hợp tác, phát triển dịch vụ du lịch. Đặc san Hoa Sen được phát hành tại các khách sạn, đơn vị lữ hành, các tàu du lịch trên vịnh Hạ Long, các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

Những tác phẩm báo in có chất lượng nội dung, hình thức tốt, được công chúng quan tâm đều được Phòng Biên tập Báo điện tử của Trung tâm Truyền thông

tinh tiếp tục biên tập cho phù hợp với loại hình báo mạng để đăng tải trên loại hình báo điện tử và các fanpage trên mạng xã hội của Trung tâm.

#### *2.3.3.2. Phát thanh*

Trong năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh tiếp tục duy trì 02 kênh phát thanh mang tên QNR1 và QNR2 đã có từ Đài PTTH Quảng Ninh, theo hướng: nâng cao chất lượng nội dung và hình thức thể hiện để đáp ứng nhu cầu thông tin của công chúng; đồng thời góp phần xây dựng và quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Ninh đối với công chúng ở trong và ngoài nước. (*Khung chương trình các kênh phát thanh Quảng Ninh, xin xem ở Phụ lục 3*)

Năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh đã sản xuất và phát sóng gần 1.300 tin, trên 600 bài thời sự; gần 900 chương trình phát thanh trực tiếp, hơn 13.200 chương trình chuyên đề, chuyên mục trên kênh cả hai kênh QNR1 và QNR2. Ngoài ra, Trung tâm không ngừng đẩy mạnh các hoạt động tương tác với khán thính giả và độc giả: tăng cường sản xuất các chương trình phát thanh trực tiếp, livestream trên các fanpage của Trung tâm.

*Trong đó:*

*Kênh truyền hình QNR1* – Kênh thời sự chính trị tổng hợp, thực hiện chức năng báo nói, là phương tiện thông tin đại chúng thiết yếu đối với đời sống xã hội; là cơ quan ngôn luận của cấp ủy và chính quyền nhân dân tỉnh Quảng Ninh; là diễn đàn của nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Tôn chỉ mục đích của kênh chương trình là: Thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, của cấp ủy và chính quyền, nhân dân tỉnh Quảng Ninh; thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương và những vấn đề quan trọng của đất nước; góp phần nâng cao dân trí, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trong tỉnh Quảng Ninh.

Ngôn ngữ thể hiện: Tiếng Việt (ngôn ngữ chính), tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc. Đối tượng phục vụ là công chúng ở trong và ngoài tỉnh Quảng Ninh.

Thời lượng phát sóng của QNQ1: 18h/ngày, từ 5h30' đến 23h30'. Trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình 12 giờ/ ngày; phát lần 1 (phát mới) là 8 giờ/ ngày; phát lại 4 giờ/ ngày. Cấu tạo khung chương trình cơ bản như sau:

<b>T T</b>	<b>Tên chuyên mục/ loại chương trình</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời lượng (phút) trung bình/ngày</b>	<b>Tỷ lệ % tổng thời lượng phát sóng trong ngày</b>
1	Tin tức thời sự	Cập nhật những thông tin thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế trong các bản tin.	300	27,8 %
2	Các chuyên đề chuyên mục .	Thông tin phân tích sâu hơn các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng,... gắn với địa bàn tỉnh Quảng Ninh	200	18,5 %
3	Các chương trình giải trí, xã hội, khoa giáo	Các chương trình phổ biến kiến thức, ca nhạc, tiểu phẩm	400	37%
4	Các chương trình khai thác, chuyên tiếp	Cung cấp những thông tin về tình hình trong nước, quốc tế, các thông tin đối ngoại của Đảng và Nhà nước, của tỉnh Quảng Ninh; công chúng Thông tin cho người nước ngoài về tỉnh Quảng Ninh	150	13,9 %
5	Quảng cáo, giới thiệu chương trình	Quảng bá kên, quảng cáo ( <i>Thời lượng quảng cáo bảo đảm tuân thủ quy định áp dụng pháp luật về quảng cáo</i> )	30	2,8 %

Nguồn: Tác giả luận văn khảo sát



**Báo Quảng Ninh**

**Báo Quảng Ninh Cuối tuần**

**Báo Hạ Long**

**Truyền hình Quảng Ninh** **QTV1 - QTV3**

**Phát thanh Quảng Ninh** **QNR1 - QNR2**

**Đặc san HOA SEN**

**Báo Quảng Ninh Điện tử:** <http://www.baoquangninh.com.vn>

**Cổng Thông tin điện tử:** <http://www.quangninh.gov.vn>

**f QMG - Tin tức Quảng Ninh 24/7; QMG - Quang Ninh Media Group**

**YouTube** <https://www.youtube.com/quangninhvtv>

*Danh mục sản phẩm truyền thông của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh.*

*Nguồn: Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh năm 2019.*

*Kênh truyền hình QNR2 – Kênh du lịch và thông tin đối ngoại. Tôn chỉ mục đích của kênh chương trình là: Cung cấp các thông tin, giới thiệu chính sách về lĩnh vực du lịch, thông tin đối ngoại, thu hút đầu tư nước ngoài, xúc tiến thương mại, hội nhập quốc tế; quảng bá hình ảnh du lịch, hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Việt Nam nói chung và Quảng Ninh nói riêng, góp phần tăng cường hiệu quả thông tin đối ngoại của Việt Nam; cung cấp các chương trình giải trí, xã hội, cộng đồng nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin, giải trí của thính giả nghe đài.*

*Ngôn ngữ thể hiện: Tiếng Việt (ngôn ngữ chính), tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc. Đối tượng phục vụ là công chúng ở trong và ngoài tỉnh Quảng Ninh.*

*Thời lượng phát sóng của QNQ1 là 18h/ngày, từ 5h30' đến 23h30'. Trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình là 12 giờ/ ngày; phát lần 1 (phát mới) là 8 giờ/ ngày; phát lại là 4 giờ/ ngày. Cấu tạo khung chương trình cơ bản như sau:*

<b>T T</b>	<b>Tên chuyên mục/ loại chương trình</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời lượng (phút) trung bình/ngày</b>	<b>Tỷ lệ % tổng thời lượng phát sóng trong ngày</b>
1	Tin tức thời sự	Cập nhật những thông tin thời sự trong tỉnh, trong nước và quốc tế.	120	11%
2	Các chuyên đề chuyên mục về du lịch	Giới thiệu về vẻ đẹp con người, những di tích, danh lam thắng cảnh của Quảng Ninh, Việt Nam và thế giới.	300	27.80%
3	Các chương trình giải trí, xã hội	- Các thông tin sâu về đời sống xã hội có tính phổ biến không chỉ với thính giả Quảng Ninh mà còn cả trong và ngoài nước - Cung cấp kiến thức, thông tin giải trí, tư vấn thường thức cho đông đảo công chúng, góp phần quảng bá hình ảnh Quảng Ninh, Việt Nam	420	38,9%
4	Chuyên mục về thông tin đối ngoại	- Cung cấp những thông tin về tình hình trong nước, quốc tế, các thông tin đối ngoại của Đảng và Nhà nước, của tỉnh Quảng Ninh với công chúng. - Thông tin cho người nước ngoài về văn hóa, vùng đất và con người Quảng Ninh, những điểm đến về du lịch, môi trường và chính sách đầu tư tại Quảng Ninh.	210	19,5%
5	Quảng cáo, giới thiệu chương trình	Quảng bá kênh, Quảng cáo	30	2.80%

Nguồn: Tác giả luận văn khảo sát

### 2.3.3.3. Truyền hình

Từ khi vận hành tổ chức và hoạt động theo mô hình mới, Trung tâm Truyền thông tỉnh tiếp tục duy trì 02 kênh truyền hình đã có từ Đài PTTH Quảng Ninh, theo hướng: nâng cao chất lượng nội dung và hình thức thể hiện để đáp ứng nhu cầu thông tin của công chúng; đồng thời góp phần xây dựng và quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Ninh đối với công chúng ở trong và ngoài nước. *(Khung chương trình các kênh truyền hình Quảng Ninh, xin xem ở Phụ lục 3)*

Năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh sản xuất và/hoặc phát sóng trên 8.600 lượt tin, gần 2.000 bài thời sự; trên 3.000 chương trình, chuyên đề thuộc tất cả các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa giáo, du lịch, nông nghiệp, công nghiệp, văn nghệ giải trí, an ninh, quốc phòng, truyền hình tiếng dân tộc... Hoạt động sản xuất cũng có sự tăng nhanh về số lượng và chất lượng. Nhiều chương trình mới được ra mắt như: Bản tin dự báo thời tiết Quảng Ninh, Chuyện cùng bác sĩ, Âm thực Quảng Ninh, Diễn đàn Văn học nghệ thuật Quảng Ninh... được khán giả đón nhận và đánh giá cao.

Bên cạnh đó, Trung tâm Truyền thông tỉnh cũng đã thực hiện nhiều cuộc phát thanh, truyền hình trực tiếp các sự kiện của tỉnh như: các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; Lễ bế mạc Năm du lịch Quốc gia 2018 Hạ Long - Quảng Ninh, Lễ hội Hoa Anh Đào - Mai vàng Yên Tử 2019; Lễ tuyên dương Gương mặt trẻ, tài năng trẻ, Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác; Chương trình Carnival Hạ Long 2019; Đại hội Thể dục - Thể thao tỉnh Quảng Ninh lần thứ VIII năm 2019; chương trình "Nói vòng tay nhân ái 2019"; Lễ tuyên dương doanh nghiệp giỏi, cơ quan văn hóa; Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2019 – 2024; Lễ kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2019)...

Trung tâm Truyền thông tỉnh cũng đã thực hiện tiếp sóng truyền hình trực tiếp nhiều sự kiện quan trọng của Trung ương và của một số đơn vị tỉnh ngoài như: Kỷ niệm 60 năm truyền thống Ngành Thủy Sản Việt Nam; phối hợp nói cầu truyền hình ra mắt kênh Vietnam journey của VOV; Lễ tổng kết đợt hoạt động "Tuổi trẻ

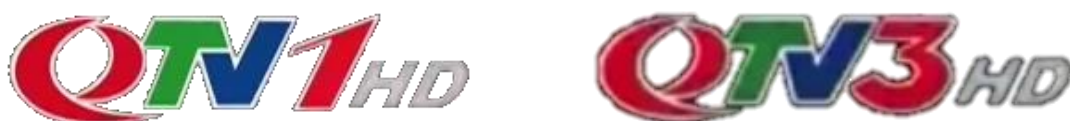
Việt Nam nhớ lời Di chúc theo chân Bác" (Đài PTTH Hà Nội); Chương trình Giao lưu nghệ thuật "Nửa thế kỷ thực hiện lời thề thiêng liêng với Bác" (Truyền hình Nhân dân); Lễ hội văn hóa, du lịch Mường Lò, khám phá danh thắng Quốc gia Ruộng bậc thang Mù Cang Chải (Đài PTTH Yên Bái); Lễ hội đường phố truyền thống văn hóa xứ Đông 2019 - Ánh sáng Thành Đông và công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận TP Hải Dương là đô thị loại I (Đài PTTH Hải Dương)...

Trung tâm Truyền thông tỉnh cũng thực hiện nhiều phóng sự truyền hình để báo cáo bằng video clip, phim tài liệu phục vụ các hội nghị quan trọng, các sự kiện đối ngoại của tỉnh bằng nhiều ngôn ngữ như: tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Hàn...

Trong đó:

*Kênh truyền hình QTV1* – Kênh thời sự chính trị tổng hợp, thực hiện tôn chỉ mục đích là: Thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, của cấp ủy và chính quyền, nhân dân tỉnh Quảng Ninh; thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương và những vấn đề quan trọng của đất nước; góp phần nâng cao dân trí, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trong tỉnh Quảng Ninh.

Ngôn ngữ thể hiện: Tiếng Việt. Đối tượng phục vụ là công chúng ở trong và ngoài tỉnh Quảng Ninh.



*Hình hiệu kênh QTV1 và kênh QTV3 của Trung tâm Truyền thông tỉnh.*

Thời lượng phát sóng của QTV1 là 24h/ngày, từ 0h00' đến 24h00'. Trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình là 13 giờ 20 phút/ ngày; phát lần 1 (phát mới) là 05 giờ/ ngày; phát lại là 08 giờ 20 phút/ ngày. Cấu tạo khung chương trình cơ bản như sau:

T T	Tên chuyên mục/ loại chương trình	Nội dung	Thời lượng (phút) trung bình/ngày	Tỷ lệ % tổng thời lượng phát sóng trong ngày
1	Tin tức, Thời sự	Cung cấp các thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, du lịch an ninh, quốc phòng của tỉnh Quảng Ninh; các sự kiện nổi bật, quan trọng trong nước và quốc tế. Tiếp sóng Thời sự VTV.	140	9,8%
2	Chuyên đề chuyên mục chính luận, khoa giáo	Phóng sự, ký sự, phim tài liệu, tạp chí... phản ánh đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng. Các chương trình khoa giáo, tư vấn, phổ biến kiến thức về giáo dục, y tế, nông nghiệp, khoa học, công nghệ	835	58%
3	Văn nghệ, giải trí	Các chương trình ca múa nhạc tổng hợp; thể thao; Chương trình dành cho thiếu nhi; phim hoạt hình	65	4,5%
4	Phim truyện	Phim nước ngoài, phim Việt Nam <i>(bảo đảm tỷ lệ thời lượng phim Việt Nam theo quy định của pháp luật về điện ảnh).</i>	400	27%
5	Quảng cáo	Quảng cáo <i>(Thời lượng quảng cáo bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về quảng cáo)</i>	10	0,7%

Nguồn: Tác giả luận văn khảo sát

Kênh truyền hình QTV3 – Kênh Giải trí tổng hợp. Cấu tạo khung chương trình cơ bản như sau:

<b>T T</b>	<b>Tên chuyên mục/ loại chương trình</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời lượng (phút) trung bình/ngày</b>	<b>Tỷ lệ % tổng thời lượng phát sóng trong ngày</b>
1	Tin tức	Thông tin những sự kiện nổi bật, đặc biệt về văn hóa, du lịch, thể thao, giải trí diễn ra trong tỉnh Quảng Ninh; tin tức kinh tế, thị trường; tin tức văn hóa, giải trí trong nước và quốc tế; bản tin thời sự Quảng Ninh	180	13%
2	Văn hóa, du lịch, khoa giáo	Các chương trình về văn hóa, quảng bá du lịch, giới thiệu tiềm năng của tỉnh Quảng Ninh; khám phá thế giới tự nhiên, địa danh du lịch quốc tế; chương trình về ẩm thực, sức khỏe, làm đẹp, thời trang; truyền hình thực tế; chương trình dành cho thiếu nhi...	415	28,5%
3	Giải trí (thể thao, ca nhạc, trò chơi..)	Các bản tin thể thao, các giải thi đấu thể thao trong nước, quốc tế, các chương trình ca nhạc, trò chơi truyền hình.	275	19,5%
4	Phim truyện	Phim nước ngoài, phim Việt Nam (Bảo đảm tỷ lệ phim Việt Nam theo quy định của pháp luật về điện ảnh)	420	29%
5	Quảng cáo, giới thiệu CT	Quảng cáo, giới thiệu chương trình	150	10%

Nguồn: Tác giả luận văn khảo sát

Kênh QTV3 thực hiện tôn chỉ mục đích là: Cung cấp các chương trình về du lịch, văn hóa, tiềm năng kinh tế của tỉnh Quảng Ninh và các chương trình phim truyện, thể thao, văn nghệ, trò chơi trên truyền hình.

Ngôn ngữ thể hiện: Tiếng Việt. Đối tượng phục vụ là công chúng ở trong và ngoài tỉnh Quảng Ninh. Thời lượng phát sóng của QTV3 là 24h/ngày, từ 0h00' đến 24h00'. Trong đó, thời lượng chương trình tự sản xuất trung bình là 10 giờ 50 phút/ngày; phát lần 1 (phát mới) là 4 giờ 10 phút/ ngày; phát lại là 6 giờ 40 phút/ ngày.

Đặc điểm kỹ thuật của kênh chương trình đối với cả QTV1 và QTV3 là: Độ phân giải hình ảnh SD và HD. Nội dung kênh chương trình phát SD và HD là hoàn toàn giống nhau khi phát trên các định dạng kỹ thuật. Từ khi vận hành mô hình tổ chức, hoạt động cơ quan báo chí mới, Trung tâm Truyền thông tỉnh cung cấp các kênh chương trình truyền hình nêu trên ở: Dịch vụ truyền hình mặt đất kỹ thuật số; dịch vụ truyền hình cáp công nghệ tương tự; dịch vụ truyền hình cáp công nghệ số; dịch vụ truyền hình cáp công nghệ IPTV; dịch vụ truyền hình qua vệ tinh; dịch vụ truyền hình di động; dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng internet.

#### *2.3.3.4. Báo điện tử*

Trước khi thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh, Báo Quảng Ninh có báo điện tử ở địa chỉ: <http://baoquangninh.com.vn>. Đài PTTH Quảng Ninh có trang thông tin điện tử ở địa chỉ: <http://qtv.vn>. Văn phòng UBND tỉnh phụ trách Cổng thông tin điện tử của tỉnh (Trang chủ) ở địa chỉ <http://quangninh.gov.vn>. Sau khi hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí để thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh, Ban lãnh đạo Trung tâm quyết định duy trì Báo Quảng Ninh điện tử ở địa chỉ: <http://baoquangninh.com.vn>; lồng ghép các tính năng, chuyên mục của trang thông tin điện tử ở địa chỉ: <http://qtv.vn> vào Báo Quảng Ninh điện tử.

Báo Quảng Ninh điện tử hiện có các phiên bản tiếng Việt (ngôn ngữ chính), tiếng Anh và tiếng Trung Quốc. Trên Báo Quảng Ninh điện tử, cùng với các chuyên mục, trang thành phần, còn được tích hợp nhiều tính năng TTĐPT như các kênh truyền hình Quảng Ninh (QTV1, QTV3); các kênh phát thanh (QNR1, QNR2) phát online; đọc báo in (Báo Quảng Ninh, Báo Hạ Long); truy cập Thư viện điện tử; liên

kết với các trang, fanpage trên mạng xã hội của Trung tâm Truyền thông tỉnh (QTVTUBE, QTVFACE)...

Năm 2019, báo Quảng Ninh điện tử đã đăng tải trên 32.000 lượt tin, bài kịp thời phản ánh những tin tức thời sự địa phương, trong nước, thế giới và công tác hoạt động lãnh đạo của Trung ương, của Tỉnh. Về lượng truy cập: năm 2019 có khoảng trên 23 triệu lượt truy cập (trung bình mỗi ngày đạt trên 70 ngàn lượt truy cập; ngày cao nhất là gần 110.000 lượt truy cập. So với năm 2018, lượt truy cập mỗi ngày tăng 4.000 lượt).

Cùng với Báo Quảng Ninh điện tử, Trung tâm Truyền thông tỉnh cũng duy trì tốt Cổng thông tin điện tử của tỉnh (Cổng chính), trong đó tập trung phản ánh công tác lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, cập nhật các văn bản của tỉnh lên Cổng thông tin điện tử theo quy định để phục vụ người dân, doanh nghiệp kịp thời.

## **Tiểu kết chương 2**

Trong chương này, tác giả luận văn đã giải quyết được một số nội dung cơ bản: Khái quát về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ninh, đặc biệt là những yếu tố tác động, ảnh hưởng đến hoạt động báo chí, truyền thông trên địa bàn; đề cập thực trạng hoạt động của các cơ quan báo chí tỉnh Quảng Ninh trước khi thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh; trong đó trình bày cụ thể về bộ máy tổ chức, sản phẩm truyền thông, cơ chế chính sách, cơ sở vật chất với những ưu điểm, hạn chế của từng cơ quan báo chí trước khi tỉnh quyết định hợp nhất để thành lập mô hình tổ chức và hoạt động của một cơ quan báo chí mới theo xu hướng hướng TSHT, thực hiện tác phẩm báo chí ĐPT.

Cùng với đó, trong chương 2 tác giả cũng đã nêu rõ được mô hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh về các mặt chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và chế độ tài chính, sản phẩm truyền thông. Đây chính là cơ sở để tác giả khảo sát thực trạng mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT ở trường hợp Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh.



**Chương 3**  
**MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ BƯỚC ĐẦU**  
**VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP, KHUYẾN NGHỊ**

**3.1. Một số đánh giá bước đầu về hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh**

Sau quá trình hợp nhất và vận hành mô hình cơ quan báo chí mới của tỉnh Quảng Ninh, dựa trên các mục tiêu mà Đề án của tỉnh xác định và khảo sát thực tiễn hoạt động của Trung tâm trên các bình diện, có thể đánh giá như sau:

**3.1.1. Về tổ chức bộ máy**

*Ưu điểm*

Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh là mô hình thí điểm tiên phong của cả nước thực hiện hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí cấp tỉnh (gồm: Báo Quảng Ninh, Đài PTTH Quảng Ninh, Báo Hạ Long thuộc Hội VHNT tỉnh, Công thông tin điện tử tổng hợp thuộc Văn phòng UBND tỉnh). Ngay sau khi hợp nhất, Trung tâm truyền thông Quảng Ninh đã nhanh chóng xây dựng mô hình tổ chức, sắp xếp bộ máy phù hợp theo mô hình TSHT đa phương tiện - mô hình tổ chức tòa soạn cơ quan báo chí hiện đại theo xu thế hiện nay của báo chí quốc tế.

Mô hình này đã cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh là hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn không phải là hợp nhất cơ học mà phải là tổng hợp sức mạnh báo chí, truyền thông trên địa bàn, phải thực sự là mô hình mới, cách làm mới đem lại hiệu quả truyền thông trong thời kỳ mới.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương và của lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh, tập thể Trung tâm Truyền thông Quảng Ninh đã nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm xây dựng mô hình TSHT ở trong và ngoài nước. Trên cơ sở đó, đã thảo luận để xây dựng, hình thành một mô hình tòa soạn vận hành theo tiêu chí của cơ quan báo chí ĐPT, phù hợp với đặc thù địa phương.

Từ 22 đầu mỗi cấp phòng của Báo Quảng Ninh và Đài PTTH tỉnh, Trung tâm Truyền thông tỉnh đã rút gọn đơn vị trực thuộc xuống còn 14 đầu mối (giảm 8

phòng, chưa kể Phòng biên tập của Cổng thông tin điện tử tỉnh và bộ phận làm báo của Báo Hạ Long). Trong đó, đã định hình rõ những bộ phận đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất các chương trình, chuyên trang, chuyên mục trên các kênh sóng, ấn phẩm, các hạ tầng; những bộ phận đảm bảo công việc đầu ra của sản phẩm và những bộ phận phục vụ cho hoạt động sản xuất của toàn Trung tâm.

*PVS 3: ... Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã được thành lập và chính thức vận hành được 6 tháng. Đến thời điểm này, Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh đang là mô hình thí điểm duy nhất của cả nước thực hiện hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí cấp tỉnh (gồm: Báo Quảng Ninh, Đài Phát thanh – truyền hình Quảng Ninh, Báo Hạ Long, Cổng thông tin điện tử tổng hợp thuộc Văn phòng UBND tỉnh). Ngay sau khi hợp nhất, Trung tâm đã nhanh chóng xây dựng mô hình tổ chức, sắp xếp bộ máy phù hợp theo mô hình tòa soạn hội tụ đa phương tiện - mô hình tổ chức tòa soạn cơ quan báo chí hiện đại theo xu thế hiện nay của báo chí quốc tế. Trung tâm đã bàn bạc, thảo luận để đưa ra một mô hình vận hành phù hợp với tiêu chí của cơ quan báo chí đa phương tiện, trên hiện trạng từ 4 đơn vị hợp nhất về. Từ 22 đầu mỗi cấp phòng, chúng tôi rút gọn xuống còn 14 đầu mỗi, định hình rõ các phòng “đầu vào” và “đầu ra”. Từ định hình được tổ chức, bộ máy, chúng tôi phân công nguồn nhân lực thực hiện phù hợp, đảm bảo phát huy được năng lực, sở trường cũng như yêu cầu phát triển của báo chí hiện đại.*

Từ việc định hình được mô hình tổ chức, bộ máy phù hợp, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã phân công nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ trong cơ quan báo chí một cách khoa học, đảm bảo phát huy được năng lực, sở trường cũng như yêu cầu phát triển của báo chí hiện đại. Đồng thời đã đáp ứng được mong muốn, nguyện vọng học hỏi để có thể làm thêm được nhiều việc, sáng tạo tác phẩm báo chí ĐPT của đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên. Việc điều tiết, định hướng thông tin trên các ấn phẩm được thống nhất tại giao ban, hội ý đầu giờ hàng ngày, hàng tuần của Hội đồng biên tập (gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc, các trưởng phòng). Khi điều hành sản xuất các sản phẩm báo chí để đăng tải, phát sóng

trên nhiều hạ tầng, các loại hình báo chí của Trung tâm đã có sự hỗ trợ lẫn nhau để nâng tầm ảnh hưởng, tăng hiệu quả khi định hướng thông tin.

Phương thức vận hành của tòa soạn đã được định hình và hoạt động khá hợp lý. Cụ thể, Trung tâm Truyền thông tỉnh có 4 phòng sản xuất đầu vào, gồm: Phòng Thời sự, Phòng Chuyên đề, Phòng Văn nghệ - Thể thao - Giải trí và Phòng Quốc tế. Các phòng này chịu trách nhiệm sản xuất toàn bộ thông tin để đăng tải, phát sóng trên các hạ tầng của Trung tâm. Trong quá trình vận hành thời gian qua, căn cứ năng lực của phóng viên, tính chất sự kiện, ban lãnh đạo Trung tâm đã có sự phân công công việc hợp lý, có thể có sự kiện phân công một phóng viên thực hiện trên tất cả các nền tảng, nhưng có sự kiện vẫn phân công đủ phóng viên truyền hình, báo in và báo điện tử để đảm bảo độ chuyên sâu, tính hấp dẫn, tính thời sự của tác phẩm báo chí đăng tải, phát sóng trên các hạ tầng của Trung tâm.

*PVS4: ...Hình dung như thế này, chúng tôi có 4 phòng sản xuất “đầu vào”, chịu trách nhiệm sản xuất toàn bộ thông tin để đăng, phát trên các hạ tầng của Trung tâm. Trong vận hành thời gian qua, căn cứ năng lực của phóng viên, tính chất sự kiện để có sự phân công công việc hợp lý, có thể có sự kiện phân công 1 phóng viên thực hiện trên tất cả các nền tảng, nhưng có sự kiện vẫn phân công đủ phóng viên truyền hình, báo in và báo điện tử. Tác phong, tư thế tác nghiệp của phóng viên Trung tâm truyền thông tỉnh có sự đổi mới, họ nhanh nhẹn hơn, tự tin hơn, gợi mở những khả năng sáng tạo mới. Còn đối với bộ phận biên tập đầu ra là các phòng biên tập phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử cũng được cọ sát với các loại hình báo chí, vừa là học hỏi chia sẻ kinh nghiệm, vừa thay đổi suy nghĩ, làm mới mình để luôn luôn là sự vận động không ngừng.*

Tác phong, tư thế tác nghiệp của phóng viên Trung tâm truyền thông tỉnh có sự đổi mới, họ nhanh nhẹn hơn, tự tin hơn, gợi mở những khả năng sáng tạo mới. Đây là đối với bộ phận sản xuất đầu vào, còn đối với bộ phận biên tập đầu ra là các phòng biên tập PTTH, báo in, báo điện tử cũng được cọ sát với các loại hình báo

chí khác, vừa là học hỏi chia sẻ kinh nghiệm, vừa thay đổi suy nghĩ, làm mới mình để luôn luôn là sự vận động không ngừng.

#### *Tồn tại, hạn chế*

Thứ nhất, số lượng cấp phó hiện nay còn dôi dư, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cần thực hiện giảm dần theo lộ trình đến sau năm 2021 đảm bảo số lượng cấp phó theo quy định. (Hiện nay, lãnh đạo Trung tâm đang có 08 đồng chí (dư 04 đồng chí); 14 phòng trực thuộc với 14 trưởng phòng và 33 phó trưởng phòng (dư 05 phó trưởng phòng).

Thứ hai, để vận hành Trung tâm Truyền thông tỉnh theo mô hình TSHT, sáng tạo tác phẩm báo chí ĐPT, đòi hỏi mỗi cán bộ, phóng viên, biên tập viên, nhân viên phải có trình độ cao, kỹ năng nghề nghiệp thành thục, giỏi về công nghệ, có khả năng sáng tạo các loại hình báo chí trong thực hiện tác phẩm. Tuy nhiên, hiện nay, các phóng viên, biên tập viên của Trung tâm trình độ chưa đồng đều, đòi hỏi tiếp tục được đào tạo, đào tạo lại. Trong năm đầu tiên vận hành mô hình tổ chức và hoạt động tòa soạn theo xu hướng TSHT, thực hiện tác phẩm báo chí ĐPT, Ban Lãnh đạo Trung tâm đánh giá sơ bộ có khoảng 30% số phóng viên bước đầu bắt nhịp và đáp ứng được yêu cầu thực hiện tác phẩm báo chí ĐPT.

#### *3.1.2. Về sản phẩm truyền thông*

##### *Ưu điểm*

Kết quả vận hành trong một năm qua cho thấy, không những Trung tâm Truyền thông tỉnh vẫn giữ được ổn định hoạt động của tất cả các kênh sóng, ấn phẩm, mà cũng với nguồn nhân lực đó, số lượng tác phẩm tự sản xuất trên truyền hình tăng, chất lượng chương trình PTTH, các chuyên trang, chuyên mục được bạn đọc đánh giá và tương tác cao, một số chương trình sản xuất mới thu hút rất lớn sự quan tâm của công chúng và đem lại hiệu quả tác động xã hội tốt.

*PVS 9:... Chúng tôi rất tự tin khẳng định rằng, các tác phẩm do phóng viên Trung tâm truyền thông tỉnh thực hiện theo đa phương tiện đang được công chúng đón nhận, tác phẩm của chúng tôi không chỉ thỏa mãn về mặt thông tin cho công chúng mà còn thỏa mãn các giác quan*

*của bạn đọc khi họ tiếp nhận tác phẩm báo chí. Hiệu quả của một tác phẩm báo chí được đánh giá bằng sự đón nhận, niềm tin của công chúng và sự ghi nhận của cấp ủy Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị của tỉnh, của công chúng đối với các sản phẩm của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh, khẳng định sự đổi mới và nâng cao về chất lượng của báo chí Quảng Ninh. Say sưa, kiên định mục tiêu xây dựng cơ quan truyền thông đa phương tiện nhưng chúng tôi không bao giờ xem nhẹ tính chuyên sâu của mỗi loại hình báo chí. Vì vậy cùng với xây dựng đội ngũ phóng viên ĐPT, chúng tôi tiếp tục đào tạo, nâng chất đội ngũ phóng viên chuyên sâu từng loại hình, đảm bảo đội ngũ năng động, sáng tạo, đổi mới nhưng không hời hợt, nội dung nào, loại hình nào cần phóng viên chuyên sâu vẫn phải đảm bảo.*

Trên sóng Phát thanh: Năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh sản xuất và phát sóng gần 1.400 tin, trên 600 bài thời sự; gần 900 chương trình phát thanh trực tiếp, hơn 13.200 chương trình chuyên đề, chuyên mục trên cả hai kênh QNR1 và QNR2. Ngoài ra, Trung tâm không ngừng đẩy mạnh các hoạt động tương tác với thính giả: tăng cường sản xuất các chương trình phát thanh trực tiếp, livestream trên các fanpage của Trung tâm trên mạng xã hội.

Trên sóng Truyền hình: Năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh sản xuất và phát sóng trên 8.600 lượt tin, gần 2.000 phóng sự; trên 3.000 chương trình, chuyên đề thuộc tất cả các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội, khoa giáo, du lịch, nông nghiệp, công nghiệp, văn nghệ giải trí, an ninh, quốc phòng, truyền hình tiếng dân tộc...

Hoạt động sản xuất cũng có sự tăng nhanh về số lượng và chất lượng. Nhiều chương trình mới được ra mắt như: Bản tin dự báo thời tiết Quảng Ninh, Chuyện cùng bác sĩ, Âm thực Quảng Ninh, Diễn đàn VHTN Quảng Ninh... được khán giả đón nhận và đánh giá cao.

Bên cạnh đó, Trung tâm Truyền thông tỉnh cũng đã thực hiện nhiều cuộc PTTH trực tiếp các sự kiện của tỉnh như: các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; Lễ bế

mạc Năm du lịch Quốc gia 2018 Hạ Long - Quảng Ninh, Lễ hội Hoa Anh Đào - Mai vàng Yên Tử 2019; Lễ tuyên dương gương mặt trẻ, tài năng trẻ, Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác; Chương trình Carnival Hạ Long 2019; Đại hội Thể dục - Thể thao tỉnh Quảng Ninh lần thứ VIII năm 2019; chương trình "Nói vòng tay nhân ái 2019"; Lễ tuyên dương doanh nghiệp giỏi, cơ quan văn hóa; Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2019 – 2024; Lễ kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2019)...

Trung tâm Truyền thông tỉnh cũng tiếp sóng trực tiếp nhiều sự kiện quan trọng của Trung ương và của một số tỉnh ngoài như: Kỷ niệm 60 năm truyền thống ngành Thủy sản Việt Nam, Phối hợp nói cầu truyền hình ra mắt kênh Vietnam journey của VOV; Lễ tổng kết đợt hoạt động "Tuổi trẻ Việt Nam nhớ lời Di chúc theo chân Bác" (Đài PTTH Hà Nội); Chương trình Giao lưu nghệ thuật "Nửa thế kỷ thực hiện lời thề thiêng liêng với Bác" (Truyền hình Nhân dân); Lễ hội văn hóa, Du lịch Mừng Lò, khám phá danh thắng Quốc gia Ruộng bậc thang Mù Cang Chải (Đài PTTH Yên Bái); Lễ hội đường phố truyền thống văn hóa xứ Đông 2019 - Ánh sáng Thành Đông và công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố Hải Dương là đô thị loại I (Đài PTTH Hải Dương)...

Trên báo điện tử, Cổng thông tin điện tử tỉnh và mạng xã hội

Năm 2019, báo Quảng Ninh điện tử đã đăng tải trên 32.000 lượt tin, bài, kịp thời phản ánh những tin tức thời sự địa phương, trong nước, thế giới và công tác hoạt động lãnh đạo của Trung ương, của Tỉnh.

Lượng truy cập vào báo Quảng Ninh điện tử tăng lên đáng kể: Trước khi hợp nhất, trung bình mỗi ngày có khoảng 63 ngàn lượt; sau khi hợp nhất, đến thời điểm tháng 12/2019 trung bình đạt gần 80 ngàn lượt mỗi ngày. Có những ngày có sự kiện người dân quan tâm lượng truy cập đạt 110.000 lượt.

Cổng thông tin điện tử tỉnh: Năm 2019 đã cập nhật gần 5.000 văn bản, đăng, khai thác trên 15.000 lượt tin, bài. Lượt truy cập hàng ngày đạt 30-40 ngàn lượt. Ngoài ra, hàng ngày, Cổng thông tin điện tử cũng nắm bắt những thông tin phản hồi báo chí để cung cấp cho lãnh đạo tỉnh kịp thời ra văn bản chỉ đạo. Điển hình như

các vụ: Thỉnh vong báo oán tại chùa Ba Vàng, thành phố Uông Bí; khai thác cát trái phép ở Bình Ngọc, thành phố Móng Cái; khai thác vận chuyển than ở Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả; xây dựng các hạng mục trên Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long...

Trên fanpage QMG – tin tức Quảng Ninh 24/7: Những tin, bài, chùm ảnh có tính thời sự, có hơi thở cuộc sống được bạn đọc quan tâm sẽ được đưa lên fanpage của Trung tâm, có những tin, bài đạt lượng truy cập lên đến trên 1,5 triệu lượt xem.

Đây là con số mà trước khi hợp nhất, Báo Quảng Ninh chưa bao giờ đạt được. Năm 2019, trên trang fanpage QMG – tin tức Quảng Ninh 24/7 đã up trên 4.300 tin bài, video. Hiện fanpage QMG – tin tức Quảng Ninh 24/7 của Trung tâm có trên 144.000 người theo dõi, số người thích trang là 117.000. Ngoài ra, Trung tâm cũng triển khai xây dựng và vận hành fanpage tiếng Anh, tiếng Trung đăng tải nhiều tin tức, thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Quảng Ninh đến các nhà đầu tư và du khách quốc tế.

Trên kênh Qtvtube: Nhằm quảng bá hình ảnh Quảng Ninh đồng thời thông tin rộng rãi các tin tức, sự kiện của tỉnh, những video có tính thời sự cao, được người dân quan tâm được đưa lên kênh YouTube. Kênh hiện đã có trên 22 nghìn người đăng ký, lượng xem các video Trung tâm đưa lên ngày một tăng, số lượt xem tính đến nay là 10,6 triệu lượt.

Báo in Quảng Ninh: Phát hành đều đặn 01 số/ngày, phát hành số báo Xuân Kỷ Hợi, số báo Đặc biệt kỷ niệm chiến thắng 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5, số báo Đặc biệt kỷ niệm 74 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 (1945-2019) và 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2019); biên tập, xuất bản và phát hành 300 nghìn cuốn “Quảng Ninh toàn cảnh” để phát hành đến tất cả các hộ gia đình trong toàn tỉnh. Năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh xuất bản gần 18.000 tin, ảnh; trên 8.000 bài với các bài viết, chuyên mục, chuyên đề.

Báo Văn nghệ Hạ Long: Tiếp nhận báo Hạ Long từ tháng 4 năm 2019 và phát hành đều đặn 2 số/tháng. Chất lượng bài, ảnh được đảm bảo; việc tiếp nhận tin, bài, tác phẩm từ các văn nghệ sỹ, các hội VHNT trong toàn tỉnh được duy trì. Tiếp

tục rà soát phương thức phát hành báo đến các hội viên, các tác giả có tác phẩm đăng báo cho phù hợp.

Tạp chí song ngữ Việt – Trung Hoa Sen: Năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh đã phát hành được 09 số với chất lượng nội dung và hình thức được đánh giá cao.

*PVS 8: ...Và đối với các cơ quan báo chí thì việc “một người làm nhiều việc” cũng rất hợp lý, có tính khả thi cao. Mỗi loại hình báo chí chỉ khác về hình thức thể hiện còn về nội dung, bản chất hoạt động là giống nhau. Đa số các phóng viên đều được đào tạo chung cơ bản về nguyên lý hoạt động báo chí trước khi phân ngành nên việc họ làm nhiều nền tảng truyền thông không quá khó khăn. Qua thực tế hoạt động của phóng viên Trung tâm truyền thông Quảng Ninh khi họ tác nghiệp đa phương tiện, đa nền tảng thời gian qua cho thấy việc “một người làm nhiều việc” hoàn toàn thực hiện được và hiệu quả. Điển hình như những tác phẩm mà phóng viên của chúng tôi thực hiện đa phương tiện, đa nền tảng trong thời gian qua rất được công chúng ghi nhận như phỏng vấn ông Trương đại diện UNESCO tại Việt Nam, phỏng vấn ông chủ câu lạc bộ đội bóng Tottenham...*

Các sản phẩm truyền thông khác: Cùng với thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ, thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về sản xuất các phim, clip phục vụ cho các đoàn công tác, các cuộc làm việc, các hội nghị, chương trình của tỉnh, năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh đã sản xuất gần 60 clip, phim chuyên đề.

Trung tâm Truyền thông tỉnh cũng đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn cuốn sách ảnh “Những hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh với Quảng Ninh” dày 120 trang. Cuốn sách đã được hoàn thành và ra mắt đúng dịp kỷ niệm 74 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 (1945-2019) và 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2019).

Cũng trong năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh tổ chức Liên hoan nghiệp vụ báo chí lần I năm 2019 với sự tham gia của 29 đơn vị, bao



gồm các phòng nội dung thuộc Trung tâm Truyền thông tỉnh, các Trung tâm Truyền thông – Văn hóa các huyện, thị xã, thành phố và một số ban, sở, ngành có chương trình cộng tác với Trung tâm Truyền thông tỉnh. Thông qua Liên hoan, đã lựa chọn và trao thưởng 16 giải vàng, 26 giải bạc và 37 giải khuyến khích trong số hơn 200 tác phẩm tham gia Liên hoan thuộc đầy đủ 4 loại hình báo chí: Truyền hình, phát thanh, báo in, báo điện tử. Cũng tại Liên hoan, chương trình nghệ thuật đặc sắc với chủ đề “Đất mỏ quê ta” được dàn dựng công phu, nêu bật những thành tựu đổi mới, phát triển của quê hương Quảng Ninh qua các tiết mục hát, múa hoành tráng, ấn tượng đặc biệt gây ấn tượng với công chúng.

#### *Tồn tại, hạn chế*

Do là mô hình hợp nhất các cơ quan báo chí của địa phương đầu tiên trong cả nước, số lượng các kênh sóng, ấn phẩm nhiều nên để đầu tư nâng cao chất lượng các tác phẩm báo chí trên tất cả các nền tảng là điều rất khó đối với Trung tâm Truyền thông tỉnh.

Bên cạnh việc làm tốt công tác thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của địa phương và các điển hình tiên tiến ở các lĩnh vực, trên các sản phẩm báo chí của Trung tâm Truyền thông tỉnh vẫn còn thiếu vắng những tác phẩm đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực trong đời sống xã hội; chưa có những chương trình game show hấp dẫn. Việc đầu tư cho các chương trình nghệ thuật phục vụ chính trị còn khiêm tốn.

*PVS 14: ... Sau khi tác nghiệp tại hiện trường, nhiều phóng viên vẫn chưa ưu tiên lựa chọn hạ tầng để hoàn thiện tác phẩm. Phóng viên truyền hình mãi dựng và nộp tác phẩm truyền hình trước rồi mới làm cho báo in, báo điện tử, phát thanh. Điều này phần nào ảnh hưởng đến tính cập nhật của các loại hình khác. Phóng viên báo in, báo điện tử thì còn hạn chế trong khâu dựng hình, sử dụng hình ảnh, âm thanh nên cũng phần nào ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ hoàn thành tác phẩm cho các bản tin truyền hình, phát thanh. Còn tình trạng phóng viên vẫn lúng túng, thực hiện chưa*

*đúng quy trình dựng tin, bài cho báo in, báo mạng điện tử; chưa biết dựng hình ảnh, dựng file âm thanh cho loại hình báo chí phát thanh, truyền hình.*

Thiếu lực lượng người dẫn chương trình, đặc biệt là người dẫn nam, thiếu kỹ sư giỏi về CNTT, quản trị hệ thống mạng. Số lượng quay phim giỏi, kỹ thuật viên dựng chương trình đạt chất lượng cao vẫn còn ít.

Tính chuyên nghiệp, tính chủ động của một bộ phận cán bộ, viên chức chưa được phát huy một cách đầy đủ. Sự phối kết hợp giữa các đơn vị, bộ phận trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao còn có lúc chưa nhịp nhàng.

Trong xu thế chung, lượng phát hành báo in của Trung tâm Truyền thông tỉnh gặp nhiều khó khăn.

### *3.1.3. Về tài chính, cơ sở vật chất, kỹ thuật*

#### *Ưu điểm*

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1251-TB/TU ngày 21/01/2019 Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã xây dựng được quy chế quản lý tài chính, đề xuất và thực hiện phương án tự chủ phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Theo đó, trong năm 2019, Trung tâm Truyền thông tỉnh tự chủ 20% kinh phí chi thường xuyên đối với số biên chế phục vụ việc xuất bản các ấn phẩm báo in và báo điện tử (như với cơ chế của Báo Quảng Ninh năm 2018); tự chủ 100% kinh phí chi thường xuyên đối với số biên chế của Đài PTTH Quảng Ninh trước khi hợp nhất.

Về cơ sở vật chất, tuy được hợp nhất từ 4 cơ quan và tiếp nhận trụ sở làm việc ở 2 nơi khác nhau nhưng Trung tâm Truyền thông tỉnh vẫn đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, phóng viên, nhân viên. Để khắc phục khoảng cách địa lý và điều kiện phòng họp chật, Trung tâm đã ứng dụng công nghệ thông tin, tiến hành họp giao ban trực tuyến nên đảm bảo công việc luôn thông suốt.

Từ khi vận hành cơ quan báo chí mới theo mô hình TSHT đến nay, công tác kỹ thuật sản xuất chương trình và truyền dẫn phát sóng của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh tiếp tục được thực hiện đúng quy trình, quy phạm. Trung tâm Truyền

thông đã chính thức đưa kênh truyền hình QTV tiêu chuẩn HD lên các hạ tầng truyền dẫn, phát sóng toàn quốc.

Tổng số giờ phát sóng trong năm 2019 của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đạt 100% kế hoạch, duy trì thời lượng phát sóng trên các kênh truyền hình QTV1 (24/24 giờ); QTV3 (24/24 giờ); phát thanh QNR1 (18/24 giờ); QNR2 (18/24 giờ). Tiếp phát đầy đủ các chương trình của Đài Truyền hình Việt Nam trên hệ thống số DVBT2; Phát thanh VOV1, VOV5 tại các Đài phát sóng Móng Cái, Cột 5.

#### *Tồn tại, hạn chế*

Về cơ sở vật chất: Hiện tại, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đang vận hành tại 02 cơ sở (trụ sở Liên cơ quan số 4 của tỉnh và cơ sở 2 tại trụ sở của Đài PTTH Quảng Ninh cũ). Trong đó, tại trụ sở Liên cơ quan số 4 bố trí toàn bộ lãnh đạo Trung tâm, một số phòng biên tập, bộ phận hành chính, kế toán, dịch vụ quảng cáo. Tại cơ sở 2 (trụ sở Đài PTTH cũ) bố trí toàn bộ các phòng nghiệp vụ và bộ phận kỹ thuật thực hiện nhiệm vụ phục vụ cho hoạt động PTTH. Do cơ sở 2 đã được xây dựng từ lâu (năm 2000) nên phòng làm việc chật chội, xuống cấp, một số hạng mục bị hư hỏng nặng, không đảm bảo an toàn trong mưa bão; các phim trường để thu ghi đều đã cũ, chật chội và xuống cấp.

Trang thiết bị trang bị cho hoạt động tác nghiệp của phóng viên, biên tập viên như máy tính, máy ảnh, máy quay phim phần lớn đều đã được đầu tư từ lâu, hỏng hóc, lạc hậu, khó khăn trong việc chế bản, dựng các tác phẩm báo chí ĐPT.

Hệ thống thiết bị phục vụ sản xuất chương trình đã được số hóa và được quan tâm đầu tư, tuy nhiên đến nay đã dần lạc hậu và xuống cấp, không đồng bộ, ảnh hưởng đến chất lượng, thời gian sản xuất chương trình.

Về tài chính, trong năm đầu tiên vận hành mô hình Trung tâm Truyền thông, nguồn thu giảm trong khi nguồn chi tăng. Cụ thể:

Thu sự nghiệp của Trung tâm năm 2019 giảm 4.883 triệu đồng. Lý do: Thu hộ, trả hộ ấn phẩm đặc san hoa sen, thu quảng cáo tiếp tục giảm theo xu thế chung của hệ thống PTTH, báo in, báo điện tử, bên cạnh sự phát triển mạnh mẽ của hệ thống mạng xã hội đã ảnh hưởng lớn đến sự phát triển hoạt động quảng cáo của các Báo,

Đài địa phương nói chung và Trung tâm truyền thông tỉnh nói riêng; kinh phí hỗ trợ hợp tác truyền thông của các ngành, địa phương giảm...

Nội dung chi của Trung tâm năm 2019 tăng 38% tương đương với 46.131 triệu đồng so với năm 2018. Lý do: Phải đảm nhiệm thực hiện chi cho toàn bộ số công chức, viên chức, lao động hợp đồng của 4 đơn vị hợp nhất (293 người). Năm 2018, Đài PTTH thực hiện tự chủ 100% dẫn đến mất cân đối tài chính hơn (-17 tỷ đồng) và âm các quỹ Phúc lợi, quỹ khen thưởng trên 1.140 triệu đồng. Do nâng cấp phủ sóng truyền hình từ SD lên HD từ năm 2019, dẫn đến kinh phí tăng 8.114 triệu đồng. Thực hiện mô hình hợp nhất là cơ quan TTĐPT đòi hỏi số lượng, chất lượng tác phẩm báo chí, chương trình tăng, dẫn đến tăng các chi phí sản xuất (nhuận bút, phủ sóng HD, xăng xe, điện đặc thù...). Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, các đài truyền hình phải thực hiện tự sản xuất đảm bảo 70% thời lượng phát sóng, vì vậy số lượng tác phẩm tự sản xuất tăng nên chi nhuận bút và các chi khác phục vụ tăng.

#### *3.1.4. Đánh giá chung*

##### *3.1.4.1. Ưu điểm, thuận lợi*

Sau 1 năm (từ tháng 1 đến tháng 12/2019) được thành lập, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã từng bước đi vào hoạt động ổn định, phát huy hiệu quả hoạt động theo mô hình TSHT, ứng dụng CNTT, tích hợp truyền thông ĐPT, sản xuất sản phẩm báo chí đa loại hình với tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Cụ thể:

Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh; sự đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Đảng ủy, Lãnh đạo Trung tâm; sự quyết tâm, đoàn kết của toàn thể hệ thống chính trị, của lãnh đạo và cán bộ, nhân viên Trung tâm, phát huy truyền thống của các cơ quan thông tin, báo chí tỉnh Quảng Ninh trước đây, phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Bước đầu khắc phục được tình trạng dàn trải trong đầu tư, tình trạng chùng chèo trong tổ chức sản xuất các chương trình; duy trì ổn định và ngày càng nâng cao hiệu quả hoạt động xuất bản báo, phát sóng các kênh PTTH.

Chất lượng các tác phẩm báo chí, các chương trình PTTH được nâng lên rõ rệt, bảo đảm phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh; thông tin sâu, đồng bộ, kịp thời, hình ảnh chuyên nghiệp hơn; đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu thông tin của công chúng.

Phát huy được các sản phẩm truyền thông báo chí truyền thống, bước đầu đa dạng hóa các loại hình báo chí, nhất là các sản phẩm truyền thông hiện đại, ứng dụng công nghệ kỹ thuật số, tích hợp dữ liệu, để xây dựng mô hình TSHT; số lượng tin bài tăng hơn 30% so với trước khi hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí.

Đội ngũ cán bộ, phóng viên của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và đã nhanh chóng tiếp cận được với mô hình TSHT, phóng viên ĐPT. Việc làm, thu nhập và đời sống của cán bộ, phóng viên, biên tập viên, nhân viên được đảm bảo và từng bước được nâng lên.

Công tác đầu tư kỹ thuật có bước chuyển mới với việc chính thức đưa kênh truyền hình QTV tiêu chuẩn HD lên các hạ tầng truyền dẫn, phát sóng toàn quốc. Qua đó, tăng tính hiệu quả trong việc truyền tải thông tin, tăng khả năng lưu trữ dữ liệu thông tin lâu dài. Đồng thời tạo điều kiện cho việc tác nghiệp kỹ thuật một cách nhanh nhất để sớm đưa thông tin tới người xem.

*PVS 1: Hôm nay, vừa tròn 9 tháng kể từ ngày triển khai thực hiện chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh, Trung tâm Truyền thông tỉnh đã từng bước đi vào hoạt động ổn định, phát huy hiệu quả hoạt động theo mô hình TSHT ứng dụng công nghệ thông tin, tích hợp TTĐPT, sản xuất sản phẩm báo chí đa loại hình với tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chất lượng các tác phẩm báo chí có sự nâng lên rõ rệt, thông tin đồng bộ, kịp thời, hình ảnh chuyên nghiệp hơn bảo đảm phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh; được nhân dân đồng tình, đánh giá cao. Với tư cách cá nhân và thay mặt các đồng chí lãnh đạo tỉnh, tôi gửi lời khen ngợi và biểu dương, ghi nhận sự cố gắng, nỗ lực của tập thể lãnh đạo cũng như đội ngũ các phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên, nhân viên của Trung tâm. Thời gian tới, tôi mong muốn*

*Trung tâm phát huy truyền thống, tiếp tục có nhiều tác phẩm báo chí có chất lượng, phong phú, sâu sắc về nội dung, được phản ánh với thời lượng đúng tầm mức cần thiết.*

Hiệu quả bước đầu của việc hợp nhất các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh thành Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã khẳng định sự phù hợp với yêu cầu thực tiễn của tỉnh, từng bước đáp ứng thị hiếu công chúng theo xu hướng báo chí hiện đại; được cán bộ, đảng viên, nhân dân đồng tình, đánh giá cao. Đến nay, đã có trên 20 địa phương, cơ quan trong và ngoài nước đến trao đổi kinh nghiệm ở tỉnh.

#### *3.1.4.2. Khó khăn, hạn chế*

Về các sản phẩm truyền thông: Một số chương trình chưa thật sự hấp dẫn; tính phân biệt chưa cao; chưa có những chương trình game show hấp dẫn. Việc đầu tư cho các chương trình nghệ thuật phục vụ chính trị còn khiêm tốn.

Về trụ sở, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh là trụ sở đang vận hành tại 02 cơ sở dẫn đến việc trao đổi thông tin giữa lãnh đạo với các phòng, giữa các phòng với nhau có khi chưa kịp thời. Trong đó, cơ sở 2 đã được xây dựng từ lâu (năm 2000) nên phòng làm việc chật chội, xuống cấp, một số hạng mục bị hư hỏng nặng, không đảm bảo an toàn trong mùa bão; các phim trường để thu ghi đều đã cũ, chật chội và xuống cấp, không đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng chương trình.

Trang thiết bị trang bị cho hoạt động tác nghiệp của phóng viên, biên tập viên như máy tính, máy ảnh, máy quay phim phần lớn đều đã được đầu tư từ lâu, hỏng hóc, lạc hậu, khó khăn trong việc chế bản, dựng các tác phẩm báo chí ĐPT. Hệ thống thiết bị phục vụ sản xuất chương trình đã được số hóa và được quan tâm đầu tư, tuy nhiên đến nay đã dần lạc hậu và xuống cấp, không đồng bộ, ảnh hưởng đến chất lượng, thời gian sản xuất chương trình.

Về đội ngũ: Để vận hành theo mô hình TSHT, ĐPT, đòi hỏi mỗi cán bộ, phóng viên, biên tập viên, nhân viên phải có trình độ kỹ năng nghề nghiệp, công nghệ, biết tổng hợp các loại hình báo chí trong thực hiện tác phẩm. Tuy nhiên, hiện nay, các phóng viên, biên tập viên của Trung tâm trình độ chưa đồng đều, đòi hỏi tiếp tục được đào tạo, đào tạo lại. Tính chuyên nghiệp, tính chủ động của một bộ phận cán bộ, viên

chức chưa được phát huy một cách đầy đủ. Sự phối kết hợp giữa các đơn vị, bộ phận trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao còn có lúc chưa nhịp nhàng.

#### *3.1.4.3. Nguyên nhân của hạn chế*

Sức ép công việc lớn, lượng công việc ngày càng nhiều trong bối cảnh phát triển rất nhanh của tỉnh, địa bàn tỉnh rộng, nhiều sự kiện diễn ra trên khắp các địa phương trong khi phương tiện đi lại thiếu nên nhiều sự kiện ở vùng sâu, vùng xa chưa phản ánh kịp thời.

Sự sụt giảm quảng cáo truyền hình trong xu thế truyền thông mới dẫn tới nguồn đầu tư cho sản xuất chương trình có hạn.

Đội ngũ phóng viên, biên tập viên, phát thanh viên, kỹ thuật viên trình độ tay nghề chưa đồng đều, thiếu kinh nghiệm thực tế.

Nhu cầu và sự khát khe ngày càng cao của khán, thính giả đối với các chương trình PTTH; cùng với đó là công nghệ nghe, nhìn phát triển nhanh, công nghệ Internet, bùng nổ thông tin ảnh hưởng đến báo chí truyền thống.

### **3.2. Đề xuất khuyến nghị, giải pháp**

#### *3.2.1. Đối với Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh*

##### *Về mô hình tổ chức*

Mô hình tổ chức, bộ máy của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh như vậy đã tương đối hợp lý. Tuy nhiên, trước sự phát triển mạnh mẽ của CNTT, sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ truyền thông và thói quen tiếp nhận thông tin của công chúng, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cần tiếp tục nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm của các tòa soạn hiện đại ở cả trong và ngoài nước để có sự điều chỉnh cho phù hợp với đặc thù địa phương và tình hình trong thời gian cụ thể.

Về bộ máy, Trung tâm cần có lộ trình giảm cấp phó và tinh gọn bộ máy hơn nữa để nâng cao hiệu quả công việc. Muốn vậy, cần phải xây dựng và thực hiện cho được đề án vị trí việc làm của đơn vị.

##### *Về nhân lực*

Trước xu thế TTHT không thể cưỡng lại, một nhà báo đa năng phải là người làm được nhiều việc, không chỉ viết cho báo in, báo điện tử mà có thể sản xuất các sản phẩm truyền thông cho PTTH. Đặc biệt, những nhà báo hoạt động trong các TSHT cần có sự nhạy bén để xử lý thông tin cho các kênh truyền thông khác nhau. Thực tiễn của những TSHT trên thế giới cho thấy, muốn xây dựng được TSHT thành công, trước hết cần phải có đội ngũ phóng viên, biên tập viên có kỹ năng nghề nghiệp tốt, được đào tạo bài bản, có khả năng sử dụng nhiều thiết bị hiện đại như máy quay, máy ảnh, máy ghi âm... đồng thời am hiểu nhiều loại hình báo chí...

Đối với Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh, mục tiêu đặt ra là trong giai đoạn 2019 – 2021 có 45% – 60% phóng viên tác nghiệp được ĐPT và tác phẩm báo chí phải ĐPT. Hiện tại 30% phóng viên của Trung tâm đã có thể tác nghiệp được ĐPT, sản xuất tác phẩm trên đa nền tảng. Vì thế, thời gian tới, Trung tâm cần tiếp tục tăng cường đào tạo, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ. Tuy nhiên, để đảm bảo hài hòa và hợp lý giữa việc đào tạo và sử dụng phóng viên ĐPT với yếu tố chuyên sâu, thì cùng với xây dựng đội ngũ phóng viên ĐPT, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cần tiếp tục đào tạo, nâng chất đội ngũ phóng viên chuyên sâu từng loại hình, đảm bảo đội ngũ năng động, sáng tạo, đổi mới nhưng không hời hợt, không “ăn xổi”.

#### *Về cơ sở vật chất*

Theo PGS.TS Nguyễn Thành Lợi, kinh nghiệm của một số tòa soạn nổi tiếng trên thế giới cho thấy, một trong những đặc điểm cơ bản nhất của TSHT là từ “sếp” đến nhân viên đều làm việc trên một mặt phẳng. Trong tòa soạn, các phóng viên “đầu quân” cho các loại hình truyền thông khác nhau như truyền hình, phát thanh, báo in, báo mạng điện tử cùng hợp nhất địa điểm làm việc trong một văn phòng lớn, thay vì mỗi loại hình bố trí riêng rẽ một tầng hay một tòa nhà riêng biệt.

Với cách sắp xếp trên một mặt phẳng như vậy, TSHT buộc phải tích hợp công nghệ và kỹ thuật hiện đại. Tất cả các công nghệ để sản xuất ra một bài báo in, hay báo mạng, hoặc clip truyền hình, audio phát thanh đều được tích hợp trong một văn phòng.



Trung tâm Truyền thông tỉnh được hợp nhất từ 4 cơ quan, đang duy trì 2 trụ sở làm việc. Hơn nữa, trong điều kiện các trụ sở này đều đã đến giai đoạn cần đầu tư lại. Thế nên, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cần sớm triển khai xây dựng lại trụ sở theo mô hình TSHT hiện đại. Trong đó, cần có sự phá vỡ những rào cản giữa báo in, truyền hình, phát thanh và báo mạng điện tử, từ đó tạo ra một hệ thống giao tiếp mở – nơi các nhà báo có thể thu thập, xử lý thông tin ngay tại chỗ, sau đó thể hiện các bản tin qua các phương tiện truyền thông khác nhau.

*Về xây dựng chiến lược, thương hiệu:*

Cùng với việc phải có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu làm việc của mô hình mới thì việc xây dựng chiến lược phát triển, thương hiệu nhằm tạo những giá trị khác biệt là điều mà tập thể lãnh đạo, cán bộ, phóng viên, biên tập viên, nhân viên toàn Trung tâm cần phải có kế hoạch thực hiện. Muốn vậy, cần phải chú trọng đổi mới nội dung, hình thức các chương trình, ấn phẩm để công chúng nhìn nhận, đánh giá đây không chỉ là sản phẩm báo chí cấp tỉnh mà phải có vị thế, uy tín ở cấp quốc gia, quốc tế. Trong chuỗi giá trị khác biệt của tỉnh Quảng Ninh, Trung tâm truyền thông Quảng Ninh cũng cần nỗ lực tạo ra những giá trị khác biệt của truyền thông Quảng Ninh trong hệ thống báo chí cấp tỉnh. Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cần tăng cường hơn nữa những chương trình ở tầm quốc gia, quốc tế như thời gian qua đã làm. Cùng với đó, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cần tiếp tục mở rộng các chương trình hợp tác quốc tế, cử phóng viên tham dự thực hiện phản ánh các sự kiện tầm khu vực, quốc tế như đã từng làm trong thời gian qua.

*Về tài chính:*

Sự sụt giảm lượng phát hành báo in, sự cạnh tranh khốc liệt trong thị trường quảng cáo, nhất là đối với truyền hình đòi hỏi Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh cần có chiến lược cụ thể để tăng cường năng lực tài chính. Muốn vậy yếu tố then chốt vẫn là phải nâng cao chất lượng các chương trình, sản phẩm báo chí.

### *3.2.2. Đối với lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh*

Tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc thực hiện mô hình tổ chức TSHT của Trung tâm Truyền thông tỉnh.

Theo kết quả phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm được thực hiện trong quá trình nghiên cứu đề tài, để có thêm cơ sở lý luận, cơ sở khoa học và thực tiễn trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo đối với cơ quan báo chí mới, vận hành theo mô hình TSHT, xu hướng TTHT thì Tỉnh ủy Quảng Ninh với vai trò là cơ quan chủ quản cần tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo khoa học để các nhà nghiên cứu về các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực báo chí, truyền thông, tổ chức... thảo luận sâu hơn về mô hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh, từ đó sẽ tìm ra những giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả hơn đối với mô hình này.

Cùng với đó, cần định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh. Trên cơ sở đó, sẽ có những giải pháp để phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo đối với mô hình tổ chức và hoạt động của cơ quan báo chí ĐPT, vận hành theo mô hình TSHT và xu hướng TTHT của tỉnh.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh cũng cần chỉ đạo để sớm triển khai và hoàn thành đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của Trung tâm truyền thông tỉnh.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy cũng cần hành các cơ chế cụ thể về tài chính, tự chủ tài chính, đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công, nhất là đối với các sản phẩm báo chí và có tính chất báo chí của Trung tâm Truyền thông tỉnh để tạo thêm các nguồn lực về tài chính cho Trung tâm hoạt động và đầu tư phát triển.

### *3.2.3. Đối với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin – Truyền thông*

Tăng cường hướng dẫn hoạt động báo chí, nhất là trong lĩnh vực PTTH, báo điện tử; xây dựng bộ đơn giá mới PTTH hình phù hợp với sự thay đổi về mô hình, tác nghiệp báo chí mới làm cơ sở cấp địa phương xây dựng cơ chế đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công.

Tham mưu cấp thẩm quyền để thống nhất về cơ quan chủ quản, mô hình tổ chức và hoạt động, chức năng nhiệm vụ, tên gọi của cơ quan báo chí đối với những địa phương hợp nhất các cơ quan báo chí trực thuộc.

Đến nay, có hai địa phương hợp nhất các cơ quan báo chí tỉnh, trong đó với tỉnh Quảng Ninh thì Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra quyết định thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh (trực thuộc Tỉnh ủy) sau khi xin ý kiến và được sự đồng ý của Ban Bí thư Trung ương. Với tỉnh Bình Phước, trên cơ sở đề xuất của tỉnh, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định thành lập cơ quan Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước (đơn vị trực thuộc UBND tỉnh Bình Phước). Hiện nay, một số tỉnh, thành phố đang xây dựng đề án hợp nhất các cơ quan báo chí trực thuộc vào làm một. Vì thế, rất cần có sự thống nhất về tên gọi, cơ quan chủ quản, mô hình tổ chức và hoạt động, chức năng nhiệm vụ, phương thức vận hành, sản phẩm truyền thông..

Về tên gọi, theo PGS.TS. Đinh Văn Hường (Đại học Quốc gia Hà Nội) cho rằng, nên gọi tên cơ quan báo chí của tỉnh được hợp nhất là: Trung tâm báo chí và truyền thông + tên tỉnh (VD: Trung tâm Báo chí và Truyền thông tỉnh Quảng Ninh, Trung tâm Báo chí và Truyền thông tỉnh Bình Phước...).

Về thành phần các cơ quan báo chí hợp thành Trung tâm báo chí và truyền thông cấp tỉnh, tác giả luận văn thống nhất với quan điểm của PGS.TS. Vũ Văn Hà (Tạp chí Cộng sản) và PGS.TS. Đinh Văn Hường (Đại học Quốc gia Hà Nội) là chỉ nên hợp nhất từ Báo đảng của tỉnh và Đài PTTH tỉnh, vì các cơ quan báo chí này đều có chung chức năng, nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích, phương thức sáng tạo tác phẩm và chuyên tải thông tin. Đối với các báo, tạp chí thuộc Hội VHNT tỉnh thì nên giữ nguyên cơ quan chủ quản và chuyển thành tạp chí theo đúng Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025. Hơn nữa, các cơ quan báo chí này thực hiện tác phẩm báo chí theo phương thức sáng tác (có thể hư cấu), khác với phương thức sáng tạo tác phẩm báo chí (tuyệt đối đảm bảo sự thật khách quan) như của Báo Đảng và Đài PTTH tỉnh. Cổng thông tin điện tử của tỉnh tuy có đăng tải các thông tin có tính chất báo chí nhưng về chức năng, nhiệm vụ thì không giống với các cơ quan báo chí, không được điều chỉnh bởi pháp luật về báo chí (Luật báo

chí 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành) nên cũng không nên hợp nhất vào Trung tâm Truyền thông và Báo chí cấp tỉnh.

Bộ Thông tin và Truyền thông cần phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để tham mưu với Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về định mức sử dụng phương tiện phục vụ hoạt động tác nghiệp đối với hoạt động báo chí đặc thù, nhất là hoạt động PTTH để giúp các cơ quan báo chí, truyền thông trong đó có Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

### **Tiểu kết chương 3**

Trong chương 3, tác giả đã nghiên cứu và đưa ra những đánh giá bước đầu về hoạt động của Trung tâm Truyền thông tỉnh trên các bình diện: tổ chức bộ máy, sản phẩm truyền thông, về tài chính và cơ sở vật chất. Ở mỗi bình diện này, tác giả đều chỉ rõ những khó khăn, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân hạn chế của việc vận hành mô hình tòa soạn báo chí mới ở cấp tỉnh theo xu hướng TTHT trên cơ sở hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của địa phương.

Từ việc phân tích, nhận định ban đầu về xu hướng tất yếu là các cơ quan báo chí phải dần thích ứng, vận hành theo mô hình TSHT để đáp ứng được nhu cầu của công chúng, đáp ứng yêu cầu quy luật khách quan trong sự vận động của truyền thông, tác giả luận văn đã đề xuất, kiến nghị những giải pháp cụ thể trên các bình diện. Các bình diện đó là mô hình tổ chức, nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị, tài chính, xây dựng thương hiệu nhằm góp phần xây dựng và vận hành hiệu quả mô hình tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí ở địa phương sau khi hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí thành cơ quan báo chí vận hành theo xu hướng TTHT.

## KẾT LUẬN

Từ việc ra đời truyền thông đa phương tiện, tòa soạn hội tụ, đến sự xuất hiện của báo chí mobile, báo chí đa nền tảng... đã và đang tạo ra xu hướng phát triển mới của báo chí hiện đại. Đặc biệt, công nghệ số và mạng internet đã khiến “môi trường sinh thái” của các phương tiện truyền thông truyền thống (báo in, phát thanh, truyền hình) thay đổi mạnh mẽ và TTHT đang trở thành xu thế phát triển tất yếu trong môi trường truyền thông hiện đại. Thực tiễn cho thấy, TTHT là một hiện tượng mang tính toàn cầu, là điểm đến của các cơ quan báo chí. Tiến trình này đến sớm hay muộn sẽ phụ thuộc vào từng địa phương, khu vực. Với sự ra đời các phương tiện truyền thông mới đã và đang tác động trực tiếp đến các phương tiện truyền thông truyền thống của Việt Nam, đồng thời tạo ra những thách thức mới trong việc tác nghiệp của nhà báo đương đại. Sự tác động đó, đặt ra cho báo chí Việt Nam phải liên tục thay đổi thì mới có thể sản xuất ra các sản phẩm TTHT phù hợp với nhu cầu của công chúng hiện đại. Đặc biệt, trong bối cảnh thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí quốc gia đến năm 2025, các cơ quan báo chí địa phương phải thay đổi theo chiều hướng nào để phù hợp với xu thế phát triển tất yếu này, đây là bài toán rất cần có lời giải.

Đối với Quảng Ninh, thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thí điểm hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí cấp tỉnh để vận hành hoạt động cơ quan TTĐPT, Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã được thành lập và chính thức được vận hành theo xu hướng TTHT. Kết quả hoạt động trong một năm qua cho thấy định hướng của Trung ương, của tỉnh về việc hợp nhất, vận hành cơ quan báo chí theo xu hướng TTHT, TTĐPT là phù hợp với xu thế phát triển của báo chí thế giới, của vận động xã hội và nhu cầu tiếp nhận thông tin của công chúng, cũng như yêu cầu về công tác tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Ngay sau khi hợp nhất, Trung tâm đã nhanh chóng xây dựng mô hình tổ chức, sắp xếp bộ máy phù hợp theo mô hình TSHT, TTĐPT - mô hình tổ chức tòa soạn cơ quan báo chí hiện đại theo xu thế hiện nay của báo chí quốc tế.

Để đảm bảo chất lượng nội dung các sản phẩm báo chí và tạo đột phá về thông tin trên các kênh sóng, các ấn phẩm và hạ tầng hiện có, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đã tiến hành nhiều hoạt động, triển khai các dự án nhằm nâng cao chất lượng nội dung chương trình, vừa đáp ứng nhu cầu thông tin của công chúng, vừa đảm bảo thực hiện tốt nhất nhiệm vụ chính trị của cơ quan báo chí của tỉnh, vừa khẳng định vị thế của Trung tâm trong các mối quan hệ hợp tác với các đối tác truyền thông uy tín trong và ngoài nước. Thông tin trên các ấn phẩm, kênh sóng, hạ tầng của Trung tâm đảm bảo sự thống nhất về nội dung, định hướng, nhanh, chính xác.

Tất nhiên, một mô hình mới ra đời bao giờ cũng không tránh khỏi những hạn chế, khó khăn ban đầu. Khảo sát, nghiên cứu trường hợp Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh – một mô hình mới trong tổ chức và hoạt động của tòa soạn báo chí trong bối cảnh TTHT là cần thiết để có thể nhân rộng theo xu thế truyền thông thời kỳ cách mạng công nghệ 4.0./.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh, *Nghị quyết số 10-NQ/TU về một số giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng trong tình hình mới*, ngày 18/12/2017.
2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh, *Đề án thành lập Cơ quan Truyền thông đa phương tiện tỉnh Quảng Ninh*, ngày 27/11/2018.
3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh, *Quyết định số 1263-QĐ/TU phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh*, ngày 10/12/2018.
4. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh, *Quyết định số 1267-QĐ/TU thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh*, ngày 18/12/2018.
5. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh, *Quy định số 05-QĐi/TU về tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn trực thuộc Trung tâm Truyền thông tỉnh*, ngày 29/01/2019.
6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (2018), *Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 55 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh 30-10 (1963-2018)*.
7. Ban Tuyên giáo Trung ương (2007), *Tăng cường lãnh đạo, quản lý tạo điều kiện để báo chí nước ta phát triển mạnh mẽ, vững chắc trong thời gian tới*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
8. Hoàng Đình Cúc và Nguyễn Đức Dũng (2007), *Những vấn đề của báo chí hiện đại*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
9. Trần Bá Dung, *Xây dựng tòa soạn hội tụ và những việc cần làm*, Trang thông tin điện tử của Hội Nhà báo tỉnh Hà Tĩnh, <http://hoinhabaohatinh.org.vn/index.php/chi-tiet-tin-tuc/xay-dung-toa-soan-hoi-tu-va-nhung-viec-can-lam>, ngày 27/4.
10. Nguyễn Văn Dũng chủ biên – Đỗ Thị Thu Hằng (2006), *Truyền thông - Lý thuyết và kỹ năng cơ bản*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
11. Nguyễn Văn Dũng (2013), *Cơ sở lý luận báo chí*, NXB Lao động, Hà Nội.
12. Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP HCM (2011), *Tòa soạn Báo đa phương tiện*, Kỷ yếu Hội thảo.
13. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX (2001), X (2006), XI (2011), XII (2016)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
14. Nguyễn Thị Trường Giang, *Xu hướng phát triển của Báo mạng điện tử Việt Nam*, <http://songtre.vn>, (4/8/2010).
15. Nguyễn Thị Trường Giang (2011), *Báo mạng điện tử - những vấn đề cơ bản*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
16. Nguyễn Thị Trường Giang (2013), *Xu thế báo chí đa phương tiện thời truyền thông hội tụ, Kỷ yếu hội thảo khoa học: Sự vận động, phát triển của báo chí Việt Nam trong xu thế hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện*.

17. Nguyễn Thị Trường Giang (2017), *Báo chí và truyền thông đa phương tiện*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
18. Tống Khắc Hải, Đặng Cảnh Khanh (2002), *Địa chí Quảng Ninh 1,2,3*, Nxb Thế Giới, Hà Nội.
19. Đinh Thị Thúy Hằng (2008), *Báo chí thế giới - Xu hướng phát triển*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
20. Lê Thị Minh Hằng (2017), *Quá trình chuyển đổi của Báo Tuổi trẻ TP Hồ Chí Minh theo hướng hội tụ truyền thông*, Luận văn thạc sỹ báo chí và truyền thông, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
21. Đinh Thị Thúy Hằng (2008), *Báo chí thế giới và xu hướng phát triển*, Nxb Thông tấn, Hà Nội.
22. Nguyễn Quang Hòa (2006), *Tổ chức hoạt động cơ quan báo chí thực tiễn và xu hướng phát triển*, NXB Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
23. Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2015), *80 năm báo chí cách mạng Việt Nam - những bài học lịch sử và định hướng phát triển*.
24. Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2013), *Kỷ yếu Hội thảo Sự vận động, phát triển của Báo chí, truyền thông trong thời kỳ hội tụ truyền thông, tích hợp phương tiện*.
25. Hội Nhà báo Việt Nam (2014), *Kỷ yếu Hội thảo Tổ chức tòa soạn trong cơ quan truyền thông đa phương tiện*.
26. Đặng Thị Thu Hương (2016), *Văn hóa truyền thông đại chúng ở Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường và toàn cầu hóa*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
27. Bùi Thị Bích Hường (2018), *Sản xuất chương trình truyền hình chuyên đề trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện*, Luận văn thạc sỹ báo chí và truyền thông, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
28. Đinh Văn Hường (2013), *Tổ chức và hoạt động của tòa soạn*, Nxb Đại học quốc gia, Hà Nội.
29. Đinh Văn Hường (2010), *Truyền thông đa phương tiện và vấn đề đào tạo nguồn nhân lực hiện nay*, *Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Tập 7, năm 2010 của Khoa Báo chí, Trường Đại học KHXH&NV Hà Nội.
30. Khoa Báo chí, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (2005), *Báo chí - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, tập 6, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
31. Khoa Báo chí, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn (2010), *Báo chí - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, tập 7, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
32. Nguyễn Trung Kiên (2011), *Xu hướng hội tụ trong lĩnh vực viễn thông*, <http://vft.com.vn>.
33. Nguyễn Xuân Ký (2020), *Đổi mới tư duy, quyết liệt, đột phá trong hành động, đưa Quảng Ninh phát triển mạnh mẽ, bền vững*, Báo Quảng Ninh số đặc biệt Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.



34. Trần Thị Thùy Liên (năm 2013), *Tổ chức hoạt động cơ quan báo chí đa phương tiện tại PTTH Quảng Ninh hiện nay*, Luận văn thạc sỹ Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
35. Nguyễn Thành Lợi (2014), *Tác nghiệp báo chí trong môi trường truyền thông hiện đại*, Nxb Thông tin và truyền thông, Hà Nội.
36. Nguyễn Thành Lợi, *Hội tụ truyền thông nhìn từ góc độ văn hóa truyền thông*, Tạp chí Người làm báo điện tử, <http://nguoilambao.vn/hoi-tu-truyen-thong-nhin-tu-goc-do-van-hoa-truyen-thong-n2435.html>, ngày 10/7/2016.
37. Nguyễn Thành Lợi, *Một số vấn đề đặt ra đối với báo chí trong môi trường hội tụ truyền thông*, Tạp chí Người làm báo, <http://nguoilambao.vn/mot-so-van-de-dat-ra-doi-voi-bao-chi-trong-moi-truong-hoi-tu-truyen-thong-nwf2438.html>, ngày 10/7/2016.
38. Nguyễn Thành Lợi, *Sự vận động và phát triển của báo chí hiện đại trong môi trường hội tụ truyền thông*, Tạp chí Người làm báo điện tử, <http://nguoilambao.vn/su-van-dong-va-phat-trien-cua-bao-chi-hien-dai-trong-moi-truong-hoi-tu-truyen-thong-nwf5624.html>, ngày 1/3/2017.
39. Nguyễn Thành Lợi, *Báo chí in trong môi trường hội tụ truyền thông*, Người làm báo Thanh Hóa, <http://nguoilambaothanhhoa.vn/news/index.php?&strurl=1357>, ngày 5/7/2017.
40. Đỗ Chí Nghĩa (chủ biên), Đinh Thị Thu Hằng (2014), *Báo chí và mạng xã hội*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
41. Đỗ Chí Nghĩa, *Đào tạo nhà báo đa phương tiện ở Việt Nam hiện nay*, Sóng Trẻ, <http://songtre.com.vn/news/chuyen-nghe-bao/dao-tao-nha-bao-da-phuong-tien-o-viet-nam-hien-nay-44-7095.html>, ngày 17/4/2014.
42. Lê Thị Nhã (2010), *Lao động nhà báo – Lý thuyết và kỹ năng cơ bản*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
43. Nguyễn Trí Nhiệm, Nguyễn Thị Trường Giang (2014), *Báo mạng điện tử - Đặc trưng và phương pháp sáng tạo*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
44. Nxb Thông tin và Truyền thông (2017) *Luật báo chí và các văn bản hướng dẫn thi hành*, Hà Nội.
45. Lưu Đình Phúc (2016), *Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo chí trong giai đoạn hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
46. Dương Xuân Sơn (2009), *Giáo trình Lý luận báo chí truyền thông*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
47. Nguyễn Minh Sơn (2010), Xu hướng hội tụ truyền thông trong kỷ nguyên mới, *Tạp san Báo chí - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Khoa Báo chí, Trường Đại học KHXH&NV Hà Nội.
48. Tạ Ngọc Tấn (2001), *Truyền thông đại chúng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
49. Tạ Ngọc Tấn (chủ biên), Trịnh Đình Thắng, Đinh Thế Huynh, Lê Mạnh Bình (1999), *Cơ sở lý luận báo chí*, Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội.

50. Tạp chí Người làm Báo (2014), *Kỷ yếu Hội thảo Người làm Báo trong kỷ nguyên số*.
51. Vũ Tiến Thành (2014), *Tập giáo trình bài giảng Biên tập văn bản báo chí của Khoa Thiết kế và sáng tạo đa phương tiện, Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông, Hà Nội*.
52. Vũ Văn Tiên (2019), *Quy trình tổ chức, thực hiện các tuyến bài điều tra ở tòa soạn báo Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ báo chí học, Học viện Báo chí và Truyền thông.
53. Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ truyền hình – Đài Truyền hình Việt Nam, *Tòa soạn tích hợp, hãy làm khi chưa quá muộn*, <http://daotao.vtv.vn/toa-soan-tich-hop-hay-lam-khi-chua-qua-muon>.
54. Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 362/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025*, ngày 03/4/2019.
55. Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý thông tin và truyền thông (2013), *Một số nội dung cơ bản về nghiệp vụ báo chí, xuất bản*, Nxb Thông tin và Truyền thông, Hà Nội.
56. Văn phòng Trung ương Đảng, *Công văn số 8309-CV/VPTW V/v thành lập Trung tâm Truyền thông trực thuộc Tỉnh ủy Quảng Ninh*, ngày 30/11/2018.
57. Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam, *Từ điển tiếng Việt trực tuyến*, <http://bachkhoatoanthu.vass.gov.vn/Pages/trangchu.aspx>.
58. Nguyễn Tiên Vụ (2017), *Xu thế phát triển của báo chí địa phương Việt Nam trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện*, Luận án tiến sĩ báo chí học, Học viện Báo chí và Truyền thông.
59. Nguyễn Đức Vũ (2018), *Hội tụ truyền thông tại TTXVN*, Nội san thông tấn, số tháng 3.
60. Camaron D. (2007), *Mobil media and journalism curriculum*, Paper presened at the Mobil media 2007 Confence, Sydney.
61. Ithiel de Sola Pool (1983), *Tự do công nghệ*.
62. Janet Kolodzy (2006), *Báo chí hội tụ, viết và đưa tin thông qua phương tiện truyền thông mới* (Convergence, writing and reporting across the new media), OnlinePublication.
63. Oxford Advanced Learner's Dictionary, 8th edition, Oxford Advanced Learner's Dictionary.
64. Oxford Dictionary, <https://www.oxforddictionary>.

**Phụ lục 1**  
**THỰC TRẠNG CÁC CƠ QUAN BÁO CHÍ TỈNH QUẢNG NINH**  
**TRƯỚC KHI THÀNH LẬP TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG TỈNH**

---

**Bảng 1: Báo Quảng Ninh**

*Nguồn: Báo Quảng Ninh*

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM								
			2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017		
1	Ấn phẩm báo hàng ngày	Kỳ hạn xuất bản	kỳ/tuần	7	7	7	7	7	6	6	
		Số lượng tác phẩm bình quân trên số báo	tác phẩm	72	72	72	72	72	72	72	
		Tỷ lệ % của từng chủ đề trong một số báo	Thời sự, chính trị	%	30	30	30	30	30	25	25
			Kinh tế, xã hội	%	30	30	30	30	30	35	35
			An ninh, quốc phòng	%	20	20	20	20	20	20	20
			Giải trí, thể thao	%	13	13	13	13	13	13	13
			Khác (quảng cáo)	%	7	7	7	7	7	7	7
		Tỷ lệ % thể loại trong một số báo	Tinh/ảnh	%	52	72	72	72	72	72	72

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM								
			2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017		
	Bài	%	20	25	25	25	25	23	23		
	Tỷ lệ % tác phẩm do Báo Quảng Ninh thực hiện	%	90	90	90	90	90	90	90		
	Tỷ lệ % tác phẩm do cộng tác viên thực hiện	%	10	10	10	10	10	10	10		
2	Ấn phẩm báo cuối tuần	Kỳ hạn xuất bản	kỳ/tuần	1	1	1	1	1	1	1	
		Số lượng tác phẩm bình quân trên số báo	tác phẩm	72	72	72	72	72	72	72	
		Tỷ lệ % của từng chủ đề trong một số báo	Thời sự, chính trị	%	10	10	10	10	10	15	15
			Kinh tế, xã hội	%	40	40	40	40	40	20	20
			An ninh, quốc phòng	%	7	7	7	7	7	10	10
			Giải trí, thể thao	%	40	40	40	40	40	50	50
			Khác (quảng cáo)	%	3	3	3	3	3	5	5
		Tỷ lệ % thể loại trong một số báo	Tin/ảnh	%	20	25	25	25	25	72	72
			Bài	%	52	72	72	72	72	23	23

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM						
			2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
	Tỷ lệ % tác phẩm do Báo Quảng Ninh thực hiện	%	90	90	90	90	90	80	80
	Tỷ lệ % tác phẩm do cộng tác viên thực hiện	%	10	10	10	10	10	20	20
	Số lượng tác phẩm cập nhật trong ngày	tác phẩm	112	112	112	112	112	120	120
	Tỷ lệ % của từng chủ đề trong một số báo	Thời sự, chính trị	30	30	30	30	30	34	34
		Kinh tế, xã hội	30	30	30	30	30	20	20
		An ninh, quốc phòng	20	20	20	20	20	25	25
		Giải trí, thể thao	18	18	18	18	18	20	20
		Khác (quảng cáo)	2	2	2	2	2	1	1
		Tỷ lệ % thể loại trong một số báo	Tinh/ảnh	60	60	60	60	60	80
	Bài		25	25	25	25	25	20	20
	Tỷ lệ % tác phẩm đề cập đến địa phương	%	70	70	70	70	70	50	50
3	Ấn phẩm báo điện tử	Số chuyên trang, chuyên mục trong năm						20	20

TT	CHỈ TIÊU		ĐVT	NĂM						
				2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
	Số lượng video clip bình quân 1 tháng								30	30
4	Phát hành (tờ)	Tổng số lượng phát hành trong năm	số lượng	2.021.954	1.890.774	2.233.761	2.276.975	2.190.934	2.007.000	1.700.000
		Báo hàng ngày	số lượng	305.520	276.401	319.382	320.095	331.368	323.000	272.000
		Báo cuối tuần	số lượng	34.393	19.783	31.944	21.394	36.983	29.000	26.000
		Báo đặc biệt	số lượng	2.361.867	2.186.958	2.585.087	2.618.464	2.559.285	2.359.000	1.998.000
	Tổng số lượng phát hành qua doanh nghiệp bưu điện		số lượng	2.361.867	2.184.358	2.577.202	2.613.844	2.551.335	2.312.000	1.938.000
	Tổng số lượng phát hành qua kênh bán lẻ		số lượng	7.465	2.600	7.885	4.620	7.950	47.000	60.000
	Tỷ trọng lượng phát hành qua kênh bán lẻ (%)		%	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	2,00	3,00
		Tốc độ tăng doanh thu phát hành (%)	%		(7,41)	18,20	1,29	2,26	(12,50)	(15,00)
5	Cơ sở	Trụ sở làm việc	Diện tích đất	m2	1.200	1.200				

TT	CHỈ TIÊU			ĐVT	NĂM						
					2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
	vật chất						1.200	1.200	1.200	1.200	1.200
6	Cơ sở vật chất		Diện tích nhà làm việc	m2						1.980	1.980
		Trang thiết bị làm việc	Máy tính	chiếc	104	103	109	129	83	85	60
			Máy ảnh	chiếc	25	43	36	46	45	50	45
			Máy quét	chiếc	4	2	3	3	3	4	5
			Máy ghi âm	chiếc	12	12	12	12	10	10	10
			Camera	chiếc	3	3	3	3	1	2	2
7	Cơ cấu tổ chức và nguồn nhân lực	Số phòng/tương đương phòng			10	10	10	9	8	8	8
		Tổng số cán bộ, viên chức, nhân viên		người	76	87	86	88	87	86	85
		Cơ cấu theo trình độ chuyên môn	Trên đại học	người	1	1	1	1	1	4	3
			Đại học	người	68	79	79	77	79	76	76
			Cao đẳng	người							
Trung cấp (nghề)	người	7	7	7	7	7	6	6			

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM									
			2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017			
	Cơ cấu theo nhiệm vụ	Lãnh đạo	người	4	4	4	4	4	4	4		
		Phóng viên	người	38	46	45	42	37	40	40		
		Biên tập viên	người	8	9	9	9	18	27	27		
		Khác	người	26	28	28	28	28	15	14		
	Cơ cấu theo trình độ lý luận chính trị	Cao cấp Lý luận chính trị	người	9	11	11	15	15	11	10		
		Trung cấp lý luận chính trị	người	36	41	42	38	38	13	17		
		Sở cấp lý luận chính trị	người	30	32	32	32	33	61	57		
		Cử nhân	người	1	1	1	1	1	1	1		
	Số lượng đảng viên											
	8	Kinh phí hoạt động	Tổng kinh phí hoạt động và đầu tư	Kinh phí cấp hàng năm	triệu	21.458	26.548	26.770	27.930	24.839	23.908	24.973
				Doanh thu quảng cáo, tài trợ	triệu	7.739	7.278	7.464	8.346	8.480	9.145	9.079
				Doanh thu xuất bản	triệu	4.982	4.446	5.655	5.913	6.990	7.188	6.223
				Thu khác	triệu	1.030	1.353					



TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM							
			2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	
					1.343	1.215	1.177	1.201	709	
	Kinh phí đầu tư các dự án	triệu	2.900		761					
	Tổng	triệu	38.109	39.625	41.993	43.404	41.486	41.442	40.984	
Tăng trưởng, tỷ trọng	Tỷ trọng doanh thu quảng cáo, tài trợ, xuất bản/tổng kinh phí hoạt động	%	0,36	0,33	0,34	0,36	0,40	42,30	39,06	
	Tỷ trọng kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh	%	0,56	0,67	0,64	0,64	0,60	57,70	60,94	
	Tốc độ tăng trưởng doanh thu quảng cáo, tài trợ, xuất bản	%		(4,90)	10,59	7,00	7,58	4,46	(0,30)	

**\* Đến tháng 5/ 2018, tổng số cán bộ, viên chức và lao động của Báo Quảng Ninh là 81 người, giảm 04 người so với năm 2017**

**Bảng 2: Báo Hạ Long**

*Nguồn: Báo Hạ Long*

STT	Chỉ tiêu	Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	
1	Ấn phẩm báo ngày	Kỳ hạn xuất bản (kỳ/tuần)	2 tuần/kỳ	2 tuần/kỳ	2 tuần/kỳ	2 tuần/kỳ	2 tuần/kỳ	2 tuần/kỳ	2 tuần/kỳ	2 tuần/kỳ
		Số tác phẩm bình quân/1 số	4.400	1.554	1.010	1.250	1.250			
		Tỷ lệ % chủ đề/số	Thời sự, Chính trị	10	10	10	15	10	10-20%	10-20%
			Kinh tế, Xã hội	70	80	70	70	70		
			An ninh - Quốc phòng	10	8	10	10	10		
			Thể thao, Giải trí	5	2	5	0	5		
			Khác	5	0	5	5	5	≤ 80%	≤ 80%
		Tỷ lệ % thể loại/số	Tin	10	10	10	10	10		
			Bài	15	15	15	10	15		
			Phóng sự	15	15	15	20	20		
			Khác	60	60	60	60	55		
		Tỷ lệ % tác phẩm do cơ quan báo thực hiện	20	20	25	30	30	10-20%	10-20%	
		Tỷ lệ % tác phẩm do cộng tác viên thực hiện	80	80	75	70	70	80-90%	80-90%	
		Số chuyên trang, chuyên mục trong năm	4	4	4	6	8	>10	>10	
2	Nguồn nhân	Tổ chức bộ	Phòng	2	2	2	2	2	2	

STT	Chỉ tiêu	Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	
	lực	máy (số lượng phòng, ban)								
		Tổng số	Người	7	7	8	8	8	4	3
		Trên đại học	Người				1	1	2	2
		Đại học	Người	5	5	6	6	6	2	1
		Cao đẳng	Người							
		Trung cấp	Người	2	2	2	1	1		
		Được cấp thẻ nhà báo	Người	4	4	3	3	3	2	2
		Phóng viên	Người	1	1	1	1	2		
		Biên tập viên	Người	4	4	3	3	3	1	
		Cao cấp LL chính trị	Người	3	3	2	2	4		
		Cử nhân	Người							
		Trung cấp	Người	1	1	1	1	1		
		Đảng viên	Người	5	5	6	6	6	3	3
3	Kinh Phí	Kinh phí hoạt động và đầu tư (triệu đồng)	Kinh phí cấp hàng năm	300	310	581	690	900	700	700
			Doanh thu quảng cáo, tài trợ	0	0	0	0	0	103	110

STT	Chỉ tiêu	Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
			Doanh thu xuất bản	11,808	4,806	2,755	3,328	4,182	
			Kinh phí đầu tư các dự án	0	0	0	0	0	
			Tổng	311,808	314,806	582,755	693,328	904,182	803 810
		Tăng trưởng, tỷ trọng	Tỷ trọng doanh thu quảng cáo, tài trợ, xuất bản	3.9%	1.5%	0.47%	0.48%	0.46%	
			Tỷ trọng kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh	96.1%	98.5%	99.53%	99.52%	99.54%	
			Tốc độ tăng trưởng doanh thu quảng cáo, tài trợ, xuất bản		-59.29%	-42.67%	20.79%	25.66%	

\* Đến tháng 5/2018, số cán bộ trực tiếp làm nghiệp vụ của Báo Hạ Long là 3 người.

**Bảng 3: Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Quảng Ninh**

*Nguồn: Đài PT – TH tỉnh Quảng Ninh*

TT	Chỉ tiêu	Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	
1	Kênh	Tổng số kênh phát thanh	2	2	2	2	2	2	2	
2	Nội dung chương trình Phát thanh	Tổng số tác phẩm phát thanh phát sóng	~30	~30	~30	>30	>30	~30 (QNR1: 7920; QNR2: 2920)	>31 (QNR1: 8500; QNR2: 2920)	
		Tỷ lệ % theo chủ đề phát sóng	Thời sự, Chính trị	25	25	25	25	25	QNR1:20; QNR2:20	QNR1:20; QNR2:20
			Kinh tế, Xã hội	35	35	35	35	35	QNR1: 5; QNR2: 5	QNR1: 5; QNR2: 5
			An ninh quốc phòng	3	3	3	3	3	QNR1: 5; QNR2: 5	QNR1: 5; QNR2: 5
			Thể thao	5	5	5	5	5	QNR1: 11,7; QNR2: 17.87	QNR1: 11,7; QNR2: 17.87
			Văn nghệ	32	32	32	32	32	QNR1: 38.3; QNR2: 52.13	QNR1: 38.3; QNR2: 52.13
			Khác						QNR1: 20	QNR1: 20
		Tỷ lệ % theo thể loại	Tin	50	50	50	50	50	55	55
			Phóng sự	30	30	30	30	30	25	25
			Trao đổi	15	15	15	15	15	10	10
			Khác	5	5	5	5	5	10	10
	Tổng số chuyên đề	>25	>25	>30	>30	>35	QNR1: 45; QNR2: 8	QNR1: 45; QNR2: 8		
3	Thời lượng	Thời lượng	Giờ/ngày	>16	>18	>20	>22	>24	QNR1: 14 giờ; QNR1: 14	

TT	Chỉ tiêu	Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	
	Phát thanh	chương trình tự sản xuất						QNR2: 14 giờ	giờ; QNR2: 14 giờ	
		Thời lượng chương trình tiếp sóng	Giờ/ngày	1.5	1.5	1.5	1.5	~3	QNR1: 6 giờ	QNR1: 6 giờ
		Tổng thời lượng phát sóng	Giờ/ngày	38	38	38	44	44	QNR1: 18 giờ; QNR2: 18 giờ	QNR1: 18 giờ; QNR2: 18 giờ
4	Hạ tầng kỹ thuật phát thanh	Tổng số phòng thu	Phòng	2	2	2	2	2	5	5
		Công nghệ truyền dẫn	cáp quang, băng từ	số hóa-mạng nội bộ	số hóa-mạng nội bộ	số hóa-mạng nội bộ	số hóa-mạng nội bộ	số hóa-mạng nội bộ	Cáp quang	Cáp quang
		Công nghệ phát sóng	Tương tự, vệ tinh, cáp, Internet	tương tự	tương tự	tương tự	tương tự	tương tự	Tương tự, Vệ tinh, Internet	Tương tự, Vệ tinh, Internet
		Tổng số máy phát	Máy	1	1	1	1	1	2	2
		Công suất phát sóng	W	10KW	10KW	10KW	10KW	10KW	QNR1: 10KW; QNR2: 5KW; QNR1: 300W	QNR1: 10KW; QNR2: 5KW; QNR1: 300W
		Tỷ lệ phủ sóng theo diện tích địa phương	%	98	98	98	98	100	QNR1: 100%; QNR2: 60%	QNR1: 100%; QNR2: 60%
		Tỷ lệ phủ sóng theo số hộ dân	%	95	95	95	95	100	QNR1: 100%; QNR2: 60%	QNR1: 100%;

TT	Chỉ tiêu	Năm	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	
		tại địa phương							QNR2: 60%	
5	Nội dung Truyền hình	Tổng số tác phẩm phát thanh truyền hình								
		Tỷ lệ % theo chủ đề phát sóng kênh QTV1	Thời sự, Chính trị	30	30	30	30	32	45	50
			Kinh tế, Xã hội	30	30	28	29	30	20	22
			An ninh quốc phòng	10	10	10	10	10	5	5
			Thể thao	5	5	5	5	5	2	2
			Văn nghệ	20	20	20	20	20	15	18
			Khác	5	5	7	6	3	13	3
		Tỷ lệ % theo thể loại kênh QTV 1	Tin	75	75	75	75	80	20	25
			Phóng sự	8	8	10	10	10	40	45
			Trao đổi	5	5	5	5	7	30	25
			Khác	12	12	10	10	3	10	5
		Tỷ lệ % theo chủ đề phát sóng kênh QTV3	Thời sự, Chính trị	7	7	6.8	7	7	20	25
			Kinh tế, Xã hội	28	28	28.2	28	28	10	15
			An ninh quốc phòng	5	5	5	5	5	2	2
			Thể thao	20	20	20	20	20	7	10
			Văn nghệ	40	40	40	40	40	35	40
			Khác	15	17	15	15	17	26	8
		Tỷ lệ % theo thể loại kênh QTV 3	Tin	15	17	15	15	17	15	20
			Phóng sự	25	30	25	25	30	35	40
			Trao đổi	25	20	25	25	20	30	25

TT	Chỉ tiêu	Năm		2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
			Khác			35	35	33	20	15
6	Hạ tầng kỹ thuật Truyền hình	Tổng số Camera	Máy	33	46	46	50	54	25	25
		Tổng số bàn dựng	Bàn	50	65	65	68	70	3	3
		Công nghệ dựng hình	Phi tuyến, tuyến tính	phi tuyến	phi tuyến	phi tuyến	phi tuyến	phi tuyến	phi tuyến	phi tuyến
		Xe truyền hình	Xe						1	2
		Công nghệ truyền dẫn phát sóng	Tương tự, số, cáp...	tương tự, cáp, vệ tinh	tương tự, cáp, vệ tinh	tương tự, cáp, vệ tinh	tương tự, cáp, vệ tinh	tương tự, cáp, vệ tinh, kts	Công nghệ số, Trên hạ tầng kỹ thuật số mặt đất DVB-T2 của VTV và RTB, Vệ tinh VTC và K+, Cáp, Internet, Tương tự	Công nghệ số, Trên hạ tầng kỹ thuật số mặt đất DVB-T2 của VTV và RTB, vệ tinh VTC và K+, Cáp, Internet, tương tự đến 15/8/2017
		Tỷ lệ phủ sóng truyền hình địa phương theo diện tích toàn tỉnh	%	98	98	98	98	98	100	100
		Tỷ lệ hộ có thiết bị xem truyền hình	%	98	98	98	98	98		



TT	Chỉ tiêu	Năm		2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
		Số kênh truyền hình	Kênh							
7	Thời lượng truyền hình	Số kênh truyền hình	Kênh	2	2	2	2	2	2	2
		Thời lượng chương trình tự sản xuất QTV1	Giờ/ngày	10	10	10	10	10	12	14
		Tổng thời lượng phát sóng QTV1	Giờ/ngày	24	24	24	24	24	24	24
		Thời lượng chương trình tự sản xuất QTV3	Giờ/ngày	6.66	9.6	10	11	12	6	9
		Thời lượng chương trình phối hợp QTV3	Giờ/ngày	5.94	7.44	8	8.5	8.77		
		Tổng thời lượng phát sóng QTV3	Giờ/ngày	24	24	24	24	24	24	24
8	Tài chính	Kinh phí hoạt động thường xuyên	Triệu đồng	35.977	45.935	38.179	29.579	27.032	29.202	27.704
		Doanh thu từ quảng cáo	Triệu đồng	38.215	35.963	50.859	48.794	45.616	45303	52128
		Doanh thu tài trợ	Triệu đồng	238					0	0
		Doanh thu khác	Triệu đồng	2.000					9.731	9216
		Kinh phí đầu tư	Triệu đồng						402	25168

TT	Chỉ tiêu	Năm		2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
		qua các dự án								
9	Nguồn nhân lực	Tổ chức bộ máy	Phòng	10	10	10	13	13	13	12
		Tổng số	Người	149	165	189	209	208	216	207
		Phóng viên	Người	25	26	28	40	40	25	26
		Biên tập viên	Người	26	27	37	55	55	56	58
		Cộng tác viên	Người						42	40
		Lao động khác	Người	98	112	124	114	113	135	123

\* Đến tháng 5/2018, tổng số cán bộ, viên chức, người lao động của Đài PT-TH tỉnh là 203 người, giảm 04 người so với 2017.

## **Phụ lục 2**

Nội dung trả lời phỏng vấn của một số nhà quản lý báo chí; cán bộ và phóng viên Trung tâm Truyền thông tỉnh; cộng tác viên và công chúng báo chí

-----

### **Phỏng vấn 1:**

Người trả lời phỏng vấn: Ông Nguyễn Văn A, lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh

Người phỏng vấn: Học viên Đỗ Ngọc Hà

Lớp: Cao học báo chí K21 ĐH KHXH&NV

Thời gian thực hiện phỏng vấn: Tháng 10 năm 2019

Nội dung:

*Câu 1: Đề nghị ông đánh giá những ưu điểm, hạn chế cơ bản và sự cần thiết phải hợp nhất các cơ quan báo chí của tỉnh để thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh?*

+ Về ưu điểm: Các cơ quan báo chí của tỉnh đã cơ bản làm tốt vai trò xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hoá, góp phần tích cực vào tiến trình dân chủ hoá đời sống xã hội, phục vụ đắc lực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền; cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước, những nhân tố tích cực, đề cao tính phản biện, lên án, phê phán những mặt tiêu cực; đảm nhiệm tốt vai trò cầu nối chuyển tải thông tin, góp phần nâng cao dân trí, tăng cường giới thiệu, quảng bá hình ảnh về mảnh đất và con người Quảng Ninh đến với bạn bè trong nước, quốc tế.

Về hạn chế, công tác quản lý, điều hành nhìn chung còn thiếu năng động; tổ chức, bộ máy còn công kênh, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; còn lãng phí nhân lực trong việc cử phóng viên tác nghiệp, đưa tin về các sự kiện của tỉnh. Phương thức thông tin, tuyên truyền đối với một số nội dung còn thiếu tính hấp dẫn, chưa tác động để làm chuyển biến mạnh mẽ tư tưởng, nhận thức và hành động trong nhân dân...

Để phát huy những ưu điểm, khắc phục những hạn chế nêu trên, đón bắt xu hướng TTHT và đáp ứng tốt nhu cầu thông tin của công chúng, cũng như yêu cầu công tác thông tin, truyền thông của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xây dựng Đề án hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí gồm: Báo Quảng Ninh, Đài PTTH tỉnh, Báo Hạ Long, Cổng thông tin điện tử tỉnh để thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh. Mục tiêu của việc hợp nhất nhằm xây dựng Trung tâm Truyền thông tỉnh là cơ quan báo chí có tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ kỹ thuật số và các phương tiện truyền thông mới, hướng tới trở thành cơ quan truyền thông hiện đại, có uy tín, tầm ảnh hưởng rộng, tiềm lực tài chính mạnh, tương xứng với vị trí, vai trò của một tỉnh dịch vụ, công nghiệp, trung tâm du lịch chất lượng cao của khu vực, một trong những cực tăng trưởng kinh tế của miền Bắc.

*Câu 2: Sau 9 tháng thực hiện quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh để thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh, đề nghị ông đánh giá về mô hình cơ quan báo chí mới của tỉnh?*

+ Đến nay, vừa tròn 9 tháng kể từ ngày triển khai thực hiện chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí của tỉnh, mô hình Trung tâm Truyền thông tỉnh đã từng bước đi vào hoạt động ổn định, phát huy hiệu quả hoạt động theo mô hình "Tòa soạn hội tụ" ứng dụng công nghệ thông tin, tích hợp truyền thông đa phương tiện, sản xuất sản phẩm báo chí đa loại hình với tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chất lượng các tác phẩm báo chí, các chương trình phát thanh, truyền hình có sự nâng lên rõ rệt, thông tin đồng bộ, kịp thời, hình ảnh chuyên nghiệp hơn bảo đảm phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh; được nhân dân đồng tình, đánh giá cao.

Đặc biệt, trong thời gian gần đây, Trung tâm Truyền thông tỉnh đã chủ động thông tin, truyền thông kịp thời tới các tầng lớp nhân dân về các thành tựu của tỉnh trong công tác xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị; phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững gắn với đảm bảo vững chắc quốc phòng - an ninh. Tôi ấn tượng và đánh giá cao các chuỗi bài, phóng sự có thông tin sâu sắc, toàn diện, đầy đủ, thời sự, đúng định hướng, nổi bật là các tác phẩm: (1) *"Quảng Ninh: Phát triển từ "nâu" sang "xanh"* của nhóm các tác giả Đặng Nhung - Hồng Nhung; (2) *"Quảng Ninh - khẳng định vị trí đi đầu trong cải cách hành chính"* của nhóm các tác giả Ngọc Linh - Ngọc Huyền - Hà Thanh; (3) *"Đề án 196 - Quảng Ninh khẳng định cách làm riêng biệt"* của nhóm các tác giả Hoàng Quý - Nguyễn Ngọc; (4) *"Mở rộng địa giới hành chính thành phố Hạ Long"* của nhóm các tác giả Lan Hương - Minh Hiền - Đàm Hằng,...

Tập thể ban lãnh đạo, cán bộ, đội ngũ phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên Trung tâm đã thể hiện sự đoàn kết, đồng lòng, thống nhất trong nhận thức và hành động. Những kết quả này đặt nền tảng quan trọng cho sự phát triển của Trung tâm những năm tiếp theo. Tôi ghi nhận và đánh giá cao những kết quả nổi bật mà Trung tâm Truyền thông tỉnh đã đạt được.

*Câu 3: Ông có định hướng, gợi mở gì cho Trung tâm Truyền thông tỉnh thời gian tới?*

+ Thời gian tới, Tôi mong muốn Trung tâm Truyền thông phát huy truyền thống, tiếp tục có nhiều tác phẩm báo chí có chất lượng, phong phú, sâu sắc về nội dung, được phản ánh với thời lượng đúng tầm mức cần thiết; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí hợp tác truyền thông với tỉnh, các cơ quan báo chí có văn phòng đại diện, phóng viên thường trú trên địa bàn góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những quyết sách của tỉnh thực sự đi vào cuộc sống.

Trong bối cảnh truyền thông số và kỷ nguyên của Internet, sự tác động cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, Trung tâm Truyền thông tỉnh cần xác định để khẳng định thương hiệu, phải làm chủ về công nghệ, nội dung, thông tin, chính danh, độ tin tưởng, độc lập và bắt kịp với xu thế báo chí hiện đại. Các tác phẩm báo chí phải thể hiện được tính dẫn dắt thông tin và phải là sản phẩm báo chí thông minh, ứng dụng được công nghệ hiện đại trong quy trình sản xuất. Bên cạnh đó, Trung tâm phải thường xuyên theo dõi, đánh giá mức độ quan tâm của công chúng để có sự điều chỉnh nội dung phù hợp.

Để có được tác phẩm báo chí hay, đáp ứng yêu cầu của khán, thính giả, độc giả và khai thác hiệu quả các phương tiện được trang bị, điều quan trọng nhất chính là đội ngũ cán bộ, công nhân, lao động của Trung tâm, do đó, việc đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của Trung tâm phải được thực hiện căn cơ, bài bản.

Ngoài ra, mỗi cán bộ, phóng viên làm việc trong mô hình mới, môi trường báo chí hiện đại thực sự có những tác phẩm chất lượng, đáp ứng yêu cầu báo chí hội nhập.

Trung tâm Truyền thông tỉnh phải quan tâm công tác xây dựng Đảng bộ thực sự trong sạch, vững mạnh. Mỗi nhà báo, phóng viên, biên tập viên cần tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; có bản lĩnh, đạo đức nghề nghiệp của người làm báo; làm chủ công nghệ tác nghiệp hiện đại và nâng cao trình độ ngoại ngữ. Đồng thời, tiếp tục mở rộng hợp tác, liên kết với các cơ quan báo chí trong nước và quốc tế.

Năm 2020 là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của tỉnh, của đất nước, đặc biệt là Đại hội Đảng các cấp và Kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, do vậy Trung tâm phải xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể, góp phần cổ vũ, động viên các phong trào thi đua, lao động sản xuất, sáng tạo trong cán bộ, đảng viên và nhân dân Quảng Ninh, hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

*Câu 4: Để đạt được như vậy, khâu quan trọng nhất là nâng cao chất lượng đội ngũ của Trung tâm Truyền thông tỉnh. Ý kiến ông về vấn đề này thế nào?*

+ Đúng vậy! Tỉnh sẽ tạo điều kiện để bồi dưỡng đội ngũ phóng viên tham gia các lớp đào tạo nâng cao nghiệp vụ trong và ngoài nước. Việc đào tạo phải gắn với quá trình cơ cấu lại đội ngũ do yêu cầu mới về việc sản xuất các sản phẩm báo chí theo mô hình tòa soạn hội tụ với tinh thần tạo ra sự ổn định cao nhất, chất lượng, hiệu quả nhất.

- *Xin trân trọng cảm ơn ông!*

### **Phỏng vấn 3:**

Người trả lời phỏng vấn: Ông Nguyễn Văn B, lãnh đạo Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh

Người phỏng vấn: Học viên Đỗ Ngọc Hà

Lớp: Cao học báo chí K21 ĐH KHXH&NV

Thời gian thực hiện phỏng vấn: Tháng 7 năm 2019

Nội dung:

*Câu 1: Sau nửa năm được thành lập và vận hành theo mô hình cơ quan báo chí, ông đánh giá hiệu quả ban đầu của Trung tâm Truyền thông tỉnh như thế nào?*

+ Thực hiện chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng, trực tiếp là đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng về thí điểm hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí cấp tỉnh để vận hành hoạt động cơ quan truyền thông đa phương tiện, Trung tâm truyền

thông tin Quảng Ninh đã được thành lập và chính thức vận hành được 6 tháng. Kết quả hoạt động trong thời gian qua cho thấy định hướng của Trung ương, của tỉnh về việc hợp nhất, vận hành cơ quan báo chí theo xu hướng truyền thông đa phương tiện là phù hợp với xu thế phát triển của báo chí thế giới, của vận động xã hội và nhu cầu tiếp nhận thông tin của công chúng, cũng như yêu cầu về công tác tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Đến thời điểm này Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh đang là mô hình thí điểm duy nhất của cả nước thực hiện hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí cấp tỉnh (gồm: Báo Quảng Ninh, Đài Phát thanh – truyền hình Quảng Ninh, Báo Hạ Long, Cổng thông tin điện tử tổng hợp thuộc Văn phòng UBND tỉnh). Ngay sau khi hợp nhất, Trung tâm đã nhanh chóng xây dựng mô hình tổ chức, sắp xếp bộ máy phù hợp theo mô hình tòa soạn hội tụ đa phương tiện - mô hình tổ chức tòa soạn cơ quan báo chí hiện đại theo xu thế hiện nay của báo chí quốc tế.

Để đảm bảo chất lượng nội dung các sản phẩm báo chí và tạo đột phá về thông tin trên các kênh sóng, các ấn phẩm, Trung tâm đã triển khai các dự án nâng cao chất lượng nội dung chương trình vừa đáp ứng nhu cầu thông tin của công chúng vừa đảm bảo thực hiện tốt nhất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan báo chí của tỉnh, vừa khẳng định vị thế của Trung tâm trong các mối quan hệ hợp tác với các đối tác truyền thông uy tín trong và ngoài nước. Các thông tin được thực hiện trên các ấn phẩm, kênh sóng của Trung tâm đảm bảo sự thống nhất về nội dung, định hướng, nhanh, chính xác.

*Câu 2: Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh - một mô hình hoạt động đang nhận được sự quan tâm rất lớn của các đơn vị báo chí cả nước. Rất nhiều người suy nghĩ rằng, hợp nhất là vậy nhưng hoạt động thì báo vẫn là báo, đài vẫn là đài, có phải vậy không thưa ông?*

+ Quan điểm chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh Quảng Ninh hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn không phải là hợp nhất cơ học mà phải là tổng hợp sức mạnh báo chí, truyền thông trên một địa bàn, phải thực sự là mô hình mới, cách làm mới đem lại hiệu quả truyền thông trong thời kỳ mới. Thực hiện chỉ đạo của tỉnh, Trung tâm đã bàn bạc, thảo luận để đưa ra một mô hình vận hành phù hợp với tiêu chí của cơ quan báo chí đa phương tiện, trên hiện trạng từ 4 đơn vị hợp nhất về. Từ 22 đầu mỗi cấp phòng, chúng tôi rút gọn xuống còn 14 đầu mỗi, định hình rõ những bộ phận đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào cho sản xuất các chương trình, chuyên trang, chuyên mục trên các kênh sóng, ấn phẩm; Những bộ phận đảm bảo công việc đầu ra của sản phẩm và những bộ phận phục vụ cho hoạt động sản xuất của toàn Trung tâm. Từ định hình được tổ chức, bộ máy, chúng tôi phân công nguồn nhân lực thực hiện phù hợp, đảm bảo phát huy được năng lực, sở trường cũng như yêu cầu phát triển của báo chí hiện đại, mong muốn học hỏi, biết làm thêm nhiều việc của đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên. Việc điều tiết, định hướng thông tin trên các ấn phẩm được thống nhất tại giao ban, hội ý đầu giờ hàng ngày, hàng tuần của Hội đồng biên tập (gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc, trưởng các phòng). Rất thuận lợi cho chúng tôi trong điều hành sản xuất là với bản chất là một cơ quan báo chí, khi điều hành

sản xuất trên nhiều hạ tầng, các sản phẩm báo chí có sự hỗ trợ lẫn nhau để nâng tầm ảnh hưởng, tăng hiệu quả khi định hướng thông tin.

*Câu hỏi 3: Như vậy, 1 phóng viên của Trung tâm truyền thông tỉnh đang thực hiện tác nghiệp cho tất cả các hạ tầng (truyền hình, phát thanh, báo in, báo điện tử), thưa ông?*

+ Hình dung như thế này, chúng tôi có 4 phòng sản xuất đầu vào của Trung tâm (Phòng Thời sự, Phòng Chuyên đề, Phòng văn nghệ - thể thao - giải trí, Phòng Quốc tế), các phòng này sẽ chịu trách nhiệm sản xuất toàn bộ thông tin để đăng, phát trên các hạ tầng của Trung tâm. Trong vận hành thời gian qua căn cứ năng lực của phóng viên, tính chất sự kiện để có sự phân công công việc hợp lý, có thể có sự kiện phân công 1 phóng viên thực hiện trên tất cả các nền tảng, nhưng có sự kiện vẫn phân công đủ phóng viên truyền hình, báo in và báo điện tử. Kết quả 6 tháng vừa qua cho thấy, không những chúng tôi giữ được ổn định hoạt động của tất cả các kênh sóng, ấn phẩm, mà cũng với nguồn nhân lực đó nhưng số lượng tác phẩm tự sản xuất trên truyền hình tăng, chất lượng chương trình, các chuyên trang, chuyên mục được bạn đọc đánh giá và tương tác cao, một số chương trình sản xuất mới thu hút rất lớn sự quan tâm của công chúng và đem lại hiệu quả tác động xã hội tốt. Tác phong, tư thế tác nghiệp của phóng viên Trung tâm truyền thông tỉnh có sự đổi mới, họ nhanh nhẹn hơn, tự tin hơn, gợi mở những khả năng sáng tạo mới. Đây là đối với bộ phận sản xuất đầu vào, còn đối với bộ phận biên tập đầu ra là các phòng biên tập phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử cũng được cọ sát với các loại hình báo chí, vừa là học hỏi chia sẻ kinh nghiệm, vừa thay đổi suy nghĩ, làm mới mình để luôn luôn là sự vận động không ngừng.

*Câu hỏi 4: Xây dựng thương hiệu, tạo giá trị khác biệt đó là mục tiêu mà hầu hết các đơn vị đều phải nghĩ, phải tính tới trong hội nhập với nền báo chí thế giới. Vậy với Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh, giá trị thương hiệu, sự khác biệt là gì thưa ông?*

+ Trung tâm được hợp nhất từ 4 cơ quan, 2 trụ sở làm việc trong điều kiện đều đã đến giai đoạn cần đầu tư lại vì thế có những việc bắt buộc phải gấp rút làm ngay như đầu tư trang sấm thiết bị tác nghiệp cho phóng viên, biên tập viên; sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất tạm thời đáp ứng yêu cầu công việc của cơ quan lớn; xây dựng các quy trình nghiệp vụ chuẩn cho từng bộ phận trong quy trình nghiệp vụ chung của toàn Trung tâm; tham gia chuẩn bị xây dựng trụ sở làm việc mới của Trung tâm...

Cùng với việc phải có cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu làm việc của mô hình mới thì việc xây dựng thương hiệu, tạo những giá trị khác biệt là điều mà tập thể lãnh đạo, cán bộ, phóng viên, biên tập viên, nhân viên toàn Trung tâm đang rất cố gắng. Chúng tôi đang nỗ lực nhằm tạo ra những giá trị khác biệt từ việc đổi mới nội dung, hình thức các chương trình, ấn phẩm để công chúng nhìn nhận, đánh giá đây không chỉ là sản phẩm báo chí cấp tỉnh mà phải có vị thế, uy tín ở cấp quốc gia, quốc tế. Trong chuỗi giá trị khác biệt của tỉnh Quảng Ninh, Trung tâm truyền thông Quảng Ninh cũng đang nỗ lực tạo ra những giá trị khác biệt của truyền thông Quảng Ninh. Đó là những chương trình tầm quốc gia, quốc tế như thời gian qua chúng tôi đang thực hiện, phóng viên của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh tác nghiệp được trong tất cả các môi trường trong nước,

quốc tế. Tới đây chúng tôi sẽ tiếp tục mở rộng các chương trình hợp tác quốc tế, cử phóng viên tham dự thực hiện phản ánh các sự kiện tầm khu vực, quốc tế.

*Câu hỏi 5: Ông có kiến nghị gì với các cấp có thẩm quyền đề mô hình Trung tâm Truyền thông tỉnh vận hành thuận lợi hơn?*

+ Để triển khai mô hình Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh đạt hiệu quả theo kỳ vọng của Ban Bí thư Trung ương Đảng, tỉnh Quảng Ninh luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi, giải quyết những kiến nghị của Trung tâm. Chúng tôi kiến nghị với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục rà soát, bổ sung các quy định của pháp luật về báo chí, viễn thông cho phù hợp với thực tiễn hoạt động báo chí. Có cơ chế hướng dẫn cụ thể đối với việc thành lập, cấp phép hoạt động đối với các cơ quan báo chí có tính chất đặc thù (như việc thành lập Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh). Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường hướng dẫn hoạt động báo chí, nhất là trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình, báo điện tử; nghiên cứu xây dựng bộ đơn giá mới phát thanh, truyền hình phù hợp với sự thay đổi về mô hình, tác nghiệp báo chí mới làm cơ sở cấp địa phương xây dựng cơ chế đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công; có hướng dẫn về định mức sử dụng phương tiện phục vụ hoạt động tác nghiệp đối với hoạt động báo chí đặc thù, nhất là hoạt động phát thanh, truyền hình; chỉ đạo các cơ sở đào tạo báo chí trong cả nước tăng cường công tác đào tạo mới, đào tạo lại nguồn nhân lực báo chí một cách bài bản, chuyên nghiệp, chính quy, hiện đại, đáp ứng được yêu cầu hoạt động, tác nghiệp trong môi trường công nghiệp 4.0 đang phát triển mạnh mẽ hiện nay.

- Trân trọng cảm ơn ông!

#### **Phỏng vấn 4:**

Người trả lời phỏng vấn: Bà Nguyễn Thị C, Lãnh đạo Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh

Người phỏng vấn: Học viên Đỗ Ngọc Hà

Lớp: Cao học báo chí K21 ĐH KHXH&NV

Thời gian thực hiện phỏng vấn: Tháng 8 năm 2019

Nội dung:

*Câu hỏi 1: Để xây dựng thành công mô hình Tòa soạn hội tụ là phải có đội ngũ phóng viên đa phương tiện. Theo bà, phóng viên Trung tâm truyền thông tỉnh đã đạt được tiêu chí của phóng viên đa phương tiện chưa?*

+ Đa phương tiện trong sự phát triển của báo chí hiện đại, của thời kỳ công nghiệp 4.0 là cả một câu chuyện dài, không chỉ đòi hỏi ở kỹ năng tác nghiệp của nhà báo mà còn ở trang thiết bị kỹ thuật của mỗi đơn vị báo chí. Đối với Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh, mục tiêu đặt ra là trong giai đoạn 2019 – 2021 có 45% – 60% phóng viên tác nghiệp được đa phương tiện và tác phẩm báo chí phải đa phương tiện. Hiện tại 30% phóng viên của Trung tâm đã có thể tác nghiệp được đa phương tiện, sản xuất tác phẩm trên đa nền



tăng. Tất nhiên đây cũng là kết quả ban đầu động viên, khích lệ, bởi chúng tôi quan niệm rằng, phóng viên đa phương tiện của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh đó là những phóng viên tinh nghề, tinh công nghệ và tinh bản lĩnh chính trị. Và đó cũng là tiêu chí chúng tôi đang xây dựng trong đào tạo, đào tạo lại đội ngũ của mình.

*Câu hỏi 2: “Một người làm nhiều việc”, liệu có ảnh hưởng đến chất lượng các tác phẩm báo chí, đến tính chuyên sâu của từng loại hình không thưa bà?*

+ Hợp nhất các cơ quan, nhất thể hóa người đứng đầu không phải là việc mới đối với tỉnh Quảng Ninh và thực tế trong thời gian qua cho thấy chủ trương “một người làm nhiều việc” của tỉnh là hiệu quả. Và đối với các cơ quan báo chí thì việc “một người làm nhiều việc” cũng rất hợp lý, có tính khả thi cao. Bởi, thứ nhất lý do để tỉnh Quảng Ninh hợp nhất các cơ quan báo chí vì có điểm tương đồng đều là các cơ quan sáng tạo tác phẩm báo chí. Thứ hai, mỗi loại hình báo chí chỉ khác về hình thức thể hiện còn về nội dung, bản chất hoạt động là giống nhau. Thứ ba, đa số các phóng viên đều được đào tạo chung cơ bản về nguyên lý hoạt động báo chí trước khi phân ngành nên việc họ làm nhiều nền tảng truyền thông không quá khó khăn. Qua thực tế hoạt động của phóng viên Trung tâm truyền thông Quảng Ninh khi họ tác nghiệp đa phương tiện, đa nền tảng thời gian qua cho thấy việc ‘một người làm nhiều việc’ hoàn toàn thực hiện được và hiệu quả.

Còn chất lượng tác phẩm báo chí và tính chuyên sâu của mỗi loại hình thì thực tiễn đã và đang trả lời cho câu hỏi đó. Chúng tôi rất tự tin khẳng định rằng, các tác phẩm do phóng viên Trung tâm truyền thông tỉnh thực hiện theo đa phương tiện đang được công chúng đón nhận, tác phẩm của chúng tôi không chỉ thỏa mãn về mặt thông tin cho công chúng mà còn thỏa mãn các giác quan của bạn đọc khi họ tiếp nhận tác phẩm báo chí. Hiệu quả của một tác phẩm báo chí được đánh giá bằng sự đón nhận, niềm tin của công chúng và sự ghi nhận của cấp ủy Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị của tỉnh, của công chúng đối với các sản phẩm của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh, khẳng định sự đổi mới và nâng cao về chất lượng của báo chí Quảng Ninh.

Say sưa, kiên định mục tiêu xây dựng cơ quan truyền thông đa phương tiện nhưng chúng tôi không bao giờ xem nhẹ tính chuyên sâu của mỗi loại hình báo chí. Vì vậy cùng với xây dựng đội ngũ phóng viên đa phương tiện chúng tôi tiếp tục đào tạo, nâng chất đội ngũ phóng viên chuyên sâu từng loại hình, đảm bảo đội ngũ năng động, sáng tạo, đổi mới nhưng không hời hợt, nội dung nào, loại hình nào cần phóng viên chuyên sâu vẫn phải đảm bảo.

*Câu hỏi 3: Là lãnh đạo kiêm Thư ký Liên chi hội nhà báo của Trung tâm Truyền thông tỉnh, theo bà giải pháp tiếp theo để đào tạo, bồi dưỡng phóng viên đáp ứng yêu cầu của mô hình tòa soạn hội tụ của Trung tâm là gì?*

Để vận hành theo mô hình tòa soạn hội tụ, đa phương tiện, đòi hỏi mỗi cán bộ, phóng viên, biên tập viên, nhân viên phải có trình độ kỹ năng nghề nghiệp, công nghệ, biết tổng hợp các loại hình báo chí trong thực hiện tác phẩm. Tuy nhiên, hiện nay, các phóng viên, biên tập viên của Trung tâm trình độ chưa đồng đều, đòi hỏi tiếp tục được đào tạo,

đào tạo lại. Thực tế sau khi họp nhất, các phóng viên viết báo in đã thực hiện cả các tác phẩm phát thanh – truyền hình. Nhưng ngược lại, các phóng viên phát thanh – truyền hình chỉ có số ít viết cho báo in.

Thời gian qua, Trung tâm đã phối hợp với các cơ sở đào tạo về báo chí tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ phóng viên. Theo đó, phóng viên báo in thì được tập huấn để thực hiện các tác phẩm báo chí phát thanh và truyền hình. Phóng viên báo nói và báo hình thì học kỹ năng chụp ảnh, viết tin bào cho báo in và báo điện tử. Chung tôi cũng phân công những phóng viên “Cứng” ở mỗi loại hình hướng dẫn đồng nghiệp làm báo ở loại hình khác trong cơ quan. Tôi thấy rằng việc đào tạo, bồi dưỡng như vậy, tuy các lớp rất ngắn ngày nhưng rất hiệu quả.

Thời gian tới, chúng tôi sẽ tiếp tục đào tạo, đào tạo lại theo hướng như thế này, để đáp ứng yêu cầu của việc xây dựng tòa soạn hội tụ.

*- Trân trọng cảm ơn bà!*

### **Phỏng vấn 8:**

Người trả lời phỏng vấn: bà Nguyễn Thị C, Lãnh đạo phòng Biên tập truyền hình, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh

Người phỏng vấn: Học viên Đỗ Ngọc Hà

Lớp: Cao học báo chí K21 ĐH KHXH&NV

Thời gian thực hiện phỏng vấn: Tháng 8 năm 2019

Nội dung:

*Câu hỏi 1: Là Trưởng phòng Biên tập Truyền hình, chuyên phải biên tập các tác phẩm để phát sóng truyền hình, bà đánh giá thế nào về việc một phóng viên phải thực hiện tác phẩm báo chí cho cả 4 loại hình báo chí?*

+ Đối với các cơ quan báo chí thì việc “một người làm nhiều việc” cũng rất hợp lý, có tính khả thi cao. Mỗi loại hình báo chí chỉ khác về hình thức thể hiện còn về nội dung, bản chất hoạt động là giống nhau. Đa số các phóng viên đều được đào tạo chung cơ bản về nguyên lý hoạt động báo chí trước khi phân ngành nên việc họ làm nhiều nền tảng truyền thông không quá khó khăn. Qua thực tế hoạt động của phóng viên Trung tâm truyền thông Quảng Ninh khi họ tác nghiệp đa phương tiện, đa nền tảng thời gian qua cho thấy việc ‘một người làm nhiều việc’ hoàn toàn thực hiện được và hiệu quả. Điển hình như những tác phẩm mà phóng viên của chúng tôi thực hiện đa phương tiện, đa nền tảng trong thời gian qua rất được công chúng ghi nhận như phỏng vấn ông Trưởng đại diện UNESSCO tại Việt Nam, phỏng vấn ông chủ câu lạc bộ đội bóng Tottenham...

*Câu hỏi 2: Nhưng vấn đề là chất lượng của các tác phẩm báo chí ra sao thưa bà?*

+ Chất lượng các tác phẩm báo chí, các chương trình phát thanh, truyền hình có sự nâng lên rõ rệt bảo đảm phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh; thông tin sâu, đồng bộ, kịp thời, hình ảnh chuyên nghiệp hơn. Tôi cho rằng, Trung tâm đã phát huy được các sản phẩm

truyền thông báo chí truyền thống, bước đầu đa dạng hóa các loại hình báo chí, nhất là các sản phẩm truyền thông hiện đại, ứng dụng công nghệ kỹ thuật số, tích hợp dữ liệu, để xây dựng mô hình "Tòa soạn hội tụ"; số lượng tin bài tăng hơn 30% so với trước khi hợp nhất các cơ quan thông tin, báo chí. Hiện, Trung tâm tiếp tục duy trì ổn định các kênh truyền thông, gồm: (1) Truyền hình có 2 kênh QTV1, QTV3; (2) Phát thanh có 2 kênh QNR1, QNR2; (3) báo in, gồm: báo Quảng Ninh hằng ngày, báo Quảng Ninh Cuối tuần, báo Hạ Long, đặc san Hoa Sen; (4) báo Quảng Ninh điện tử (baoquangninh.vn, baoquangninh.org.vn, baoquangninh.com.vn); (5) Cổng thông tin điện tử (quangninh.gov.vn); (6) các trang: QTV tube, QTVFanpage.

*Câu hỏi 3: Bà đánh giá như thế nào và có kiến nghị gì trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ để đáp ứng yêu cầu của việc sáng tạo tác phẩm báo chí đa phương tiện của Trung tâm?*

+ Có được kết quả như trên là do Ban lãnh đạo Trung tâm đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ. Đội ngũ cán bộ, phóng viên của Trung tâm đã được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và đã nhanh chóng tiếp cận được với mô hình "Tòa soạn hội tụ" phóng viên đa phương tiện.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ cao, sự xuất hiện của nhiều phương tiện truyền thông hiện đại và sự đa dạng, bùng nổ về thông tin tác động sâu rộng đến mọi mặt đời sống xã hội. Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh được định hướng phải trở thành một cơ quan báo chí đa phương tiện, mỗi sản phẩm báo chí có nhiều loại hình thông tin được kết hợp với nhau, như văn bản, hình ảnh, video, đồ họa... để mang lại tính tương tác cao, cung cấp thông tin cho độc giả một cách linh hoạt. Những kết quả thời gian vừa qua của Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh trong sản xuất các tác phẩm báo chí đa phương tiện thể hiện quyết tâm lớn của Tỉnh ủy, Ban lãnh đạo Trung tâm, sự nỗ lực, cố gắng của đội ngũ cán bộ, phóng viên. Tuy nhiên, để tạo ra được đội ngũ phóng viên, nhà báo đa phương tiện thực thụ, đòi hỏi đội ngũ phóng viên, nhà báo phải được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp; hoặc phải được đào tạo lại một cách chính quy, hiện đại; để góp phần sản xuất ra được những tác phẩm báo chí đa phương tiện có chất lượng cao.

*- Trân trọng cảm ơn bà!*

### **Phỏng vấn 9:**

Người trả lời phỏng vấn: bà Nguyễn Thị E, Lãnh đạo phòng Thời sự, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh

Người phỏng vấn: Học viên Đỗ Ngọc Hà

Lớp: Cao học báo chí K21 ĐH KHXH&NV

Thời gian thực hiện phỏng vấn: Tháng 10 năm 2019

Nội dung:

*Câu hỏi 1: Xây dựng tòa soạn hội tụ đang trở thành xu hướng tất yếu của các cơ quan báo chí và Trung tâm Truyền thông tỉnh đang quyết tâm thực hiện mô hình này. Bà nhìn nhận vấn đề này ra sao?*

+ Tòa soạn hội tụ là mô hình tòa soạn hiện đại có sự vận hành theo hướng thống nhất, tận dụng tối đa ưu thế về nhân lực đa phương tiện và nền tảng công nghệ kỹ thuật số để sản xuất ra các sản phẩm cho báo chí đa nền tảng, đa phương tiện.

Ngày nay, môi trường truyền thông số đã và đang thay đổi nhiều khâu trong quy trình tổ chức sản xuất sản phẩm báo chí. Đơn cử như một chiếc điện thoại thông minh bây giờ có thể lướt web, nghe nhạc, xem phim, nhận thư điện tử, soạn thảo văn bản... Thậm chí mới đây, báo điện tử Dân trí đã đi đầu trong việc kết hợp với công ty công nghệ sử dụng trí tuệ nhân tạo vào việc đọc báo. Thay vì phải trực tiếp đọc bằng mắt các tin tức trên báo điện tử này, độc giả sẽ trở thành những thính giả khi chỉ việc lựa chọn giọng đọc và ngay lập tức sẽ được nghe bài báo đó bằng giọng chuẩn miền Bắc, miền Nam hoặc miền Trung... Những điều này cho thấy, công chúng sẽ được tiếp nhận thông tin bằng đa phương tiện và đồng nghĩa với việc người tiếp nhận cũng dễ dàng trở thành người truyền thông tin và chia sẻ thông tin theo nhu cầu.

Rõ ràng, việc tích hợp đa phương tiện trong một tác phẩm báo chí sẽ giúp công chúng dễ dàng lựa chọn hơn. Ở lĩnh vực báo chí, những tiến bộ về kỹ thuật và công nghệ, việc sử dụng tối đa các tính năng đa phương tiện để tạo ra các sản phẩm báo chí chất lượng cao, thu hút công chúng và tạo ra các nguồn lực tài chính đang được các cơ quan báo chí trong nước, thế giới đặc biệt quan tâm. Môi trường truyền thông số đòi hỏi báo chí phải thay đổi từ kỹ năng, phương thức làm báo đến thay đổi cấu trúc mô hình tòa soạn để hoạt động hiệu quả hơn, thích ứng với sự thay đổi của công chúng.

Chính vì vậy, giờ đây báo chí hiện đại ngày nay hướng đến tòa soạn hội tụ đa phương tiện là điều tất yếu.

Theo nghiên cứu thì tòa soạn hội tụ hiện tại được các cơ quan báo chí xây dựng, phát triển theo những nội dung sau: Hội tụ không gian làm việc; Hội tụ về nhân lực; Hội tụ cách thu thập thông tin; Hội tụ nội dung tin tức; Hội tụ cách truyền tin, quảng bá sản phẩm...

Dù mới ở giai đoạn đầu phát triển, nhưng tòa soạn hội tụ được các cơ quan báo chí ứng dụng, thực hiện rất đa dạng, phù hợp với tình hình thực tiễn của mỗi đơn vị, qua đó phần nào đáp ứng được xu thế phát triển của báo chí, làm thỏa mãn nhu cầu tìm hiểu thông tin của bạn đọc.

*Câu hỏi 2: Vậy Trung tâm Truyền thông tỉnh đang vận dụng các lý thuyết về xây dựng tòa soạn hội tụ như thế nào, thưa bà?*

+ Để đáp ứng được xu thế phát triển của báo chí hiện đại, Trung tâm truyền thông tỉnh đã kế thừa việc triển khai mô hình tòa soạn hội tụ trước đó của Báo Quảng Ninh và tiếp tục hoàn thiện mô hình.

Về hội tụ không gian làm việc, lãnh đạo cơ quan đã đầu tư một phòng làm việc chung. Đặc biệt, trong điều kiện khi trụ sở chưa được hoàn thiện quy về một mối thì Trung tâm đã trang bị các thiết bị để thực hiện họp trực tuyến theo mô hình tòa soạn hội tụ để các lãnh đạo trực đầu ra, đầu vào, cùng cán bộ thường trực của các phòng chuyên môn trực tiếp xử lý, điều hành công việc.

Về hội tụ về nhân lực, cơ quan yêu cầu lãnh đạo đầu ra, đầu vào, cán bộ phòng chuyên môn cùng trực, xử lý công việc tại trung tâm cơ sở 1 và cơ sở 2 thông qua thiết bị trực tuyến.

Về hội tụ cách thu thập thông tin, lãnh đạo cùng cán bộ trực bàn bạc, thống nhất đưa ra chỉ đạo chung cho tất cả các loại hình báo chí. Hiện nay, vào đầu giờ các ngày, lãnh đạo trung tâm và các phòng đều tiến hành họp bàn, thảo luận, đánh giá sản phẩm báo chí của ngày hôm trước và xử lý thông tin, phân công nhiệm vụ tác nghiệp và sản xuất trong ngày. Khi có vấn đề, vụ việc nóng, lãnh đạo yêu cầu phòng chuyên môn chỉ đạo phóng viên thực hiện với hướng đa phương tiện. Điều này hạn chế việc thủng tin, tránh được việc chông chéo khi nhiều phóng viên cùng đi làm một vấn đề... Cùng với đó là khuyến khích mỗi phóng viên phát huy sự đa năng, đa nhiệm của mình trong mọi loại hình báo chí... Tất cả phóng viên phải thực hiện được yêu cầu vừa biết viết, biết chụp ảnh, quay phim, xử lý video, làm đồ họa...

Thực tế qua 5 tháng vận hành mô hình Trung tâm Truyền thông tỉnh, các tác phẩm báo chí đa phương tiện đã được thực hiện. Các phóng viên đã bắt nhịp và dần làm tốt hơn khả năng tác nghiệp và sản xuất đa phương tiện. Ngoài ra, trên Báo Quảng Ninh điện tử đã được thực hiện, trình bày dưới dạng đa phương tiện, gồm: Text, ảnh, video, biểu đồ, đồ họa..., qua đó đáp ứng tốt nhu cầu tiếp nhận thông tin đa dạng của bạn đọc.

Về hội tụ nội dung tin tức, khi thực hiện tòa soạn hội tụ, các tác phẩm báo chí cũng được hội tụ khi được điều hành một mối tại trung tâm hội tụ dưới sự chỉ đạo của lãnh đạo toàn diện từ khâu đầu vào cho tới các sản phẩm báo chí đầu ra. Điều này tránh được sự chông chéo khi tình cờ nhiều phóng viên đi làm cùng một thể loại báo chí và cùng một vấn đề. Khi hội tụ nội dung tin tức sẽ giúp phát huy được tác phẩm báo chí đa phương tiện, bạn đọc tiếp cận thông tin cũng đa dạng hơn.

Về hội tụ cách truyền tin, quảng bá sản phẩm... Có thể thấy rằng, trong xu thế công chúng ngày càng ưa chuộng sử dụng các phương tiện truyền thông mới thì việc truyền tin, quảng bá sản phẩm báo chí truyền thống cần phải thay đổi. Trong đó việc đẩy mạnh tương tác qua mạng xã hội Facebook, Zalo, YouTube..., thúc đẩy công chúng tham gia trong quá trình sản xuất, phản hồi thông tin. Bên cạnh đó là đẩy mạnh quảng bá, xây dựng kênh để chia sẻ thông tin đến bạn đọc, qua đó góp phần tăng sự quan tâm của công chúng. Thực tế trong thời gian qua, Trung tâm Truyền thông Quảng Ninh đã quan tâm đẩy mạnh các kênh fanpage với cả tiếng Anh và tiếng Việt; fanpage chuyên biệt về phim, về thời tiết; fanpage về phát thanh... Ngoài ra, kênh QTVtube cũng ngày càng gia tăng lượng người đăng ký, thời lượng xem.

Chính vì vậy, có thể khẳng định rằng, việc sản xuất đầy đủ các loại hình báo chí, các sản phẩm theo xu thế của báo chí hiện đại, đa phương tiện, đa nền tảng, là tiền đề phát triển tòa soạn hội tụ.

*Câu hỏi 3: Bà đánh giá thế nào về chất lượng tác phẩm đa phương tiện do các phóng viên của Trung tâm Truyền thông tỉnh thực hiện trong thời gian qua?*

+ Chúng tôi rất tự tin khẳng định rằng, các tác phẩm do phóng viên Trung tâm truyền thông tỉnh thực hiện theo đa phương tiện đang được công chúng đón nhận. Tác phẩm của chúng tôi không chỉ thỏa mãn về mặt thông tin cho công chúng mà còn thỏa mãn các giác quan của bạn đọc khi họ tiếp nhận tác phẩm báo chí. Hiệu quả của một tác phẩm báo chí được đánh giá bằng sự đón nhận, niềm tin của công chúng và sự ghi nhận của cấp ủy Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị của tỉnh, của công chúng đối với các sản phẩm của Trung tâm truyền thông tỉnh Quảng Ninh, khẳng định sự đổi mới và nâng cao về chất lượng của báo chí Quảng Ninh. Say sưa, kiên định mục tiêu xây dựng cơ quan truyền thông đa phương tiện nhưng chúng tôi không bao giờ xem nhẹ tính chuyên sâu của mỗi loại hình báo chí. Vì vậy cùng với xây dựng đội ngũ phóng viên ĐPT, chúng tôi tiếp tục đào tạo, nâng chất đội ngũ phóng viên chuyên sâu từng loại hình, đảm bảo đội ngũ năng động, sáng tạo, đổi mới nhưng không hời hợt, nội dung nào, loại hình nào cần phóng viên chuyên sâu vẫn phải đảm bảo.

- Trân trọng cảm ơn bà!

#### **Phỏng vấn 14:**

Người trả lời phỏng vấn: bà Nguyễn Thị G, phóng viên Phòng Thời sự, Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh

Người phỏng vấn: Học viên Đỗ Ngọc Hà

Lớp: Cao học báo chí K21 ĐH KHXH&NV

Thời gian thực hiện phỏng vấn: Tháng 6 năm 2019

Nội dung:

*Câu hỏi 1: Được biết trước đây bà là phóng viên chuyên thực hiện tác phẩm phát thanh của Đài PTTH Quảng Ninh, nay khi trở thành phóng viên thời sự của Trung tâm Truyền thông tỉnh, phải sáng tạo tác phẩm báo chí đa phương tiện, bà cảm nhận thế nào?*

+ Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh được thành lập trên cơ sở hợp nhất 4 cơ quan thông tin, báo chí đặt ra đòi hỏi đối với mỗi phóng viên phải thực hiện các tác phẩm báo chí đa phương tiện.

Nếu như trước đây mỗi phóng viên tại Báo Quảng Ninh chỉ phải làm tác phẩm cho báo in, báo điện tử, thì nay sẽ phải sáng tạo tác phẩm báo chí cho tất cả các loại hình: báo in, truyền hình, phát thanh, báo mạng điện tử. Phóng viên của Trung tâm Truyền thông tỉnh đã thực hiện làm báo đa phương tiện đến nay đã được hơn năm tháng, về cơ bản hoạt động

tác nghiệp đa phương tiện của phóng viên, biên tập viên đã dần đi vào nề nếp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, song bên cạnh đó cũng còn những hạn chế cần khắc phục để ngày càng nâng cao hơn nữa chất lượng các tác phẩm báo chí, nhất là tác phẩm báo chí đa phương tiện.

Kể từ khi Trung tâm truyền thông tỉnh đi vào vận hành, các phóng viên của Trung tâm đều đã được quán triệt, yêu cầu phải nhanh chóng tiếp cận và thực hiện các tác phẩm báo chí đa phương tiện. Quá trình tác nghiệp, đội ngũ phóng viên, biên tập viên cũng có nhiều thuận lợi như được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Trung tâm; được trang bị máy móc, thiết bị tác nghiệp; có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng, bộ phận liên quan. Chính vì vậy, chỉ trong thời gian ngắn, các phóng viên của Trung tâm đã bắt kịp với yêu cầu nhiệm vụ. Một phóng viên đã thực hiện được các tác phẩm cho cả báo in, truyền hình, phát thanh và báo mạng điện tử. Đối với mỗi sự kiện, ê kíp tác nghiệp đã được tinh gọn đáng kể. Nội dung thông tin tuyên truyền được tập trung, thống nhất. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của mỗi phóng viên, biên tập viên cũng được nâng lên do mỗi người đều phải cố gắng trau dồi kỹ năng để thực hiện nhiều công việc trong một khoảng thời gian ngắn hơn so với trước đây.

*Câu hỏi 2: Thế còn về những khó khăn gặp phải và những hạn chế trong quá trình tác nghiệp là gì thưa bà?*

+ Bên cạnh những kết quả đã đạt được, các phóng viên, biên tập viên cũng còn gặp những khó khăn, hạn chế, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng của các tác phẩm.

Thứ nhất, do trước đây chỉ tác nghiệp ở một loại hình báo chí nhất định, nên nhiều phóng viên còn gặp khó khăn khi sáng tạo các tác phẩm báo chí đa phương tiện. Theo tôi thì điều này cũng là dễ hiểu bởi các phóng viên chưa nắm vững đặc thù, yêu cầu của từng loại hình báo chí trong quá trình tác nghiệp. Cụ thể, các phóng viên quen làm truyền hình thì nay khi viết tin, bài cho báo in vẫn có thói quen viết tắt. Cùng với đó là nội dung thông tin còn khái quát, chưa cụ thể, thiếu những chi tiết của báo in, chưa chuẩn chỉ về ngữ pháp, chưa biết chụp ảnh hoặc chụp ảnh chưa đạt yêu cầu...

Ngược lại, các phóng viên của Báo Quảng Ninh trước đây quen làm báo in, báo điện tử thì nay, khi viết tin, bài cho truyền hình, phát thanh vẫn còn tham thông tin, chưa có tính khái quát trong khi bản tin hạn chế về thời lượng. Cùng với đó, về tư duy về hình ảnh, âm thanh của các phóng viên vốn quen làm báo viết trước đây cũng hạn chế, chưa biết lựa chọn chi tiết để xây dựng kịch bản trước khi đi tác nghiệp.

Thứ hai, sau khi tác nghiệp tại hiện trường, nhiều phóng viên vẫn chưa ưu tiên lựa chọn hạ tầng để hoàn thiện tác phẩm. Phóng viên truyền hình mãi dựng và nộp tác phẩm truyền hình trước rồi mới làm cho báo in, báo điện tử, phát thanh. Điều này phần nào ảnh hưởng đến tính cập nhật của các loại hình khác. Phóng viên báo in, báo điện tử thì còn hạn chế trong khâu dựng hình, sử dụng hình ảnh, âm thanh nên cũng phần nào ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ hoàn thành tác phẩm cho các bản tin truyền hình, phát thanh.

Thứ ba, còn tình trạng phóng viên vẫn lúng túng, thực hiện chưa đúng quy trình dựng tin, bài cho báo in, báo mạng điện tử; chưa biết dựng hình ảnh, dựng file âm thanh cho loại hình báo chí phát thanh, truyền hình.

*Câu hỏi 3: Từ thực tiễn tác nghiệp của bản thân, bà có đề xuất, kiến nghị gì với lãnh đạo Trung tâm và các cơ quan chức năng?*

+ Từ những hạn chế nêu trên, để nâng cao hiệu quả tác nghiệp của phóng viên, góp phần nâng cao chất lượng sáng tạo các tác phẩm báo chí đa phương tiện, tôi xin được đề xuất một số nội dung sau:

Về phía đội ngũ phóng viên, biên tập viên cần không ngừng trau dồi, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, các kỹ năng cụ thể đối với từng loại hình báo chí. Cùng với đó, phải nắm vững quy trình tác nghiệp, dựng tác phẩm báo chí ở các loại hình báo in, báo mạng điện tử, truyền hình, phát thanh. Điều quan trọng là mỗi phóng viên không được ngại học hỏi, tham khảo kinh nghiệm các đồng nghiệp về những kỹ năng mình còn yếu, chưa nắm vững.

Đối với cơ quan Trung tâm truyền thông tỉnh, mong muốn lãnh đạo Trung tâm tiếp tục quan tâm đầu tư về trang thiết bị, phương tiện phục vụ tác nghiệp. Đồng thời, mở thêm các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, bồi dưỡng về lý luận chính trị. Cũng rất cần có cơ chế khen thưởng, động viên kịp thời đối với các phóng viên có các tác phẩm báo chí đa phương tiện đạt chất lượng cao.

Đối với tổ chức Hội Nhà báo, đề nghị thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu với sự tham gia đào tạo của các nhà báo có kinh nghiệm thực tiễn, các chuyên gia đào tạo báo chí trong và ngoài nước. Cùng với đó, cần tổ chức các chuyến giao lưu, học tập kinh nghiệm để anh chị em hội viên nhà báo ngày càng hoàn thiện kỹ năng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- *Trân trọng cảm ơn bà!*



### Phụ lục 3

## KHUNG CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG KÊNH QTV1 Năm 2019

00:00	Phim tài liệu	12:00	Phim truyện
00:25	Ca nhạc	12:50	Du lịch vòng quanh thế giới
01:00	Sân khấu	13:00	Phóng sự
01:45	Sắc màu điện ảnh	13:15	Tận hưởng cuộc sống
02:00	Phim truyện	13:30	Chương trình thiếu nhi
02:45	Nông thôn mới	13:50	Hành trình an toàn
03:00	Khoa giáo	13:55	Bản tin tiếng Trung
03:30	Đẹp +	14:00	Phim tài liệu
03:45	Du lịch vòng quanh thế giới	14:30	Sắc màu điện ảnh
04:00	Ca nhạc quốc tế	14:45	Quảng Ninh xưa và nay
04:30	Truyền hình tiếng Dao	14:50	Thời sự Quốc tế
05:00	Thế giới động vật	15:00	Bản tin 10 phút
05:10	Phim truyện	15:10	Phim truyện
06:00	Chào ngày mới	16:00	Thế giới động vật
06:30	Hành trình an toàn	16:10	Trang văn hóa
06:40	Âm thực Quảng Ninh	16:20	Chính phủ tuần qua
06:45	Điểm hẹn văn hóa	16:30	Công nghiệp mở
07:00	Nhịp đập showbiz	16:45	Vườn tri thức
07:10	Chuyện cùng bác sĩ	17:00	Phim tài liệu
07:20	Sắc màu điện ảnh	17:25	Âm thực Quảng Ninh
07:35	Khoa giáo	17:30	Nhịp sống 365
08:00	Phim truyện	17:50	Thế giới 24h
08:45	Tận hưởng cuộc sống	18:00	Phim truyện
09:00	Phim tài liệu	18:45	Tiếp sức mỗi ngày
09:30	Ca nhạc	19:00	Thời sự THVN
10:00	Bản tin 5 phút	19:45	Thời sự Quảng Ninh
10:10	Doanh nghiệp doanh nhân Quảng Ninh	20:15	Truyền hình Thanh niên
10:25	Quảng Ninh xưa và nay:	20:30	Phim truyện
10:30	Ô cửa tuổi xanh	21:15	Giao lưu - Đối thoại
11:00	Hoạt hình	21:45	Phim truyện
11:15	Đẹp +	22:35	Thời sự Quảng Ninh
11:30	Bản tin 10 phút	22:55	Thế giới 24h
11:45	Thời sự Quốc tế	23:05	Phim truyện
11:50	Đất và Người Quảng Ninh	23:50	Hành trình an toàn

Nguồn: baoquangninh.com.vn

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG KÊNH QTV3  
Năm 2019**

00:00	Phim truyện	10:00	Thế giới động vật
00:45	Thế giới 24h	10:25	Âm thực Quảng Ninh
00:55	Bản tin Tiếng Pháp	11:00	Phim truyện
01:00	Ca nhạc quốc tế	13:45	Doanh nghiệp doanh nhân Quảng Ninh
01:30	Du lịch vòng quanh thế giới	14:00	Ca nhạc
01:40	Sân khấu	14:30	Bản tin tiếng Trung
02:25	Nông nghiệp nông thôn hội nhập	14:35	Phim tài liệu
02:45	Cuộc sống quanh ta	15:05	Sân khấu
03:00	Phim truyện.	15:50	Phóng sự
03:45	Giao lưu - Đối thoại	16:00	Bản Tin 10 Phút
04:15	Thế giới động vật	16:20	Thời sự Quốc tế
04:25	Phim tài liệu	16:30	Phim truyện
05:00	Trang văn hóa	17:30	Hoạt hình
05:10	Phóng sự	17:55	Bản tin tài chính
05:25	Khoa giáo	18:00	Nhịp sống 365
05:45	Đất và Người Quảng Ninh	18:30	Khoa giáo.
06:00	Ca nhạc	19:00	Phim truyện
06:30	Vườn tri thức	19:45	Đất và Người Quảng Ninh
06:50	Clip Vẻ đẹp Vịnh Hạ Long	20:00	Phim truyện
07:00	Chào ngày mới	21:00	Thời sự Quảng Ninh
07:30	Du lịch vòng quanh thế giới	21:30	Giao lưu- Đối thoại
07:40	Giao lưu- Đối thoại	22:00	Tiếp sóng VTV7
08:45	Nông nghiệp nông thôn hội nhập	23:00	Thời sự Quảng Ninh
09:00	Phim truyện	23:20	Phim truyện
09:45	Cuộc sống quanh ta		

Nguồn: baoquangninh.com.vn

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG KÊNH QNR1**  
**Năm 2019**

5:30 - 5:31	Chào - Giới thiệu chương trình phát thanh từ 5:30 -12:00
5:31-6:00	Chương trình ca nhạc (CN 1)
6:00 - 6:30	Chuyển tiếp thời sự Đài TNVN
	Quảng bá
6:30 - 7:30	Radio QN - Giờ cao điểm
7:30 - 8:30	Chương trình ca nhạc (CN3)
8:30 - 8:50	Khách mời phòng thu
8:50 - 9:00	Đất và người Quảng Ninh
9:00 - 9:10	Bản tin Dịch vụ
9:10 - 9:40	Chương trình ca nhạc (CN1)
9:40 - 10:00	Tạp chí văn hóa cuối tuần
10:00 - 11:00	Chương trình Bác sĩ của bạn
11:00 - 11:30	Thời sự Quảng Ninh
11:30 - 11:45	Những miền đất nổi tiếng
11:45 - 12:00	Hướng về biển đảo quê hương
12:00 - 13:00	Chuyển tiếp thời sự Đài TNVN
13:01 - 13:20	Khách mời phòng thu
13:20- 13:30	Bản tin Thể thao
13:30 - 14:30	Sắc màu âm nhạc
14:30 - 14:50	Nụ cười Hạ Long
14:50 - 15:00	Công nghệ và cuộc sống
15:00 - 16:00	Phụ nữ và cuộc sống
15:15 - 16:00	Chương trình ca nhạc (CN3)
16:00- 18:00	Radio Quảng Ninh - Giờ cao điểm
18:00 -19:00	Chuyển tiếp thời sự Đài TNVN
19:01 -19:15	Những miền đất nổi tiếng
19:15- 20:00	Chương trình ca nhạc (CN 4)
20:00 - 20:15	Hướng về biển đảo quê hương
20:15 - 20:35	Thời sự Quảng Ninh
20:35 - 21:05	Chương trình ca nhạc (CN 1)
21:05 - 21: 15	Công nghệ và cuộc sống
21:15- 21:30	Nụ cười Hạ Long
21:30 - 22:00	Chuyển tiếp thời sự Đài TNVN
22:00-22:20	Chuyên mục đọc truyện
22:20 - 22:30	Ca khúc còn mãi với thời gian
22:30 - 22:40	Tạp chí văn hóa cuối tuần
22:40 -23:50	Đất và người Quảng Ninh
23:50 - 23:20	Chương trình ca nhạc (CN1)
23:20 - 23:30	Giới thiệu chương trình ngày mai + Chào tạm biệt

Nguồn: Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG KÊNH QNR3**  
**Năm 2019**

5:30-5:40	Chào ngày mới
5:40 -5:45	Văn hóa
5:45- 5:50	Âm Nhạc
5:50 – 6:00	Những sự kiện văn hóa, giải trí tiêu biểu trong ngày
6:00 – 6:05	Bản tin
6:05- 6:15	Âm Nhạc+ Quảng Bá Kênh
6:15 – 6:20	Voxpop
6:20 – 6:30	Âm nhạc + Quảng Bá Kênh
6:30 – 6:40	Bản tin thời tiết
6:40 - 6:45	Âm Nhạc
6:45 - 6:50	Nhạc mục + Tiểu phẩm hài
6:50 - 7:00	Những sự kiện văn hóa, giải trí tiêu biểu trong ngày
7:00 – 7:05	Bản tin
7:05 – 7:15	Quảng bá CNM + Quảng bá Kênh GDHL
7:15 – 7: 30	Âm nhạc
7:30 - 7:40	Bản tin thời tiết
7: 40- 7:50	Du lịch
7:50 – 8:00	Thời sự sao
8:00 – 8:01	Chào + Giới thiệu chương trình SMCS
8:01 – 8:05	Bản tin
8:05 – 9:00	Tôi yêu du lịch
9:00 – 9:05	Bản tin
9:05 – 9:15	Âm Nhạc
9:15 – 9:20	Voxpop
9:20 - 9:40	Âm Nhạc
9:40– 9:45	Bản tin thể thao
9:45 – 9:50	Tư vấn tiêu dùng
9:50 - 10:00	Âm nhạc
10:00 – 10:05	Bản tin

10:05 - 10:10	Âm nhạc
10:10 - 10: 20	Tiểu phẩm
10:20 - 10: 30	Dẫn + Làm đẹp
10:30 -10:45	Tiểu phẩm tình huống
10:45–11:00	Âm nhạc
11:00 – 11:05	Bản tin
11:05– 12:00	Âm thực và bạn
12:00 – 12:01	Chào – giới thiệu chương trình PLĐ
12:01 – 12:05	Bản tin
12:05 – 13:00	Phút lắng đọng
13:00 – 13:05	Bản tin
13:05 – 14:00	Việt Nam quê hương tôi
14:00 – 14:01	Chào – giới thiệu chương trình Không gian đa chiều
14:01 – 14:05	Bản tin
14:05 – 15:00	Đưa bạn du lịch bốn phương
15:00 – 15:05	Bản tin
15:05 -15:20	Âm nhạc + Quảng Bá Kênh
15:20 – 15:30	Tư vấn sức khỏe
15:30 – 15:45	Ô tô xe máy
15:45 -15:50	Âm nhạc
15:50 – 16:00	Dẫn + Làm đẹp
16:00 – 16:01	Chào – giới thiệu chương trình Chiều Hạ Long
16:01 – 16:05	Bản tin
16:05 – 16:15	Âm nhạc
16:15 - 16:20	Công nghệ số
16:20- 16:30	Thời sự sao
16:30 - 16:40	Thị trường
16:40 – 16:50	Văn hóa
17:00 – 17:05	Bản tin
17:05-17:15	Âm Nhạc
17:15 – 17:30	Thể thao
17:30 – 17:40	Thời tiết du lịch

17:40 – 17:45	Âm thực: Món ngon tuyệt từ hải sản tươi Nghệ An
17:45– 18:00	Thông tin giải trí
18:00 – 18:01	Chào + Giới thiệu chương trình Giai điệu trẻ
18:01 – 18:05	Bản tin
18:05 – 18:20	Âm nhạc
18:20 – 18:30	Công nghệ số
18:30 - 18:45	Âm nhạc
18:45 - 19:00	Tư vấn sức khỏe
19:00 – 19:05	Bản tin
19:05 – 20:00	Văn hóa giải trí
20:00 – 20:01	Chào + Giới thiệu chương trình TLML
20:01 – 20:05	Bản tin
20:05 – 21:00	Hành trình du lịch
21:00 – 21:05	Bản tin
21:05 – 22:00	Thay lời muốn nói
22:00 – 22:01	Chào + Giới thiệu chương trình Tiếng đêm
22:01 – 22:05	Bản tin
22:05 – 22:10	Thời tiết du lịch
22:10 - 22:30	Âm nhạc
22:30 - 22:40	Ngắm và nghĩ
22:40 - 23:00	Âm nhạc
23:00 – 23:05	Bản Tin
23:05 – 23:20	Âm nhạc
23:20 - 23:30	Chào cuối + tạm biệt

Nguồn: Trung tâm Truyền thông tỉnh Quảng Ninh